NS:5/9/2023

NG :9/9/2023 **TUẦN 1 (TIẾT 1-3)**

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 1 : LỄ KHAI GIẢNG NĂM HỌC.

HĐTN CHUYÊN ĐỀ

TIẾT 2: LỚP HỌC MỚI CỦA EM

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 3: XÂY DỰNG NỘI QUY LỚP HỌC.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 1 : LỄ KHAI GIẢNG NĂM HỌC.)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường.
- Biết được các hoạt động đặc trưng và phòng chức năng của nhà trường.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- Năng lực riêng:

+ Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động. + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Tổ chức trò chơi.
- Phần thưởng.

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu về ý nghĩa của tên trường; về gương các thầy giáo, cô giáo, gương các HS có thành tích học tập và rèn luyện tốt của trường; các phòng chức năng.
- Mỗi khối lớp tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nghi lễ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: HS hát quốc ca, Tiết mục kể chuyện về Bác lớp..6/2, GV trực tuần nên nhận xét ưu và nhược, liện đội đọc kết quả thi đua trong tuần, TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Chi đội kể chuyện về Bác Hồ
- GV trực tuần nhận xét thi đua.
- Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. ***Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề***

a. Mục tiêu: Biết được các hoạt động đặc trưng của trường THCS và các phòng chức năng của nhà trường.

b. Nội dung: tổ chức trò chơi

c. Sản phẩm: HS tham gia hoạt động

d. Tổ chức thực hiện:

- TPT mời ba HS lên sân khấu chơi trò chơi "Ai biết nhiều hơn?".
- TPT viết lên ở chính giữa ba tấm bảng đen cụm từ "Ngôi trường mới của em" và khoanh tròn lại. Sau đó ba em HS ghi các từ, cụm từ nói về nhà trường THCS, các phòng chức năng xung quanh cụm từ "Ngôi trường mới của em" trong vòng 2 phút.
- Em nào viết được nhiều từ và đúng hơn sẽ được nhận phần thưởng.
- Cả trường chú ý theo dõi, cổ vũ, động viê

HĐTN CHUYÊN ĐỀ
TIẾT 2: LỚP HỌC MỚI CỦA EM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Kể được tên các bạn trong lớp, trong tổ và tên các thầy, cô giáo dạy lớp mình;
- Nêu được những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy cô để giữ gìn tình bạn, tình thầy trò;
- Biết cách thiết lập được mối quan hệ thân thiện với bạn bè, thầy cô;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện kĩ năng thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, kính trọng thầy cô, kỹ năng làm chủ cảm xúc, lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ, ý tưởng; sự tự tin, thiện chí; phẩm chất nhân ái.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Thiết bị phát nhạc và các bài hát về trường, lớp, tình bạn, tình thầy trò;
- Các tình huống về những việc nên làm và không nên làm đối với bạn bè, thầy cô xảy ra trong thực tiễn ở lớp, ở trường mình để có thẻ bổ sung, thay the các tình huống giả định;
- Một hộp giấy đựng phiếu trả lời câu hỏi trong Hoạt động 1 của HS.

2. Đối với HS:

- Sưu tầm những tình huống về các việc nên làm và không nên làm đối với bạn bè, thầy cô có trong thực tiễn ở lớp, ở trường;
- Những trải nghiệm của bản thân về việc nên làm và không nên làm đối với bạn bè, thầy cô để giữ gìn tình bạn, tình thầy trò và thiết lập quan hệ với bạn bè, thầy cô.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS nghe một vài bài hát về trường, lớp, tình bạn, tình thầy trò. Sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ Nghe những bài hát này, em có cảm xúc gì?
+ Mong ước của em về môi trường học tập là gì?

- GV khích lệ HS nêu những ý kiến không trùng lặp và ghi lên bảng.
- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài: Lớp học mới của em.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu lớp học mới

a. Mục tiêu:

- Làm quen được với bạn bè, thầy cô giáo trong môi trường học tập mới;
- Kể được tên các bạn trong tổ, lớp và các thầy, cô giáo dạy lớp mình;
- Biết được môi trường lớp học mới của mình.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS tự giới thiệu bản thân với các bạn trong tố và lắng nghe các bạn trong tổ giới thiệu về mình theo các gợi ý.

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS tự giới thiệu bản thân với các bạn trong tổ và lắng nghe các bạn trong tố giới thiệu về mình theo các nội dung sau: + Họ và tên đầy đủ (GV gợi ý HS có thể nói về ý nghĩa của tên mình để các bạn hiểu hơn và dễ nhớ). + Đã học ở trường tiểu học nào. + Địa chỉ nơi đang sống. + Sở trường, sở thích cá nhân. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV yêu cầu đại diện tổ giới thiệu với lớp về các thành viên của tổ mình trước lớp. **Khuyến khích HS tìm các hình thức giới thiệu sao cho hấp dẫn, gây hứng thú cho lớp.** + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. **+ GV giới thiệu về thầy cô bộ môn.**	**1. Tìm hiểu lớp học mới** - Trong môi trường học tập mới, em có nhiều bạn bè và thầy, cô giáo mới. Rất nhiều điều mới mẻ và thú vị đón chờ các cm ở phía trước. Các em hãy luôn thân thiện với bạn mới và thầy cô để tạo nên lớp học gắn bó, đoàn kết và thân ái.

Hoạt động 2: Xác định những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy cô

a. Mục tiêu: Nêu được những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy cô để thiết lập quan hệ bạn bè thân thiện và quan hệ gần gũi, kính trọng thầy cô.

b. Nội dung: HS chia sẻ về những việc nên làm và không nên làm nhằm thiết lập mối quan hệ thân thiện với bạn bè; gần gũi, kính trọng với thầy cô.

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu hai HS ngồi cạnh nhau suy ngẫm rồi chia sẻ về những việc nên làm và không nên làm nhằm thiết lập mối quan hệ thân thiện với bạn bè; gần gũi, kính trọng với thầy cô. - Yêu cầu HS hoàn thành PHT: + Thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè	**2. Xác định những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy cô** (Bảng)

TT	[Những việc nên làm	[Những việc không nên làm

+ Thiết lập quan hệ gần gũi, kính trọng thầy, cô giáo

TT	Những việc nên làm	Những việc không nên làm

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS đọc sgk và thực hiện theo yêu cầu.
- GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận
- GV gọi 2 đại diện của 2 nhóm trả lời
- GV gọi HS khác nhận xét đánh giá

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện của HS theo chuẩn kiến thức

Những việc nên làm	Những việc không nên làm
Cởi mở, hoà đồng với các bạn	Tự cao, chỉ chơi với những bạn cho là hợp với mình
Chân thành, thiện ý với bạn	Đố kị, ganh đua
Thẳng thắn, nhưng tế nhị trong góp ý	Không thẳng thắn, thích nói xấu sau lưng bạn
Tránh thái độ, lời nói, hành vi làm bạn tự ái hay tổn thương	Để cảm xúc tức giận chi phối thể hiện thái độ, lời nói xúc phạm
Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ nhau	ích ki, không biết cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ bạn
Khi có mâu thuẫn cần chủ động tìm hiểu nguyên nhân. Nếu mình có lỗi thì cần dũng cảm xin lỗi bạn. Nếu bạn hiểu lầm cần giải thích để bạn hiểu hoặc tìm kiếm sự giúp đỡ	Khi có mâu thuẫn, để sự giận dỗi, thù hận trong lòng hoặc nói xấu bạn
Thấy bạn có biểu hiện tiêu cực hoặc bạn lôi kéo, rủ rê các bạn khác trong lớp làm những việc không tốt cần góp ý mang tính xây dựng hoặc tìm kiếm sự giúp đỡ để ngăn bạn	Làm ngơ, mặc kệ bạn để tránh phiền hà

Những việc nên làm	Những việc không nên làm

Tôn trọng, lễ phép với thầy cô	Có thái độ, lời nói, hành vi thiếu tôn trọng làm thầy cô buồn
Lắng nghe thầy cô để hiểu được thiện chí, tình cảm của thầy cô	Không lắng nghe thầy cô
Quan niệm thầy cô như người bạn lớn tuổi, chủ động hỏi những gì chưa hiểu hoặc xin lời khuyên, tư vấn	Giữ khoảng cách với thầy cô, chỉ quan hệ với thầy cô trong giờ học.
Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ thầy cô khi cần thiết	Thờ ơ, lãnh đạm với thầy cô
Suy nghĩ tích cực về những điều góp ý thẳng thắn của thầy cô	Vì tự ái mà nghĩ sai về động cơ góp ý của thầy cô.
Khi có khúc mắt với thầy cô cần chủ động giải thích để thầy cô hiểu hoặc tìm kiếm sự giúp đỡ từ bạn bè, thầy cô giáo khác	Phàn nàn về thầy cô với gia đình, bạn bè

c. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu: Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới vào việc xử lí những tình huống để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè và gần gũi, kính trọng thầy cô.

b. Nội dung: HS giải quyết các tình huống trong SGK.

c. Sản phẩm: Kết quá thảo luận của các nhóm.

e. Tổ chức thực hiện: - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 người.

- Yêu cầu các thành viên trong mỗi nhóm thảo luận, sắm vai thể hiện cách giải quyết 2 tình huống trong SGK. Mỗi nhóm sắm vai trước lớp một trong hai tình huống đó.

Tình huống 1: Trong mấy ngày qua, Hương nhận thấy bạn Tâm trong lớp có vẻ khép mình và nhút nhát. *Nếu là Hương, em sẽ làm gì để Tâm hoà đồng với các bạn trong lớp?*

Tình huống 2: Tiết học Toán đã kết thúc mà Hưng vẫn cảm thấy chưa hiểu rõ về nội dung đã học. *Nếu là Hưng, em sẽ làm gì để hiểu rõ bài hơn?*

- Yêu cầu HS: Trong khi một nhóm thể hiện thì các nhóm khác chú ý quan sát và lắng nghe tích cực để có thể học hỏi và đặt câu hỏi hoặc bình luận, góp ý.
- Sau khi các nhóm đã thể hiện xong, GV tổ chức cho HS tham gia bình luận, góp ý.
- GV cùng HS phân tích, kết luận những cách xử lý và thể hiện phù hợp.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Tiếp tục tìm hiểu về bạn bè, thầy cô và thể hiện những việc nên làm nhằm tạo mối quan hệ thân thiện trong môi trường học tập mới.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm 6.

c. Sản phẩm: Sản phẩm của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS sau giờ học tiếp tục thực hiện những việc sau:

+ Tìm hiểu thêm về bạn bè, thầy cô giáo mới - đặc biệt là những thầy cô dạy lớp mình.

+ Hằng ngày thực hiện những điều nên làm để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, kính trọng và gần gũi với thầy cô.
+ Gợi ý HS làm một món quà để tặng bạn hoặc thầy, cô giáo mà em mới quen.
- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

SINH HOẠT LỚP
TIẾT 3: XÂY DỰNG NỘI QUY LỚP HỌC.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Sơ kết tuần học và xây dựng được kế hoạch tuần mới
- Ghi nhớ được các nội quy nhà trường và nội quy lớp học;
- Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện cam kết nội quy lớp học, trường học;
- Nêu được những hành động, lời nói đã thể hiện để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, thầy cô;
- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:*** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Nội quy trường học, lớp học
- Kế hoạch tuần mới.
- Nội dung liên quan,

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần
- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh bước vào giờ sinh hoạt.

b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi.

c. **Sản phẩm:** Kết quả sơ kết tuần.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp và đánh giá sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch cho tuần học mới.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

a. **Mục tiêu:**

- Ghi nhớ được các nội quy nhà trường và nội quy lớp học;
- Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện cam kết nội quy lớp học, trường học;
- Nêu được những hành động, lời nói để thể hiện, để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, thầy cô;

b. **Nội dung: GV** đặt vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. **Sản phẩm:** kết quả của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập * GV phổ biến về nội quy nhà trường, nội quy lóp học - GV yêu cầu lớp trưởng đọc nội quy nhà trường, nội quy lớp học. * Tơ chức cho HS xây dựng cam kết thực hiện nội quy nhà trường, nội quy lớp học - GV khuyến khích HS cùng nhau xây dựng các quy định trong nội quy lớp học. - Các tổ thảo luận biện pháp thực hiện và xây dựng cam kết thực hiện nội quy nhà trường, nội quy lớp học. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ - GV giải đáp băn khoăn, thắc mắc của HS. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - Đại diện các tố cam kết trước lớp về việc thực hiện nội quy nhà trường, lớp học. - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.	- HS tiếp nhận nhiệm vụ

C. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

a. **Mục tiêu:** Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

b. Nội dung: GV chủ nhiệm và cán bộ lớp
c. Sản phẩm: Kết quả của HS.
d. Tổ chức thực hiện:
- HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học
- Đại diện các tổ chia sẻ về món quà tặng một người bạn hoặc thầy cô.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS - Trao đổi, thảo luận	

NS:11/9/2023
NG :16/9/2023 **TUẦN 2 (TIẾT 4-6)**

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG
SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 4 : TÌM HIỂU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG
HĐTN CHUYÊN ĐỀ
TIẾT 5: TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG EM
SINH HOẠT LỚP
TIẾT 6: GIỚI THIỆU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 4 : TÌM HIỂU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Chủ động, tự giác, tham gia xây dựng truyền thống nhà trường.

2. Năng lực:
- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- Năng lực riêng:Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động.
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV
- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động; - Tổ chức trò chơi
- Phần thưởng
- Bộ câu hỏi.
2. Đối với HS:
- Tìm hiểu về ý nghĩa của tên trường; về gương các thầy giáo, cô giáo, gương các HS có thành tích học tập và rèn luyện tốt của trường; về truyền thống, thành tích nổi bật của nhà trường....
- Mỗi khối lớp thành lập một đội thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.
b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.
c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nghi lễ

a. Mục tiêu:
- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.
- Tổng kết hoạt động giáo dục và phổ biến kế hoạch tuần mới.
b. Nội dung: HS hát quốc ca, Tiết mục kể chuyện về Bác lớp, GV trực tuần nên nhận xét ưu và nhược, liện đội đọc kết quả thi đua trong tuần, TPT hoặc BGH nhận xét.
c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.
d. Tổ chức thực hiện:
- HS điều khiển lễ chào cờ. Chi đội kể chuyện về Bác Hồ
- GV trực tuần nhận xét thi đua. Liên đội đọc kết quả thi đua trong tuần
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. ***Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề***

a. Mục tiêu: biết được truyền thống hiếu học và các nội quy nề nếp của nhà trường.
b. Nội dung: tổ chức hội thi.
c. Sản phẩm: HS tham gia hoạt động
d. Tổ chức thực hiện:
- Người điều khiển giới thiệu BGK cuộc thi.

- Các đội thi vào vị trí để chuẩn bị thi. BGK nêu thể lệ thi, cách chấm điểm, quy định thời gian chuẩn bị để trả lời, thang điểm cho từng loại câu hỏi để các đội thi cùng biết.
- Người dẫn chương trình lần lượt nêu yêu cầu và từng câu hỏi thi. Các đội thi cùng nhau suy nghĩ, thảo luận trong 1 phút để đưa ra câu trả lời cho mỗi câu hỏi. Đội nào có tín hiệu trước (bằng cách cắm cờ) thì sẽ được quyền trả lời. Nếu trả lời chưa đúng thì đội khác có quyền thay thế. Nếu không có đội nào trả lời đúng thì mời khán giả trả lời. Nếu không có kết quả đúng thì BGK nêu đáp án.
* Bộ câu hỏi:
- Trường mình được thành lập vào ngày, tháng, năm nào? Ý nghĩa tên của trường? - Hãy nêu tên 5 truyền thống của trường.
- Hãy kể những danh hiệu chính mà trường đã đạt được kể từ khi thành lập.
- Hãy kể tên các thầy, cô giáo là hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của trường hiện nay. - Trong những truyền thống của trường mình, theo bạn truyền thống nào là tiêu biểu nhất? Vì sao?
- Theo bạn, làm thế nào để phát huy truyền thống nhà trường?
- Lớp bạn đã làm được những gì để góp phần phát huy truyền thống nhà trường? - Kể tên các phòng chức năng của nhà trường?
- Bài hát nào có từ nói về mái trường?
Đáp án: Bài "Trường em xinh, làng em đẹp" (sáng tác: Phan Trần Bảng)...
- Bài hát nào có từ "cô giáo em"?
Đáp án: Bài "Đi học" (nhạc: Bùi Đình Thảo - lời thơ: Hoàng Minh Chính)...
- Bài hát nào có từ "lớp"?
Đáp án: Bài "Lớp chúng ta đoàn kết" (sáng tác: Mộng Lân)....

HĐTN CHUYÊN ĐỀ
TIẾT 5: TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG EM.

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thức
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường;

- Chủ động, tự giác tham gia xây dựng truyền thống nhà trường.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:***
- Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Tham gia các hoạt động phát huy truyền thống của nhà trường.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tư liệu về truyền thống nhà trường để giới thiệu khi HS tham quan;
- Sắp xếp vị trí tham quan tìm hiểu truyền thống nhà trường.

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị giấy, bút để ghi chép những điều thu nhận được khi tham quan phòng truyền thống nhà trường.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV cho HS hát về truyền thống trường mình.

c. Sản phẩm: HS hát và nêu cảm nghĩ

d. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức cho HS hát tập thể và yêu cầu HS nêu cảm nghĩ, GV dẫn dắt vào bài.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1

Tham quan phòng truyền thống của nhà trường

a. Mục tiêu: Biết được những truyền thống nổi bật của nhà trường.

b. Nội dung: GV dẫn HS tham quan phòng truyền thống và giới thiệu với HS.

c. Sản phẩm: Kết quả tham quan của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tập trung HS, nêu mục đích, yêu cầu tham quan. Sau đó dẫn cả lớp vào tham quan phòng truyền thống của nhà trường và giới thiệu trong khoảng 15 phút cho các em biết những truyền thống nổi bật của nhà trường. (Nhắc HS: trong quá trình tham quan cần tập trung quan sát, chú ý lắng nghe và ghi chép những thông tin thu thập được để phục vụ cho việc viết bài giới thiệu về truyền thống nhà trường). - GV giải đáp các câu hỏi của HS về truyền thống nhà trường. **Bước 2: HS thưc hiên nhiêm vu học tâp** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Tham quan phòng truyền thống của nhà trường** - Trường chúng ta có nhiều truyền thống tốt đẹp. Tự hào về truyền thống của trường mình, em hãy tích cực tìm hiểu để biết nhiều hơn nữa về truyền thống của trường, chăm ngoan, học giỏi và tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường để góp phần phát huy các truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu: Viết được bài giới thiệu những nét nổi bật của truyền thống nhà trường.

b. Nội dung: GV chia nhóm thảo luận và yêu cầu HS viết bài giới thiệu truyền thống nhà trường.

c. Sản phẩm: Bài giới thiệu về truyền thống của nhà trường.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành bốn nhóm, yêu cầu mồi nhóm thảo luận và viết bài giới thiệu về truyền thống nhà trường dựa trên những thông tin các em đã thu thập được khi đi tham quan phòng truyền thống. Bài viết cần nêu bật được các truyền thống của nhà trường, những việc các em cần làm để góp phần xây dựng, phát huy truyền thống nhà trường, đồng thời thể hiện được những cảm xúc tích cực về truyền thống nhà trường.
- HS thảo luận nhóm để lựa chọn các nội dung sè viết; phân công người viết bài giới thiệu, người thuyết trình...
- HS được phân công thuyết trình giới thiệu những nét nổi bật của truyền thống nhà trường tập luyện để giới thiệu ở tiết sinh hoạt lớp.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động góp phần xây dựng, phát huy truyền thống nhà trường.

b. Nội dung: HS tham gia các hoạt động phát huy truyền thống của nhà trường.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS tham gia các hoạt động góp phần xây dựng, phát huy truyền thống nhà trường bằng những việc làm cụ thể, như: kính trọng thầy cô giáo, thân thiện với bạn bè, chăm chỉ học tập, giữ vệ sinh trường lớp sạch đẹp; tích cực tham gia các phong trào của trường, lớp...

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 6: GIỚI THIỆU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần học và triển khai kế hoạch tuần mới.
- Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường.
- Nêu được những việc sẽ làm để góp phần giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường;
- Thể hiện được cảm xúc tích cực của bản thân đối với truyền thống nhà trường;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thuyết trình.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. **Đối với GV:**
- Kế hoạch tuần mới.
- Cuộc thi giới thiệu truyền thống nhà trường.

2. **Đối với HS:**
- Sơ kết tuần
- Tài liệu liên quan theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. **Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**
- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. **Mục tiêu:** Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

b. **Nội dung:** tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của ban cán sự lớp

d. **Tổ chức thực hiện:**
- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp, đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.

a. **Mục tiêu:**
- Thực hiện được những hiểu biết của bản thân về truyền thống nhà trường.
- Nêu được những việc sẽ làm để góp phần giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường; Thể hiện được cảm xúc tích cực của bản thân đối với truyền thống nhà trường;

b. **Nội dung:**

GV tổ chức cho HS thi giới thiệu về truyền thống nhà trường

c. **Sản phẩm:** kết quả cuộc thi.

d. **Tổ chức thực hiện:**

* GV tổ chức cho HS thi giới thiệu về truyền thống nhà trường theo trình tự:
- Thành lập BGK: Mỗi nhóm cử một bạn tham gia vào BGK, GV làm trưởng BGK.
- BGK thống nhất các tiêu chí chấm điểm như:

+ Bài thuyết trình cần phù hợp với chủ đề, đảm bảo tính chính xác (5 điểm);
+ Người thuyết trình tự tin, thuyết trình rõ ràng, mạch lạc, hấp dẫn (3 điểm);
+ Giải đáp được các câu hỏi của các bạn đặt ra cho bài thuyết trình (2 điểm).

- Đại diện các nhóm lên thuyết trình, cả lớp chú ý lắng nghe, cổ vũ, động viên và đặt câu hỏi (nếu có).
- BGK tổng kết và trao giải cho các bạn có phần thi tốt.

c. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

a. **Mục tiêu:** HS biết vận dụng vào hoạt động thực tế.

b. **Nội dung:** Nêu những việc làm góp phần xây dựng, phát huy truyền thống của nhà trường.

c. **Sản phẩm:** Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học

GV khích lệ, động viên HS nêu những việc các em đã thực hiện đổ góp phần xây dựng, phát huy truyền thống của nhà trường.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	-Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. -Hấp dẫn, sinh động. -Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. -Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

NS:19/9/2023
NG :23/9/2023 TUẦN 3 (TIẾT 7-9)

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 7 : ĐĂNG KÍ TUẦN HỌC TỐT, THÁNG HỌC TỐT

HĐTN CHUYÊN ĐỀ

TIẾT 8: ĐIỀU CHỈNH BẢN THÂN CHO PHÙ HỢP VỚI MÔITRƯỜNG HỌC TẬPMỚI

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 9: TIẾT 9: XÂY DỰNG CAM KẾT THI ĐUA CỦA TỔ LỚP.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 7 : : ĐĂNG KÍ TUẦN HỌC TỐT, THÁNG HỌC TỐT

I/ MỤC TIÊU

1/ Kiến thức

- Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

-Tự ý thức được trách nhiệm của bản thân, tự giác cố gắng phấn đấu, rèn luyện, điều chỉnh bản thân phù hợp với yêu cầu thi đua của trường, lóp;

2/ Năng lực:

- Năng lực chung*:* Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- Năng lực riêng:

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng tự học, phối hợp trong công việc, tổ chức hoạt động;

3/ Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ

II/ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1/ Đối với GV:

-Kế hoạch thi đua;

-Bản đăng kí thi đua (hoặc cam kết) "Tuần học tốt, tháng học tốt" chung toàn trường có đầy đủ tên các lớp và bản đăng kí mẫu cho các lóp;

Xây dụng tiêu chí "Tuần học tốt, tháng học tốt";

Phát bản đăng kí về các lóp trước khi diễn ra hoạt động toàn trường một tuần;

Phân công lớp chuẩn bị báo cáo về các biện pháp thực hiện "Tuần học tốt, tháng học tốt;

Phân công lóp chuẩn bị báo cáo về trách nhiệm của cá nhân trong việc thực hiện"Tuần học tốt, tháng học tốt"

Bàn, bút để kí cam kết;

-Văn nghệ chào mừng;

GVCN tố chức cho HS lóp cam kết thi đua "Tuần học tốt, tháng học tot".

2/ Đối với HS:

Tự giác đăng kí "Tuần học tốt, tháng học tốt" tại lớp theo mẫu;

Lớp trực tuần chuân bị văn nghệ và dẫn chương trình.

III/TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A/ HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a/ Mục tiêu: Tạo tâm thế nghiêm túc và làm quen với các hoạt động giờ chào cờ.

b/ Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c/ Sản phẩm: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d/ Tổ chức thực hiện:

GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuân chỉnh trang phục, ôn định vị tri, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B/ HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Chào cờ

a/ Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thế hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu đổ đổi lấy độc lập, tự do cho To quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát tri.

b/ Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c/ Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d/ Tồ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: TPT phát động thi đua

a/ Mục tiêu: Biết được mục đích, ý nghĩa, nội dung và các biện pháp bản thân cần thực hiện "Tuần học tốt, tháng học tốt"

b/ Nội dung: Phát động về phong trào thi đua "Tuần học tổt, tháng học tốt"

c/ Sản phẩm: kết quả của HS

d/ Tổ chức thực hiện:

*GV yêu cầu HS:

-Nêu mục đích, ý nghĩa của thi đua.

-Nội dung và tiêu chí thi đua.

-Biện pháp thực hiện.HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ.

Hoạt động 3: Đăng kí "Tuần học tốt, tháng học tốt"

a/ Mục tiêu: Tự ý thức được trách nhiệm cùa bản thân và tự giác, cố gắng phấn đấu, rèn luyện, điều chỉnh bản thân theo tiêu chí thi đua cúa trường, lớp.

b/ Nội dung: Các lớp đăng kí phong trào thi đua "Tuần học tốt, tháng học tốt" và kí cam kết.

c/ Sản phẩm: HS kí cam kết

d/ Tổ chúc thực hiện:

- HS đại diện lớp trực tuần đọc báo cáo đế dẫn về việc đăng kí "Tuần học tốt, tháng học tốt"
- Đại điện lớp được phân công báo cáo về các biện pháp thực hiện "Tuần học tốt, tháng học tốt"
- Đại diện lớp được phân công báo cáo về "Trách nhiệm của cá nhân trong việc thực hiện "Tuần học tốt, tháng học tốt"

- Cá nhân HS tự do tham gia bày tỏ quan điểm, ý kiến về biện pháp và trách nhiệm của cá nhân trong việc thực hiện "Tuần học tốt, tháng học tốt.
Khi đã hết ý kiến tham gia, người dẫn chương trình tổng hợp ý kiến, bổ sung và chốt lại: Đăng kí "Tuần học tốt, tháng học tốt" là để tạo ra phong trào thi đua giữa các cá nhân, và các lớp. Có nhiều biện pháp đê thực hiện nội dung thi đua. Mồi HS cần tự giác học tập và rèn luyện theo tiêu chí đã cam kết, góp phần xây dựng lớp học, trường học thân thiện,...
- GV mời đại diện các lớp thứ tự theo khối lên kí cam kết trước toàn trường.
- HS nghiêm túc kí cam kết theo yêu cầu.

Hoạt động 4: Giao lưu vói các tấm gương điển hình

a/ Mục tiêu: Tích cực tham gia giao lưu, học hỏi những tấm gương học tập tốt, rèn luyện tốt của các anh chị và các bạn trong trường.

b/ Nội dung: giao lưu với các tấm gương học tập và rèn luyện tốt của trường.

c/ Sản phẩm: kết quả của HS.

d/ Tổ chức thực hiện:

GV nêu câu hỏi và yêu cầu HS trả lời: Hãy kể tên các bạn có thành tích học tập rèn luyện xuất sắc trong trường mình mà em biết.
- HS chia sẻ ý kiến với toàn trường.
- GV tổng hợp ý kiến, sau đó mời các gương đicn hình xuất sắc lên sân khấu giao lưu cùng HS toàn trường.
- Các HS xuất sắc được mời lên tự giới thiệu về bản thân: Tên, lớp, thành tích đã đạt được.
- GV mời HS toàn trường đặt câu hỏi giao lưu cùng các bạn HS xuất sắc. Ví dụ:
+ Làm thế nào bạn đạt được thành tích đó?
+ Bạn đã lập kế hoạch cho bản thân như thế nào?
+ Ngoài học tập, bạn có thích hoạt động the thao không?

Hoạt động 5: Văn nghệ

a/ Mục tiêu: HS vui vẻ, hứng thú tham gia hoạt động văn nghệ do nhà trường tổ chức

b/Nội dung: biểu diễn văn nghệ

c/ Sản phẩm: tiết mục văn nghệ của lóp.

d/ Tổ chức thực hiện:
- Lớp trực tuần biểu diền văn nghệ đà chuẩn bị.
- Toàn trường múa hát tập thế hoặc dân vũ.

C/ HOẠT ĐỘNG NÓI TIẾP

a/ Mục tiêu: Tổng kết và hướng dẫn đắng kí "Tuần học tốt, tháng học tốt".

b/ Nội dung: HS chia sẻ ý kiến và đăng kí "Tuần học tốt, tháng học tốt".

c/ Sản phẩm: HS đăng kí và thực hiện

d/ Tổ chức thực hiện:
- Tổng kết số lớp đăng kí "Tuần học tốt, tháng học tốt".
- Phóng van trực tiếp HS bất kì với câu hỏi:

+ Em có biện pháp gì đế thực hiện "Tuần học tốt, tháng học tốt"?
+ Để thực hiện "Tuần học tốt, tháng học tốt, em thấy bản thân mình cần cố gắng những mặt nào? Cách thực hiện?

HS được phỏng vấn chia sẻ ý kiến.
- TPT tổng hợp và kết luận.
- về lớp, HS tự lên kế hoạch, lập thời gian biểu để thực hiện cam kết "Tuần học tốt, tháng học tốt"

Tham gia đầy đủ các công việc của trường lớp.

IV/ KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phuong pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - kí cam kết	

TIẾT 8: HĐGD THEO CHỦ ĐỀ
ĐIỀU CHỈNH BẢN THÂN CHO PHÙ HỢP VỚI MÔITRƯỜNG HỌC TẬP MỚI

I .**MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Kể được những khó khăn của bản thân trong môi trường học tập mới;
- Nêu được những việc đã làm và nên làm để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới;
- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập, rèn luyện trong môi trường học tập mới;

2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức bản thân, kỹ năng lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng,...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:
- Các tình huống, các vấn đề nảy sinh đối với HS mới vào lớp 6 (của những năm học trước).

2. Đối với HS:
- Những trải nghiệm, những bỡ ngỡ, khó khăn của bản thân trong những ngày đầu vào

lớp 6.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức trò chơi.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ những khó khăn và những việc đã làm trong môi trường học tập mới

a. Mục tiêu: Nhận diện, nêu được những khó khăn gặp phải và những việc đã làm được để thích ứng với môi trường học tập mới.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS chia sẻ những khó khăn gặp phải và những điều học được từ các bạn trong việc thay đổi cho phù hợp với môi trường học tập mới.

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm không quá 8 em. Yêu cầu các thành viên trong nhóm chia sẻ về những nội dung sau: + Em đã gặp những khó khăn nào trong môi trường học tập mới? + Em đã tìm sự hỗ trợ, tư vấn của ai để khắc phục những khó khăn mà em gặp phải? + Những việc em đã làm được trong môi trường học tập mới? - GV khích lệ HS chia sẻ trong nhóm những điều mà bản thân tự lập vượt qua những khó khăn gặp phải và những điều học được từ các bạn trong việc thay đổi cho phù hợp với môi trường học tập mới. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**	- HS tiếp nhận nhiệm vụ - Những khó khăn đối với HS có thể là: + Khối lượng kiến thức của các môn học tăng; yêu cầu cao hơn; + Nhiều môn học hơn; nhiều thầy cô dạy; + Bạn bè mới, quan hệ mới; + Tâm lý chưa quen với sự chuyển tiếp từ tiểu học lên THCS;... - Những người có thể xin tư vấn, hỗ trợ để khắc phục khó khăn: + Thầy, cô giáo + Các anh, chị lớp trên + Bạn bè cùng lớp, cùng khối,...

Hoạt động 2:

Xác định những việc nên làm phù hợp với môi trường học tập mới.

a. Mục tiêu: Xác định được những việc nên làm đề điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới.

b. Nội dung: Gv yêu cầu HS nêu những việc nên làm để bản thân phù hợp với môi trường học tập mới.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu từng HS suy ngẫm về những việc HS lớp 6 nên làm để phù hợp với sự thay đổi trong môi trường THCS. - Tổ chức cho HS thảo luận theo yêu cầu sau: Xác định những việc nên làm để phù hợp với sự thay đổi trong môi trường THCS. Có thể gợi ý cho HS như trong SGK. -Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm. Khích lệ HS chia sẻ những ý kiến không trùng lặp, cho đến khi hết ý kiến. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.	- HS tiếp nhận nhiệm vụ. - Những việc nên làm để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới: + Chủ động làm quen với bạn bè mới. + Hỏi thầy cô, các anh chị lớp trên về phương pháp học các môn học mới. + Học hỏi kinh nghiệm từ các bạn trong việc thay đổi cho phù hợp với môi trường mới. + Xin ý kiến tư vấn của cán bộ tư vấn học đường của nhà trường. + Thay đổi những thói quen không phù hợp trong môi trường học tập mới. + Vượt qua các rào cản tâm lý, chủ động thích ứng với môi trường học tập mới. + Lập thời gian biểu phù hợp với môi trường học tập mới.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu: Lập được kế hoạch rèn luyện trong môi trường học tập mới.
b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập
c. Sản phẩm: Kết quả của HS.
d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu từng HS căn cứ vào những khó khăn bản thân gặp phải trong môi trường học tập mới đã xác định trong Hoạt động 1 để xác định những điều cần tiếp tục điều chỉnh hoặc thay đổi cho phù hợp với môi trường học tập mới.
- Tổ chức cho HS xây dựng kế hoạch điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường học tập mới theo mẫu gợi ý sau:

	Khó khăn/ điều cần thay đổi	**Biện pháp khắc phục**	**Thời gian**
Học tập			
Rèn luyện			

- GV mời một số HS chia sẻ kế hoạch rèn luyện trong môi trường học tập mới. Khích lệ HS chia sẻ kế hoạch và yêu cầu HS lắng nghe tích cực những ý kiến góp ý để hoàn thiện kế hoạch điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới.
- Nhắc nhở HS hoàn thiện kế hoạch của mình nhằm phát triển năng lực đặc thù của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

KẾT LUẬN:

Khi thay đổi môi trường học tập từ tiểu học lên THCS, các em có thể gặp một số khó khăn nhất định. Các em cần thực hiện những việc nên làm và tự điều chỉnh, thay đổi bản thân để thích ứng với môi trường học tập mới. Với sự tự tin của bản thân và sự hỗ trợ của bạn bè, thầy cô giáo và gia đình, nhất định các em sẽ nhanh chóng vượt qua khó khăn và thích nghi với môi trường học tập mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Thực hiện được kế hoạch điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường học tập mới;
- Biết tìm kiếm sự hỗ trợ, tư vấn để khắc phục khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch.

b. Nội dung:

- Thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện đã xây dựng.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS sau giờ học tiếp tục thực hiện những việc dưới đây:

- Thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện đã xây dựng.
- Tìm kiếm sự hỗ trợ, tư vấn của cán bộ tâm lý học đường, thầy cô, bạn bè và những người có kinh nghiệm khác khi gặp khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện.

=> GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động.

III. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập.	

SINH HOẠT LỚP
TIẾT 9: XÂY DỰNG CAM KẾT THI ĐUA CỦA TỔ LỚP.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới
- Xây dựng được cam kết thi đua của tổ, lóp;
- Nêu được những điều đã rèn luyện theo kế hoạch rèn luyện bản thân.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, tài liệu liên quan cam kết thi đua của tố, lóp
- Kế hoạch tuần học mới.

2. Đối với HS:

- Báo cáo tổng kết tuần
- Nội dung theo hướng dẫn của GV

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MÒ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động
c. Sản phẩm: kết quả thực hiện củaa HS
d. Tổ chức thực hiện:
- GV ổn đinh lớp và hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS nắm được nội dung của tuần và kế hoạch tuần học mới.
b. Nội dung: HS báo cáo và GVCN nhận xét, bổ sung.
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.
d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch dạy học tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.

a. Mục tiêu:
- Xây dựng được cam kết thi đua của tố, lóp;
- Nêu được những điều đã rèn luyện theo kế hoạch rèn luyện bản thân.

b. Nội dung: GV xây dựng cam kết thi đua tổ, lóp
c. Sản phẩm: HS kí cam kết.

d. Tổ chức thực hiện:

* GV tổ chức cho HS xây dựng cam kết thi đua của tổ, lớp

- Yêu cầu HS thảo luận các chỉ tiêu phấn đấu trong tuần, trong tháng của tổ và biện pháp thực hiện để đăng kí chỉ tiêu phấn đấu với lớp.
- Lớp trưởng điều hành thảo luận xác định chi tiêu phấn đấu học tốt trong tuần, trong tháng và biện pháp thực hiện.

* HS thực hiện cam kết.

c. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

a. Mục tiêu: HS chia sẻ những điều đã làm trong môi trường học tập.

b. Nội dung: HS chia sẻ những điều đã làm trong môi trường học tập.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV khích lệ HS chia sẻ những điều em đã rèn luyện được theo kế hoạch cho phù hợp với môi trường học tập ở THCS.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	-Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học -Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học	- Báo cáo thực hiện công việc. - Trao đổi, thảo luận	

NS:25/9/2023
NG :30/9/2023 **TUẦN 4 (TIẾT 10-12)**

CHỦ ĐIỂM 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 10 : DIỄN ĐÀN (PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG.

HĐGD THEO CHỦ ĐỀ:

TIẾT 11: EM VÀ CÁC BẠN.

TIẾT 12: SINH HOẠT LỚP

XÂY DỰNG QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỂ TẠO MÔI TRƯỜNG LỚP HỌC , AN TOÀN THÂN THIỆN.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 10: DIỄN ĐÀN (PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

-Nêu được các hình thức bạo lực học đường có thể xảy ra và ảnh hưởng của bạo lực học đường đối với cá nhân, lớp học và nhà trường;

- Thể hiện quan điểm, thái độ không đồng tình với hành vi bạo lực học đường;

- Đề xuất được các biện pháp phòng tránh bạo lực học đường và xây dựng trường học thân thiện;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bán thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Thiết bị phát nhạc bài **Ngôi trường thân thiện** (sáng tác: Nguyễn Quốc Tây);
- Video dân vũ trường học thân thiện (nguồn: YouTube);
- Xây dựng kịch bản chương trình;

-Tư vấn cho lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo để dẫn diễn đàn "Phòng chống bạo lực học đường" và tổ chức hoạt động;

- Phân công các lớp chuẩn bị tham luận về biện pháp phòng chống bạo lực học đường, xây dựng trường học thân thiện;
- TPT phối hợp với GVCN các lớp giám sát, hỗ trợ và góp ý cho HS chuẩn bị các công việc phân công cho lớp.

2. Đối với HS:

- HS lớp trực tuần chuẩn bị nội dung báo cáo đề dẫn về bạo lực học đường (Thực trạng và tác động của các hình thức bạo lực học đường);
- HS các lớp được phân công chuẩn bị tham luận về các biện pháp phòng chống bạo lực

học đường và biện pháp xây dựng trường học thân thiện;
- Cá nhân HS chuẩn bị ý kiến về những hiện tượng cần khắc phục để phòng chống bạo lực học đường để trường mình trở nên thân thiện hơn và đăng kí phát biểu trên diễn đàn;
- Bản cam kết nói "Không" với bạo lực học đường của từng lớp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế nghiêm trang khi chào cờ.
b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động
c. Sản phẩm: thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chinh trang phục, on định vị trí, chuân bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1:
a. Mục tiêu: HS hicu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thê hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đoi với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đối lấy độc lập, tự do cho To quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triến.
b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.
d. Tổ chúc thực hiện:
- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Diễn đàn "Phòng chống bạo lực học đường"
a. Mục tiêu:
- Nêu được các hình thức bạo lực học đường có thổ xảy ra và ảnh hưởng của bạo lực học đường đối với cá nhân, lớp học và nhà trường;
- Biết thể hiện quan điểm, thái độ không đồng tình với hành vi bạo lực học đường;
- Đề xuất được các biện pháp phòng tránh bạo lực học đường và xây dựng trường học thân thiện.

b. Nội dung: HS trình bày tham luận về bạo lực học đường.
c. Sản phẩm: kết quả thực hiện cả HS.
d. Tổ chức thực hiện:
- HS đại diện lớp trực tuần đọc báo cáo để dẫn về bạo lực học đường (Thực trạng và tác động của các hình thức bạo lực học đường).
- Đại diện lớp được phân công chuẩn bị tham luận về các biện pháp phòng chống bạo lực học đường trình bày báo cáo tham luận.
- Đại diện lớp được phân công chuẩn bị tham luận về biện pháp xây dựng trường học thân thiện trình bày báo cáo tham luận.
- TPT tổ chức cho HS trong trường tự do tham gia bày tỏ quan điểm, ý kiến về thái độ không đồng tình với những hiện tượng còn tồn tại, những điều cần khắc phục để phòng chống bạo lực học đường (ví dụ: bắt nạt nhau, khi thấy có hiện tượng bạo lực không ngăn

chặn, hoà giải, thậm chí còn quay video rồi đưa lên mạng hoặc kích động làm tăng xung đột,...) hoặc bổ sung các biện pháp để trường học, lớp học trở nên thân thiện.
- Người dẫn chương trình tổng hợp ý kiến, bô sung và kết luận:
+ Không thể chấp nhận hiện tượng bạo lực xảy ra trong nhà trường và lớp học. Hãy nói "Không" với bạo lực học đường.
+ Cần phải kiểm soát cảm xúc để giải quyết mâu thuẫn một cách tích cực, mang tính xây dựng, thiện chí.
+ Khi thấy có dấu hiệu bạo lực học đường thì cần báo ngay với GV, TPT Đội, BGH,...
+ Khi bị bạo lực học đường cần tìm kiếm sự hỗ trợ, giúp đỡ từ GVCN, TPT, BGH,..

Hoạt động 3: Kí cam kết, tập dân vũ trường học thân thiện

a. Mục tiêu:
- Nhận thức được trách nhiệm xây dựng trường, lớp thân thiện, không bạo lực học đường và cam kết thực hiện;
- Tích cực, hứng thú tham gia tập dân vũ trường học thân thiện.

b. Nội dung: các lớp kí cam kết.

c. Sản phẩm: HS kí cam kết.

d. Tổ chức thực hiện:
- Đại diện từng lớp lên sân khấu kí cam kết xây dựng trường, lớp thân thiện, không bạo lực học đường và nộp bản cam kết cho TPT.
- Bật băng hình dân vũ trường học thân thiện. Lófp trực tuần đứng hàng trên làm mẫu theo băng hình. HS toàn trường tập theo động tác của lớp trực tuần.

c. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

a. Mục tiêu:

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:
-Yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Nếu thấy hiện tượng bạo lực học đường trong lớp hoặc trường mình, em sẽ làm gì?
- HS chia sẻ thu hoạch/ cảm xúc của bản thân sau hoạt động.
- Yêu cầu HS các lớp tiếp tục phát hiện mầm mống của hiện tượng bạo lực học đường và vận dụng những điều đã tiếp thu được để giải quyết theo hướng tích cực, góp phần ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường.
-Yêu cầu HS các lớp giải quyết mâu thuẫn trong quá trình học tập, vui chơi theo hướng tích cực, mang tính xây dựng, thiện chí.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phuong pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

TIẾT 11: HĐGD THEO CHỦ ĐỀ: EM VÀ CÁC BẠN.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được tình bạn là một khía cạnh tình cảm quan trọng đối với lứa tuổi THCS nên cần phải giữ gìn;
- Nhận diện, xác định được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè;
- Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong tình bạn một cách tích cực, mang tính xây dựng;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức bản thân, làm chủ cảm xúc, lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kĩ năng thể hiện sự thiện chí trong tình bạn,...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Thiết bị phát nhạc bài hát Lớp chúng ta đoàn kết (sáng tác: Mộng Lân) và các bài hát về tình bạn khác;
- Các tình huống, các vấn đề nảy sinh trong quan hệ giữa HS với bạn bè ở lớp, ở trường mình để có thể bổ sung, thay thế các tình huống giả định.

2. Đối với HS:

- Sưu tầm bài hát và các câu chuyện về tình bạn;
- Những trải nghiệm về tình bạn của bản thân và của các bạn khác.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS hát hoặc nghe bài hát về tình bạn, sau đó trả lời câu hỏi:

+ Nghe những bài hát này, em có cảm xúc gì?

+ Tình bạn có ý nghĩa như thế nào đối với em?

- GV ghi những ý kiến không trùng lặp của HS lên bảng, phân tích và cùng HS chốt lại: Tình bạn rất đáng trân quý đối với mỗi người. Tình bạn đối với lứa tuổi các em lại càng có ý nghĩa và đáng được các em coi trọng.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nhận diện một số vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ bạn bè

a. Mục tiêu: Nhận diện và xác định được những vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè ở lứa tuổi các em.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS suy ngẫm để nêu được những vướng mắc, giận, buồn, lo lắng mà lứa tuổi các em thường gặp phải trong quan hệ bạn bè.

- **Sản phẩm:** HS nêu những vấn đề vướng mắc, giận, buồn, lo lắng mà lứa tuổi các em thường gặp phải trong quan hệ bạn bè.

c. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngẫm để nêu được những vướng mắc, giận, buồn, lo lắng mà lứa tuổi các em thường gặp phải trong quan hệ bạn bè. - Tổ chức cho HS thảo luận xác định những vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè. - GV gợi ý: Bị bạn nói xấu; bị bạn bắt nạt; bị bạn rủ rê, lôi kéo làm những việc không nên... đặc biệt là những hiện tượng xảy ra trong lớp, trường. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Nhận diện một số vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ bạn bè** - Ở lứa tuổi các em có thể xảy ra những vấn đề trong quan hệ với bạn bè như: bị bạn giận dỗi khi mình làm gì đó không vừa ý; không hiểu bạn; không chơi hoà đồng; bạn ghen tị, đố kị khi mình hơn bạn điều gì đó; bạn rủ rê, lôi kéo làm những việc không nên làm; nói xấu sau lưng; bắt nạt; bạo lực tinh thần;...

Hoạt động 2: Xác định cách giải quyết phù hợp những vấn đề nảy sinh trong quan

hệ bạn bè

a. Mục tiêu: Xác định được cách giải quyết phù hợp những vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè thông qua tìm hiểu các tình huống giả định.

b. Nội dung: tổ chức cho HS tìm hiểu, thảo luận nhóm về trường hợp trong SGK

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Tổ chức cho HS tìm hiểu, thảo luận nhóm về trường hợp trong SGK và trả lời các câu hỏi: + Em có nhận xét gì về cách giải quyết mâu thuẫn của Minh và Thanh? + Nếu là Minh, em sẽ ứng xử như thế nào? + Nếu là Thanh, em sẽ giải quyết như thế nào? + Ngoài ra, em thấy các bạn thường có những cách giải quyết mâu thuẫn nào khác trong quan hệ bạn bè? Cách giải quyết nào là phù hợp? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. - GV ghi tóm tắt các ý kiến không trùng lặp của HS lên một nửa bảng bên phải. - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - HS ghi bài.	**3. Xác định cách giải quyết phù hợp những vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè** - Khi có vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè, chúng ta không nên im lặng dẫn đến mất đoàn kết. Chúng ta cần: + Cùng bạn giải quyết những vấn đề khúc mắc, nảy sinh một cách thiện chí; + Gặp bạn nói chuyện chân thành và thẳng thắn; + Lắng nghe bạn nói, đặt mình vào vị trí của bạn để thấu hiểu, đồng thời nói rõ cảm xúc, suy nghĩ của mình về vấn đề xảy ra; + Kiên định từ chối mọi sự rủ rê, lôi kéo làm việc không nên của bạn; + Khi bị ép buộc, bắt nạt, cần phải tìm kiếm sự giúp đỡ của bạn bè và thầy cô.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH XỬ LÝ VẤN ĐỀ NẢY SINH)

a. Mục tiêu: Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới đề đề xuất cách giải quyết các tình huống một cách phù hợp.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để xử lý tình huống.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 em.
- Phân công nhiệm vụ cho các nhóm: mỗi nhóm thảo luận tìm cách xử lý/ giải quyết phù

hợp một trong hai tình huống trong SGK và phân công sắm vai xử lí các tình huống.
- Tổ chức cho HS hoạt động nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.
- GV yêu cầu đại diện từng nhóm sắm vai thể hiện cách giải quyết của nhóm mình.
- Khuyến khích HS trong lớp tham gia nhận xét, đặt câu hỏi.
- Cùng HS phân tích những điểm hợp lý và chưa hợp lý trong cách giải quyết tình huống của từng nhóm.
- GV nhận xét, đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm và kết luận: *Không nên né tránh khi có khúc mắc với bạn mà cần chân thành, thiện chí trao đổi để giải quyết. Khi bạn ép buộc, dọa nạt để mình phải làm theo ý họ thì cần dũng cảm tự bảo vệ bản thân cũng như chính kiến của mình.*

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Rèn luyện kĩ năng giải quyết mâu thuẫn với bạn một cách thiện chí, phù hợp với bối cảnh xảy ra tình huống.

b. Nội dung:
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK HĐTN, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện những hoạt động sau giờ học dưới đây:
- Rèn luyện để thay đổi thói quen dùng lời nói, hành động thiếu thân thiện trong giải quyết mâu thuẫn với bạn.
- Thực hiện cách giải quyết mâu thuẫn với bạn theo hướng tích cực, thiện chí.
- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận.	

TIẾT 12: SINH HOẠT LỚP

XÂY DỰNG QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỂ TẠO MÔI TRƯỜNG LỚP HỌC , AN TOÀN THÂN THIỆN

I . MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới
- Xây dựng được quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện;
- Nêu được những cách giải quyết mâu thuẫn với bạn theo hướng tích cực, thân thiện.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện;
- Các tình huống xảy ra
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối vói HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Xây dựng được quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện;
- Nêu được những cách giải quyết mâu thuẫn với bạn theo hướng tích cực, thân thiện.

b. Nội dung: Tổ chức cho HS xây dựng quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp

học an toàn, thân thiện

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

* Tổ chức cho HS xây dựng quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

- Yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, thực hiện nhiệm vụ: Xác định những quy tắc ứng xử giữa các bạn trong lớp để tạo ra môi trường lớp học an toàn và thân thiện.
- Khuyến khích các tổ thể hiện kết quả thảo luận của tổ mình dưới các hình thức khác nhau như bảng quy tắc, sơ đồ tư duy hoặc tranh, áp phích,...
- GV yêu cầu lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.
- Cùng HS bổ sung, điều chỉnh thành quy tắc ứng xử chung của lớp.

* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học

- GV khích lệ HS chia sẻ với lớp về:

+ Những cách giải quyết mâu thuẫn với bạn theo hướng tích cực, thiện chí đã thực hiện được;

+ Những thói quen giải quyết mâu thuẫn chưa tích cực đã thay đổi.

- GV nhận xét chung cách giải quyết mâu thuẫn với bạn của HS.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

III. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	-Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. -Hấp dẫn, sinh động. -Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. -Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 1

- Nêu được ít nhất 5 việc nên làm để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn, kính trọng thầy cô.
- Thường xuyên thực hiện được những việc nên làm với bạn.
- Thường xuyên thực hiện được những việc nên làm với thầy cô.
- Giới thiệu được ít nhất 3 nét nổi bật của truyền thống nhà trường.
- Tham gia đầy đủ các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.
- Nêu được ít nhất 3 việc nên làm để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới.
- Bước đầu điều chỉnh được cách học cho phù hợp với môi trường học tập mới.
- Xác định được ít nhất 3 vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ bạn bè ở lứa tuổi này.
- Giải quyết được những vấn đề đơn giản nảy sinh trong quan hệ với bạn.

Mức độ em đạt được: Đạt yêu cầu/ Chưa đạt yêu cầu

NS:1/10/2023
NG :7/10/2023 TUẦN 5 (TIẾT 13-15)
CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN
SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 13 :. "CHĂM NGOAN, HỌC GIỎI"
HĐGD THEO CHỦ ĐỀ:
TIẾT 14: EM ĐÃ LỚN HƠN
.
SINH HOẠT LỚP
TIẾT 15: LẬP KẾ HOẠT TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH DIỄN ĐÀN EM ĐÃ LỚN HƠN.
.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 13: "CHĂM NGOAN, HỌC GIỎI"

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Biết được sự cần thiết phải chăm ngoan, học giỏi và rèn luyện đê trở thành HS chăm ngoan, học giỏi là cách để phát triển bản thân;
- Chia sẻ được các biện pháp rèn luyện đe trở thành HS chăm ngoan, học giỏi;
- Có động lực thực hiện các biện pháp rèn luyện để trở thành HS chăm ngoan, học giỏi;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn kĩ năng lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ, sự tự tin, đồng thời góp phần hình thành năng lực tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề,...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Kế hoạch/ kịch bản của diễn đàn kết hợp hình thức trò chơi đoán ô chữ, các tiết mục văn nghệ để lôi cuốn HS tham gia;
- TPT thiết kế trò chơi đoán ô chữ, có thể là ô chữ "Chăm ngoan, học giỏi" hoặc ô chữ liên quan đến chủ đề này;
- TPT cần phân công cụ thể nhiệm vụ chuẩn bị của từng khối lớp trong việc tham gia diễn đàn: nội dung, tiết mục văn nghệ,...;
- GVCN cùng HS chuẩn bị nội dung tham gia diễn đàn và cử người đại diện phát biểu trong diễn đàn, tiết mục văn nghệ,...;
- Các ví dụ, câu chuyện về tấm gương "Chăm ngoan, học giỏi" trong thực tiễn của từng lớp, của nhà trường hoặc của các trường khác;
- Đĩa nhạc bài hát "Bông hồng tặng mẹ và cô" (sáng tác: Nguyễn Ngọc Thiện);

- Máy tính, máy chiếu (nếu có điều kiện).

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị nội dung phát biêu trên diễn đàn, tiết mục văn nghệ (nếu được phân công);
- Sưu tầm những gương "Chăm ngoan, học giỏi" trong thực tiễn để chia sẻ;
- Suy ngẫm về những biện pháp tự rèn luyện "Chăm ngoan, học giỏi" phù hợp với bản thân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chúc thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuân chỉnh trang phục, ôn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Chào cò'

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu đổ đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát Quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triên khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Diễn đàn "chăm ngoan, học giỏi"

a. Mục tiêu: Nhận thức được cần phải chăm ngoan đê phát triên những tiềm năng sẵn có và thành công, hạnh phúc trong cuộc sống.

b. Nội dung: tổ chức trò chơi đoán ô chữ để tạo tâm thế cho HS tham gia diễn đàn.

c. Sản phẩm: hs chơi trò chơi.

d. Tổ chức thực hiện:

- TPT tổ chức trò chơi đoán ô chữ để tạo tâm thể cho HS tham gia diễn đàn.
- HS đại diện lớp trực tuần đọc báo cáo về "Sự cần thiết phải chăm ngoan, học giỏi.
- Đại diện lớp được phân công chuẩn bị tham luận về các tấm gương "Chăm ngoan, học giỏi" trình bày báo cáo.
- Đại diện lóp được phân công chuẩn bị tham luận về biện pháp rèn luyện "Chăm ngoan, học giỏi" trình bày báo cáo.
- TPT yêu cầu HS toàn trường lắng nghe tích cực để học kinh nghiệm và trao đôi bổ sung những biện pháp khác, không trùng lặp.
- Tiết mục văn nghệ của các lớp được biểu diễn xen kẽ các tham luận để tạo không khí thoải mái, vui vẻ.
- Sau khi các lớp trình bày tham luận, TPT tố chức cho HS tự do tham gia chia sẻ về những

tấm gương chăm ngoan, học giỏi mà các em biết và các kinh nghiệm rèn luyện để thành HS chăm ngoan, học giỏi của bản thân (không trùng lặp với những tấm gương, biện pháp đã được nêu trong báo cáo tham luận).
- TPT khen ngợi sự tham gia của các em và tổng hợp, bổ sung những tấm gương rèn luyện, chốt lại những biện pháp rèn luyện để trở thành HS chăm ngoan, học giỏi để các em tham khảo vận dụng.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện biện pháp tự rèn luyện phù hợp với bản thân để trở thành HS chăm ngoan, học giỏi.

b. Nội dung: HS cam kết

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện

d. Tổ chức thực hiện:

- TPT yêu cầu HS các lóp tham gia chia sẻ những điều thu hoạch được qua diễn đàn "Chăm ngoan, học giỏi.
- HS chia sẻ cảm xúc sau khi nghe những tấm gương chăm ngoan, học giỏi của các bạn, các anh chị.
- HS tiếp tục xác định biện pháp tự rèn luyện phù hợp với bản thân đế trở thành HS chăm ngoan, học giỏi.
- HS cam kết rèn luyện trở thành HS chăm ngoan, học giỏi.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 14: HĐGD THEO CHỦ ĐỀ: EM ĐÃ LỚN HƠN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được những thay đổi về thể chất và tinh thần của bản thân;
- Nhận biết được nhùng thay đổi tích cực của bản thân và những điều bản thân cần khắc phục, thay đổi theo hướng tích cực;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức bản thân, kĩ năng lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng,... góp phần hình thành năng lực tự chù, giao tiếp, hợp tác,...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Video, bài hát, bài viết nói về sự phát triển của trẻ em lứa tuổi thiếu niên;

-Trò chơi khởi động.

2. Đối với HS:

- Những trải nghiệm về sự lớn lên của bản thân;
- Ảnh chụp khi còn học lớp 3, 4.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

- **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC**

Hoạt động 1: Nhận diện những thay đổi của bản thân

a. Mục tiêu:

- Tự nhận thức được những thay đồi của bản thân so với khi còn là HS tiểu học;
- Phát triển kĩ năng tự nhận thức bản thân.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy ngẫm (có thể kết hợp với xem lại ảnh chụp của bản thân khi còn là HS tiểu học) để xác định những thay đổi của bản thân theo gợi ý sau: + Những thay đổi về diện mạo, cơ thể (như: chiều cao, cân nặng, vóc dáng,...) của em so với khi còn học lớp 3, 4. Ví dụ: Em cao hơn, vóc dáng thon hơn,... + Những thay đổi của em về mơ ước trong cuộc sống, về tương lai,... Ví dụ: Ở tiểu học, em mơ ước thành diễn viên, lên THCS em mơ ước thành... + Những thay đổi về cảm xúc trong tình bạn, đối với người thân trong gia đình, thầy cô giáo. + Những thay đổi trong ý thức trách nhiệm đối với học tập. + Những thay đổi khác trong sinh hoạt hằng ngày. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Nhận diện những thay đổi của bản thân:** - Các em đang ở độ tuổi có nhiều thay đổi theo thời gian, nên cần nhận thức được sự phát triển của bản thân để biết yêu quý, tôn trọng chính mình và điều chỉnh bản thân cho phù hợp.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH CHUẨN BỊ CHO DIỄN ĐÀN)

a. Mục tiêu: Viết được bài giới thiệu về các biểu hiện phát triển của bán thân để có thể tham gia diễn đàn "Em đã lớn hơn" của lớp.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài giới thiệu

c. Sản phẩm: Bài giới thiệu.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu mỗi HS viết một bài ngắn để tham gia diễn đàn "Em đã lớn hơn" theo gợi ý sau:

+ Những thay đổi của bản thân mà em đã xác định được;
+ Cảm xúc của em về sự thay đổi đó.
- Tổ chức cho HS trao đôi bài viết với các bạn trong nhóm và hoàn thiện bài viết sau khi được góp ý.
- HS giới thiệu bài viết với các bạn trong lóp và cùng các bạn lựa chọn bài viết tham gia diền đàn.

D. HOẠT ĐỔNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Rèn luyện và khắc phục được những thói quen chưa tích cực;
- Thực hiện được những hành động thế hiện mình đã lớn hom.

b. Nội dung:

- GV ycu cầu Rèn luyện và khắc phục được những thói quen chưa tích cực và có những hành động thế hiện mình đã lớn.

c. Sản phẩm: Ket quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện những việc sau:

- Thể hiện mình đã lớn hon trong cuộc sống hằng ngày qua các việc làm cụ thể, như: Nhường em nhỏ; Mạnh dạn thể hiện ý kiến đối với các vấn để ở trong gia đình, ở lớp; Tự giác học tập; Tôn trọng bạn bè;...
- Rèn luyện, khác phục, thay đối những thói quen chưa tích cực, bằng cách: Ghi nhớ những điều cần rút kinh nghiệm trong sinh hoạt hằng ngày; Nghĩ đến hậu quả trước khi hành động; Không giải quyết những vướng mắc trong quan hệ theo cảm tính, chủ quan....

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phươ**ng pháp đánh giá**	**Công cụ đánh giá**	**Ghi Chú**
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau cùa người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 15: SINH HOẠT LỚP

LẬP KẾ HOẠT TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH DIỄN ĐÀN EM ĐÃ LỚN HƠN.

I.MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được những thay đổi theo hướng đã lớn hơn của bản thân và cảm nhận được sự lớn lên của bạn mình, qua đó nhận biết được những biểu hiện lớn hơn của lứa tuổi này.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:*** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan cần chia sẻ.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Em đã lớn hơn

a. Mục tiêu:

Chia sẻ được những thay đổi theo hướng đã lớn hơn của bản thân và cảm nhận được sự lớn lên của bạn mình, qua đó nhận biết được những biểu hiện lớn hơn của lứa tuổi này.

b. Nội dung:

GV tư vấn cho ban cán sự lớp lập kế hoạch tổ chức và điều hành diễn đàn "Em đã lớn hơn".

c. Sản phẩm: HS thực hiện nhiệm vụ.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tư vấn cho ban cán sự lớp lập kế hoạch tố chức và điều hành diễn đàn "Em đã lớn hơn".
- Lớp trưởng dẫn chương trình, lần lượt mời các bạn đã đăng kí hoặc được các nhóm giới thiệu tham gia diễn đàn trình bày bài viết của mình trước lớp.

-Yêu cầu HS cả lớp lắng nghe tích cực để có thề đặt câu hỏi cho các bạn và bình chọn những bài viết hay, nhiều cảm xúc.

- Khuyến khích HS chia sẻ cảm xúc sau diễn đàn.
- GV tặng phần thưởng cho các bài được xếp loại 1, 2, 3 (nếu có).

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánhgiá	Phươ**ng phápđánh giá**	**Công cụ đánhgiá**	**Ghi Chú**
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

NS:9/10/2023
NG :14/10/2023 TUẦN 6 (TIẾT 16-18)

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 16 : KỂ CHUYỆN VỀ TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH.

HĐGD THEO CHỦ ĐỀ:

TIẾT 17: ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA EM.

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 18: SINH HOẠT LỚP

TỔ CHỨC TRÒ CHƠI,ĐOÁN XEM NGƯỜI ĐÓ LÀ AI, ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA BẠN, CỦA TÔI.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 16: : KỂ CHUYỆN VỀ TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
Học tập tấm gương đạo đức của Bác Hồ, điều chỉnh ban thân để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt; Kính yêu Bác Hồ;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đồ
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn kĩ năng thiết kế, tố chức, đánh giá hoạt động; phẩm chất tự tin, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

1. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HOC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV, TPT, BGH:

- Phát động phong trào đọc sách về Bác Hồ trước một tháng. Quy định mỗi lớp đăng kí kể một câu chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;
- Sơ duyệt các tiết mục kể chuyện trước khi diễn ra hoạt động. Chọn ba tiết mục kể chuyện xuất sắc nhất đố công diễn trước toàn trường;
- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Hướng dẫn lớp trực tuần viết để dẫn cho hoạt động kể chuyện. Trong đề dần cần nêu tóm tắt tiểu sử, cuộc đời, sự nghiệp, công lao của Bác đối với đất nước, trách nhiệm của thế hệ thanh thiếu niên hiện nay;
-Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về chủ để Kính yêu Bác Hồ.

2. Đối với HS:

- Mồi lớp đăng kí kể một câu chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;

- Các lớp có thể sáng tạo các hình thức kể chuyện khác nhau như: kể chuyện có minh hoa, lời dẫn, âm nhạc, sân khấu hoá,...;
- Tổ chức tập luyện để tiết mục kể chuyện có chất lượng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

Tổ chức thực hiện: GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm le chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiên lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Kể chuyện về tấm guơng đạo đức Hồ Chí Minh

a. Mục tiêu: Tích cực tham gia vào việc kể chuyện và học tập Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

b. Nội dung: các lớp lên kể câu chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

c. Sản phẩm: HS kể chuyện

d. Tổ chức thực hiện:

- Người dẫn chương trình tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu và đề dẫn vào hoạt động.
- TPT đánh giá chung về thái độ, số lượng HS tham gia, chất lượng sơ khảo kể chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nêu tên các câu chuyện được công diễn.
- Giới thiệu lần lượt đại diện từng lóp lên kể câu chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. HS toàn trường chú ý lắng nghe, động viên.
- HS kể chuyện dựa vào gợi ý:

+ Qua các câu chuyện kể về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, em học tập được điều gì ở Bác? Em rút ra bài học gì cho bản thân?

+ Cảm nhận của em sau khi nghe các bạn kể chuyện?

- GV nhận xét chung, tuyên dương các HS tham gia kể chuyện, trao thưởng (nếu có).
- Lớp trực tuần biểu diễn văn nghệ.

B. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS tìm hiểu được thêm câu chuyện về Bác Hồ.

b. Nội dung: kể chuyện về cuộc đời hoạt động của Bác qua sách, báo,...

c. Sản phẩm: HS kể chuyện

d. Tổ chức thực hiện:

- HS tìm đọc các câu chuyện kể về cuộc đời hoạt động của Bác, sách giáo dục đạo đức như tác phẩm: Những tấm lòng cao cả, Hạt giống tâm hồn, Cửa sổ tâm hồn, Những khoảnh khắc kì điệu; xem chương trình Quà tặng cuộc sống trên tỉ vì,...
- Chọn lọc các câu chuyện còn lại công diễn vào các tiết SHDC có nội dung phù hợp.
- Tự điều chỉnh bản thân phù hợp với nhiệm vụ của HS, đội viên, làm theo 5 điều Bác Hồ dạy.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 17: HĐGD THEO CHỦ ĐỀ: ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA EM.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được đức tính đặc trưng của bản thân;
- Giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân;
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Ròn luyện kĩ năng lắng nghe tích cực, kì năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kĩ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch; phẩm chất trung thực, trách nhiệm,...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Những trường hợp có thể sử dụng làm ví dụ về đức tính đặc trưng của một người;
- Video, bài hát ca ngợi những đức tính của con người.

2. Đối với HS:

- Suy ngẫm về những hành vi, cách ứng xử của bản thân với mọi người;
- Suy ngẫm về điều gì là quan trọng, chi phối việc lựa chọn cách giải quyết các tình huống mà em đã gặp;

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu đức tính đặc trưng

a. Mục tiêu: Nhận diện được đức tính đặc trung và biết cách xác định đức tính đặc trưng.

b. Nội dung: HS đọc các trường hợp trong SGK và nhận biết đức tính đặc trưng của từng bạn.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giao nhiệm vụ: HS đọc các trường hợp trong SGK và nhận biết đức tính đặc trưng của từng bạn. GV gợi ý HS xác định các cụm từ mang tính cốt lõi nói lên đức tính đặc trưng của từng bạn trong mỗi trường hợp. - GV hỏi cả lớp: Những cụm từ mang tính cốt lõi thể hiện thái độ, hành động, hành vi, hay cách ứng xử của các bạn trong từng tình huống cho chúng ta biết đức tính đặc trưng của mỗi người là gì? - GV nêu câu hỏi cho lớp thảo luận: Làm thế nào để xác định đức tính đặc trưng của một người? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. + Cùng HS phân tích các từ khoá để xác định đức tính đặc trưng của từng bạn. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuân kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Đức tính đặc trưng** - Đức tính đặc trưng của một con người là điểm tốt nổi bật nhất của một con người. Nó thể hiện qua thái độ, hành vi, hành động tự giác, cách ứng xử của người đó. Để xác định được đức tính đặc trưng của mỗi người, cần phải dựa vào thái độ, hành vi tích cực, hành động tự giác, cách ứng xử ổn định của người đó trong các tình huống hằng ngày.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH NHẬN DIỆN VÀ GIỚI THIỆU ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA EM)

a. Mục tiêu:

- Nhận diện và giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân;
- Rèn luyện kĩ năng nhận thức bản thân.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS suy ngẫm về đức tính đặc trưng của mình dựa trên những gợi ý sau đây:

+ Em thường có hành vi ứng xử với mọi người trong cuộc sống như thế nào?
+ Em có tự giác tham gia các hoạt động thiện nguyện và hoạt động cộng đồng không?
+ Khi giải quyết vấn đề nào đó với mọi người xung quanh, thái đô của em như thế

nào?
- HS làm việc cá nhân đổ tự rút ra đức tính đặc trưng của mình.
- Mời một số HS giới thiệu đức tính đặc trưng của bản thân với lớp và nêu rõ điều em thích hoặc tự hào về đức tính đặc trưng của mình. Yêu cầu HS lắng nghe tích cực ý kiến giới thiệu của bạn để học hỏi, bày tỏ cảm xúc hoặc đặt câu hỏi.
- Tổ chức cho HS cùng tạo lập vườn hoa đẹp của lớp bằng cách: Từng HS viết những đức tính đặc trưng của mình vào bông hoa được cắt từ giấy màu khác nhau rồi đính lên bảng (sử dụng nam châm hoặc bằng băng dính) để tạo ra vườn hoa đẹp của lớp.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết cho bản thân.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện những hoạt động sau giờ học dưới đây:

- Lập kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết cho bản thân theo mẫu gợi ý:

TT	Đức tính cân rèn luyện	Biện pháp thực hiện

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

TIẾT 18: SINH HOẠT LỚP

TỔ CHỨC TRÒ CHƠI,ĐOÁN XEM NGƯỜI ĐÓ LÀ AI, ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA BẠN, CỦA TÔI

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thúc

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Biết được đức tính đặc trưng của các bạn trong lớp để có thể đoán đúng được tênbạn;
- Thể hiện được tình cảm quý trọng đối với cô và các bạn nữ nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10 qua biểu diễn các tiết mục văn nghệ.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng ỉực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc cùa bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIÉT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỎNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Biết được đức tính đặc trưng của các bạn trong lớp đê có thể đoán đúng được tên bạn;
- Thể hiện được tình cảm quý trọng đối với cô và các bạn nữ nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10 qua biểu diễn các tiết mục văn nghệ.

b. Nội dung: Tổ chức trò chơi "Đoán xem người ấy là ai"

c. Sản phẩm: HS chơi trò chơi và tìm hiểu đặc tính của bạn, của mình.

d. Tổ chúc thực hiện:

* Tổ chức trò chơi "Đoán xem người ấy là ai"

GV yêu cầu HS dựa vào đức tính đặc trưng của từng bạn trong lớp, đưa ra câu đố để những bạn khác đoán người có đức tính đó là ai.
Đầu tiên, lóp trưởng đưa ra câu đố. Nếu bạn nào đoán đúng thì được đưa ra câu đố cho các bạn trong lớp. Nếu đoán sai thì phải hát hoặc thực hiện điều gì đó do lớp quy định. Trò chơi kết thúc khi không còn câu đố nào được đặt ra.
* GV khuyến khích HS tham gia hát, đọc thơ tặng cô và các bạn nữ nhân dịp kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

NS:16/10/2023
NG :21/10/2023 TUẦN 7 (TIẾT 19-21)

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 19 : CHÚNG TA CÙNG TÀI GIỎI.

HĐGD THEO CHỦ ĐỀ:

TIẾT 20: SỞ THÍCH VÀ KHẢ NĂNG CỦA EM.

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 21: THỂ HIỆN SỞ THÍCH, KHẢ NĂNG CỦA BẢN THÂN

SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 19: CHÚNG TA CÙNG TÀI GIỎI.

I. **MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân;
- Mạnh dạn, tự tin the hiện khả năng của mình và biết học hỏi bạn bè;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác
nhau.

+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tố chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, nhân ái, tự tin.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm: Có thể tổ chức ở sân trường hoặc trong hội trường;
- Máy chiếu, máy tính (nếu có);
- Bộ câu hỏi ở các lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội, văn học, thể thao, văn nghệ,... đổ HS thể hiện khả năng, mồi lĩnh vực có 7 câu hỏi;
- Hai chuông để phát tín hiệu giành quyền trả lời;
- Thành lập BTC cuộc thi và BGK chấm điểm.

2. Đối với HS:

- Dựa vào năng lực cùa bản thân để đăng kí thể hiện tài năng;
- Cá nhân tự chuẩn bị ba câu hởi đe bạn trả lời, chuẩn bị bài hùng biện về trách nhiệm của HS đối với gia đình, nhà trường, xã hội; một tiết mục đơn ca;
- Lóp động viên, hỗ trợ bạn thê hiện tài năng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỎNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS on định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện: GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chinh trang phục, ôn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiêu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tố quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiến lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bô sung và triên khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: So tài cùng bạn

a. Mục tiêu: Bình tĩnh, tự tin thể hiện khả năng của bản thân.

b. Nội dung: tổ chức trò chơi "So tài cùng bạn"

c. Sản phẩm: kết quả trò chơi

d. Tổ chức thực hiện:

Lớp trực tuần hoặc TPT dần chương trình.

- Mời hai HS khối 6 vào vị trí so tài.

* Phần 1: Nghe câu hỏi, bấm chuông giành quyến trả lời kiến thức tổng họp

- Cá nhân dự thi tự giới thiệu bản thân, mục đích tham gia, ước mơ tương lai.
- Hai HS bắt tay, oẳn tù tì để giành quyền chọn lĩnh vực thể hiện khả năng.
- GV đọc câu hỏi lĩnh vực HS chọn, HS lắng nghe, sau câu hỏi nhanh tay bấm chuông đế giành quyển trả lời. Mồi câu trả lời đúng sẽ có 10 điếm. Sau ba câu, ai được nhiều điểm hơn được quyền chọn lĩnh vực thi tiếp theo.

* Phần 2: Thử tài của bạn

- Ở phần này, hai HS thử tài lẫn nhau. Mỗi HS đưa ra ba câu hỏi đế bạn trả lời. Mỗi câu trả lời đúng có 10 điểm, nếu trả lời sai sẽ chuyển 10 điêm sang cho bạn.

* Phần 3: Hùng biện, tranh luận theo chủ đề

- BTC đưa ra chủ đề như: thề thao, bóng đá, hội hoạ, âm nhạc, môi trường, giao thông,...
- HS dựa vào khả năng hiếu biết của mình tranh luận, hùng biện để chứng minh hiểu biết của bản thân.
- BGK chấm điểm.
- Khảo sát những điều HS thu nhận được qua tiết Sinh hoạt dưới cờ theo các gợi ý sau:

+ Qua cuộc so tài của các bạn, em học tập và thu nhận được nhũng điều gì?

+ Đánh giá của em về cuộc so tài của các bạn như the nào?
+ Hướng phấn đấu học tập và rèn luyện của em trong thời gian tới là gì?
- Tổng kết hoạt động:
+ GV công bo diem của các cá nhân tham gia so tài.
+ Tuyên dương, khen ngợi và phát thưởng.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS biết được thêm kiến thức và rèn luyện thói quen tự lực, chăm chỉ học tập.

b. Nội dung: HS tìm hiểu và rèn luyện hằng ngày.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện cúa HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS tìm hiểu các kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội, văn hoá, thể thao, hội hoạ,... để bổ sung kiến thức.
- Rèn luyện thói quen tự lực, chăm chỉ học tập, bản lĩnh trình bày ý kiến trước tập thể hằng ngày.

II. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

HĐGD THEO CHỦ ĐỀ:
TIẾT 20: SỞ THÍCH VÀ KHẢ NĂNG CỦA EM. .

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Phát hiện và nêu được sở thích của bản thân, tự tin thể hiện sở thích của mình;
- Phát hiện và nêu được khả năng của bản thân, tự tin thê hiện khả năng của mình;
- Tiếp tục rèn luyện, phát triển khả năng và sở thích của bản thân;

2.Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức bản thân, sự tự tin, kĩ năng lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng,... góp phần hình thành năng lực tự chủ, giao tiếp, họp tác,... và các phẩm chất trung thực, trách nhiệm...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Video, bài hát, câu chuyện nói về sở thích, khả năng của con người;
- Một quả bóng nhở hoặc tờ giấy vo tròn (làm bông tuyết) để chơi trò chơi "Sở thích của tôi";
-Giấy A4 cho các nhóm xây dựng kế hoạch tạo ra sản phẩm theo sở thích và khả năng.

2. Đối với HS:

- Giấy nháp đê viết nhừng suy ngẫm về sở thích và khả năng của bản thân;
- Suy ngẫm về sở thích và khả năng của bản thân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động
c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS
d. Tổ chức thực hiện:
GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nhận diện những sở thích của bản thân

a. Mục tiêu: Nhận thức được những sở thích lành mạnh của bản thân để nuôi dưỡng và biết tôn trọng sở thích của người khác.
b. Nội dung: yêu cầu HS xác định sở thích của mình.
c. Sản phẩm:
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập -GV yêu cầu từng HS xác định sở thích của mình theo gợi ý sau: + Môn học yêu thích	**1. Nhận diện sở thích của bản thân:** - Ai cũng có những sở thích riêng. Những sở

+ Hoạt động thể thao yêu thích + Loại hình nghệ thuật yêu thích + Trò chơi yêu thích + Những món ăn yêu thích + Màu sắc yêu thích - GV hướng dẫn cách tổ chức trò chơi "Sở thích của tôi" theo tổ. Cách chơi: Yêu cầu HS đứng thành vòng tròn theo tổ. Mỗi tổ cử một quản trò đứng ở giữa ném quả bóng nhỏ hoặc bông tuyết (tờ giấy vo tròn) lần lượt về phía từng bạn. Bạn nào nhận được thì sẽ nói về những sở thích đã tự xác định của mình. - Sau khi kết thúc cuộc chơi, GV khích lệ HS chia sẻ trước lớp những điểm giống và khác nhau về sở thích lành mạnh của em và các bạn. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đen các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV lưu ý sao cho mọi thành viên trong tô được lần lượt nói về sở thích của mình. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	thích riêng của mỗi người làm nên sự độc đáo cùa người đó. Mọi sở thích không làm ảnh hưởng đến người khác và xã hội đều được tôn trọng.

Hoạt động 2: Nhận diện những khả năng của bản thân

a. Mục tiêu:

- Tự nhận thức được những khả năng của bán thân bao gồm những việc có thể làm được và những điều có thể làm tốt để phát huy;
- Rèn luyện ki năng tự nhận thức bản thân.

b. Nội dung:HS nêu suy nghĩ của mình

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện cùa HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỤ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngầm về khả năng của mình theo những gợi ý sau: + Nêu những việc em có thể làm được hằng ngày + Chỉ ra những việc em đã làm tốt - GV yêu cầu HS đi tìm những bạn có khả năng giống mình để tạo thành một nhóm. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.	**2. Nhận diện những khả năng của bản thân** - Những việc làm hằng ngày: giảng bài cho em hoặc cho bạn, chơi đàn, chơi cờ, làm đồ chơi, làm hoa, hoà giải mâu thuẫn giữa các bạn,... - Những việc em đã làm

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	tốt: học giỏi môn Toán, có thành tích trong các cuộc thi, vẽ đẹp, thuyết trình, diễn đạt hay,...

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Thê hiện được khả năng, sở thích của bản thân qua việc làm sản phẩm tự chọn.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học đe hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả cúa HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS tạo thành các nhóm theo sở thích, khả năng: Những HS trong một nhóm có cùng khả năng, sở thích (ví dụ: cùng thích và hát được hoặc cùng thích và vẽ được hoặc cùng khéo tay,...).
- Các thành viên trong nhóm trao đôi và cùng nhau lựa chọn, xác định sản phâm mà nhóm sẽ cùng thực hiện
- Các nhóm cùng hợp tác để tạo ra sản phẩm đã lựa chọn (một tiết mục văn nghệ, một bức tranh, sản phẩm nào đó làm bằng tay,...).

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thực hiện những hoạt động thể hiện sở thích lành mạnh, phát huy khả năng của bản thân.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện: GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện hoạt động sau giờ học để thể hiện sở thích lành mạnh, phát huy khả năng của bản thân, cụ thể là:

- Tự tin về những khả năng và sở thích lành mạnh của bản thân.
- Chia sẻ với gia đình về sở thích, khả năng củaa bản thân để được tạo điều kiện phát triển.
- Tham gia các hoạt động, câu lạc bộ theo sở thích của bản thân.

IV.KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

SINH HOẠT LỚP
TIẾT 21: THỂ HIỆN SỞ THÍCH, KHẢ NĂNG CỦA BẢN THÂN.

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thúc
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được sản phàm làm theo nhóm cùng sở thích, khả năng;
- Chia sẻ được việc rèn luyện để phát triển khả năng và sở thích của bản thân.
2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.
II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Đối vói GV
- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới
2. Đối với HS:
- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.
III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lóp.
c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chúc thực hiện: GV chú nhiệm yêu cầu HS của lóp ôn định vị trí, chuản bị sinh hoạt lóp
B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC
Hoạt động 1: Sơ kết tuần
a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
b. Nội dung: Cán bộ lóp nhận xét
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.
d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.
Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề
a. Mục tiêu:
- Chia sẻ được sản phẩm làm theo nhóm cùng sở thích, khả năng;
- Chia sẻ được việc rèn luyện để phát triển khả năng và sớ thích cúa bản thân.
b. Nội dung: HS thể hiện sở thích của bản thân mình.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS
d. Tổ chức thực hiện:
* Tham gia thể hiện sở thích và khả năng của bản thân
- GV yêu cầu các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm trước lớp. HS trong lớp quan sát sản phâm của các nhóm đê học tập, nhận xét và có thê đặt câu hỏi.
- Khích lệ HS trong lớp thể hiện sự khâm phục đối với những khả năng của các bạn trong lóp và tự tin về nhũng khả năng của bản thân.
* Chia sẻ việc rèn luyện để phát triển khả năng và sở thích của bản thân
GV động viên HS chia sẻ việc rèn luyện, phát huy sở thích, khả năng của bản thân, đồng thời yêu cầu cả lớp lắng nghe tích cực đế học tập kinh nghiệm và có thê đặt câu hỏi cho bạn.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI
a. Mục tiêu: HS thể hiện được sớ thích cùa bản thân
b. Nội dung: chia sẻ và rèn luyện àng ngày.
c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- HS Chia sẻ việc rèn luyện để phát triển khả năng và sở thích của bản thân.
- GV động viên HS chia sẻ việc rèn luyện, phát huy sở thích, khả năng của bản thân.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dần, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

NS:23/10/2023
NG :28/10/2023 **TUẦN 8 (TIẾT 22-24)**
CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN
SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 22: DIỄN ĐÀN VỀ TÌNH BẠN.
HĐGD THEO CHỦ ĐỀ:
TIẾT 23: NHỮNG GIÁ TRỊ CỦA BẢN THÂN.
SINH HOẠT LỚP
TIẾT 24: GIÁ TRỊ CỦA TÔI, GIÁ TRỊ CỦA BẠN
ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2

SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 22: DIỄN ĐÀN VỀ TÌNH BẠN.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Biết đoàn kết, yêu thương, chia sẻ, cảm thông và tôn trọng bạn bè;
- Biết giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn kĩ năng hợp tác, thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Phân công HS lớp 6 chuẩn bị một vài tiết mục văn nghệ về tình bạn, tình nhân ái;
- Phân công lóp chuẩn bị hai bức vẽ trái tim vào giấy A3, hai bìa A3, hổ dán;
- Tư vấn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản hoạt động; viết đề dẫn.

2. Đối vói HS:

- Tìm đọc các câu chuyện có nội dung về tình bạn, yêu thương và chia sẻ;
- Tìm đọc danh ngôn, ca dao tục ngữ, bài thơ về tinh bạn;
- Tìm hiếu các bạn có hoàn cảnh khó khăn trong trường, các gia đình khó khăn tại địa phương;
- Tiết kiệm chỉ tiêu để dành tiền ủng hộ quỷ nhân đạo của trường;
- Lớp trực tuần tập luyện tiết mục văn nghệ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

-GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ôn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

A. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỦC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng the hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tố quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết

đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.
b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.
d. Tổ chức thực hiện:
- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bô sung và triên khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Kể chuyện (sân khấu hóa)
a. Mục tiêu:
- Biết được ý nghĩa của tình bạn và đoàn kết, yêu thương, chia sẻ, cảm thông và tôn trọng bạn bè;
-Tự tin tham gia các hoạt động trong diễn đàn về tình bạn.
b.Nội dung: HS báo cáo diễn đàn, bicu diễn văn nghệ.
c.Sản phẩm:
d.Tổ chức thực hiện:
- Lớp trực tuần báo cáo đồ dẫn cho diễn đàn.
- Biểu diễn tiết mục văn nghệ về tình bạn.
- Người dẫn chương trình nêu vấn đề đê toàn trường chia sẻ ý kiến theo các gợi ý sau:
+ Theo bạn, thế nào là một tình bạn đẹp?
+ Trong trường học, tình bạn đẹp được thể hiện như thế nào?
+ Bạn A và bạn B rất thân nhau. Một hôm, bạn B mở tài liệu trong giờ kiêm tra, bạn A biết và trách mắng bạn B. Vậy bạn A có phải là người bạn tốt không?
+ Bạn Hùng ở lớp bạn hoàn cảnh khó khăn, nhưng học giỏi. Tuy nhiên, hằng ngày Hùng hay trêu chọc bạn. Lớp phát động phong trào giúp đờ bạn Hùng, vậy bạn có tham gia không?
- Kể chuyện về tình bạn đẹp, HS toàn trường lắng nghe, theo dõi.
- Trò chơi xé dán:
+ Người dẫn chương trình mời hai nhóm chơi, mồi nhóm ba bạn lên sân khấu, mồi nhóm có một bức tranh trái tim, một tờ bìa. Pho biến luật chơi: trong thời gian quy định, mồi nhóm tự xé trái tìm thành nhiều mảnh, sau đó dán vào tờ bìa. Viết lời bình cho bức tranh mới dán.
+ Mời hai đội đưa ra lời bình hợp lí.
+ HS toàn trường chia sẻ ý kiến về bức tranh trái tim mới dán theo gợi ý:
- Qua trò chơi, bạn rút ra bài học gì?
- Vì sao không nên làm bạn tổn thương?
+ Người dẫn chương trình mời các bạn chia sẻ các danh ngôn, ca dao, tục ngữ, bài thơ hay về tinh bạn.
+ Người dẫn chương trình kết luận: Khi 4 có bạn, niềm vui sè nhân đôi, nồi buôn sẽ sẻ nửa. Biết yêu thương và chia sẻ với bạn bè là phẩm chất quý giá giúp chúng ta trở thành người nhân ái.
- Mời một số HS chia sẻ ý kiến sau khi tham gia hoạt động theo gợi ý sau:
+ Em có yêu thích hoạt động giáo dục hôm nay không? Vì sao?
+ Bản thân em đã có khi nào thể hiện hành vi giúp đỡ bạn hay những người có hoàn

cảnh khó khăn chưa? Nêu ví dụ.
- Tổng kết hoạt động.
- Bểu diễn bài hát Bầu bí thương nhau (sáng tác: Phạm Tuyên).

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS biết các phong trào và hoạt động tình nguyện.

b. Nội dung: thực hiện các phong trào và hoạt động tình nguyện.

c. Sản phẩm: kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu HS:
- Cùng các bạn thực hiện phong trào Trần Quốc Toản.
- Tham gia hoạt động tình nguyện ở địa phương.
- Giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn trong lớp.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dun	- Ý thức, thái độ của HS.	

HĐGD THEO CHỦ ĐỀ

TIẾT 23: NHỮNG GIÁ TRỊ CỦA BẢN THÂN.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được thế nào là giá trị của một người;
- Phát hiện được những giá trị của bản thân;
- Biết giữ gìn và phát huy những giá trị của bản thân;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức bản thân, lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Những trường hợp có thể sử dụng làm ví dụ về giá trị của một người;
- Video, bài hát ca ngợi những giá trị của con người.

2. Đối với HS:

- Suy ngẫm về những điều mình cho là quan trọng;
- Suy ngẫm về điều gì đã chỉ phối việc lựa chọn cách giải quyết vấn đề mình gặp phải;
- Nhớ lại những đức tính của mình đã xác định trong Tuần 6.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu giá trị của một người

a. Mục tiêu: Biết được thế nào là giá trị của một người và cách xác định giá trị của một người.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc và phân tích trường hợp trong SGK để làm rõ giá trị của bố mẹ Hiển.	**1. Tìm hiểu giá trị của một người :** + Giá trị đối với từng cá nhân

- GV tổ chức cho HS thảo luận để trả lời các câu hỏi: + Vì sao gia đình còn rất khó khăn mà bố mẹ Hiến vẫn quyết định trả lại phong bì tiền? Giá trị nào đã chỉ phối hành động trả lại tiền của bố mẹ Hiển? + Theo em, thế nào là giá trị của một người? + Muốn xác định giá trị của một người cần dựa vào đâu? - GV ghi những ý kiến không tiling lặp của HS lên bảng. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + Mời đại điện các nhóm chia sẻ ý kiến thảo luận của nhóm. Khuyến khích HS tham gia chia sẻ và lắng nghe ý kiến của các bạn. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	là điêu một người tin tưởng, cho là quan trọng, có ý nghĩa, định hướng cho suy nghĩ và hành động của người đó trong cuộc sống. + Để xác định giá trị của một người, cần dựa vào điêu mà họ cho là quan trọng, quý giá và chị phối cách giải quyết vấn đê, cách ứng xử của họ. Giá trị được thể hiện qua thái độ, hành động, hành vi có thể quan sát được.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu:
- Tự nhận thức được giá trị của bản thân;
- Tự hào và chia sẻ được giá trị của mình với các bạn.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu từng HS suy ngẫm để trả lời câu hởi: Dựa vào hiểu biết về giá trị và cách xác định giá trị, em hãy cho biết giá trị của em là gì?

Gợi ý:
+ Điều gì em cho là quan trọng đối với mình?
+ Điều gì em cho là quý giá phải bảo vệ, giữ gìn, tôn trọng và theo đuổi?
+ Điều gì chi phối các việc làm, lời nói, cách ứng xử, hành động của em?
+ Những phẩm chất mà em đã có là gì?
- GV khuyến khích HS chia sẻ về những giá trị em đã xác định được, cảm nhận về những giá trị mình có và những giá trị của bản thân mà em thấy tự hào.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thực hiện những hành động thê hiện, phát huy những giá trị của bản thân

trong cuộc sống hằng ngày.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và khích lệ HS thường xuyên thực hiện những việc sau:

- The hiện những giá trị của bản thân trong cuộc sống hang ngày.
- Chia sẻ với cha mẹ, người thân về những giá trị của mình và hòi thêm nhận xét của gia đình.
- Đề nghị gia đình tạo điều kiện giúp em thể hiện và phát huy những giá trị của bản thân.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Mỗi người đều có những giá trị. cần phát hiện được những giá trị của mình để phát huy bằng cách thể hiện thái độ, thực hiện các hành động, hành vi phù hợp với giá trị. Chúng ta cần phải tôn trọng giá trị riêng của người khác.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

SINH HOẠT LỚP TIẾT

TIẾT 24: GIÁ TRỊ CỦA TÔI, GIÁ TRỊ CỦA BẠN

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được ý kiến chân thực về những giá trị đã thực sự chi phối hành động, hành vi của bản thân;
- Bày tỏ thái độ tôn trọng những giá trị chung và giá trị riêng của từng người.
- HS đánh giá lại những gì đã học được trong chủ đề 1.

2.Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- ***Năng lực riêng:***
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.
II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Đối với GV
- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới
2. Đối với HS:
- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.
III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- *GVchủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*
B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC
Hoạt động 1: Sơ kết tuần
a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dung kể hoạch tuần mới
b .Nội dung: Cán bộ lóp nhận xét
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.
d. Tổ chức thực hiện: GV yêu cầu ban cán sự lóp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.
Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề
a. Mục tiêu:
- Chia sẻ được ý kiến chân thực về những giá trị đã thực sự chi phối hành động, hành vi của bản thân;
- Bày tỏ thái độ tôn trọng những giá trị chung và giá trị riêng của tùng người.
b. Nội dung: Tô chức diễn đàn "Giá trị của tôi, giá trị của bạn"
c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.
d. Tổ chức thực hiện:
Tổ chức diễn đàn "Giá trị của tôi, giá trị của bạn"
- Khuyến khích HS trong lớp tham gia diễn đàn bằng cách chia sẻ ý kiến, suy nghĩ theo những gợi ý sau:
+ Những giá trị chỉ phối suy nghĩ, hành vi, hành động của từng bạn;
+ Những giá trị chung của mọi người đáng trân trọng; đồng thời, giá trị riêng của mồi người cần được tôn trọng.
- Cùng HS tổng hợp ý kiến để đi đen kết luận: Mồi người đều có giá trị chung và riêng, tạo nên sự đa dạng về giá trị của con người. Khi biết quý trọng những giá trị của bản thân và trân quý những giá trị của người khác sẽ tạo ra tập thể lớp thân thiện, đoàn kết và tôn trọng lẫn nhau.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS biết được giá trị của bản thân mình và người khác.

b. Nội dung: chia sẻ những giá trị của con người

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ được ý kiến chân thực về những giá trị đà thực sự chi phối hành động, hành vi của bản thân, tôn trọng người khác.
- **IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2

- Nêu được ít nhất 3 sự thay đổi tích cực của bản thân So với khi còn là học sinh tiểu học.
- Xác định được ít nhất 1 đức tính đặc trưng của bản thân - Giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân.
- Nêu được ít nhất 3 Sở thích của bản thân.
- Luôn thể hiện sự tự tin với sở thích của bản thân.
- Nêu được ít nhất 3 khả năng của bản thân.
- Luôn thể hiện sự tự tin với khả năng của bản thân.
- Phát hiện được ít nhất 3 giá trị của bản thân.

Mức độ em đạt được: Đạt yêu cầu/ Chưa đạt yêu cầu

NS:29/10/2023
NG :4/11/2023 TUẦN 9 (TIẾT 25-27)
CHỦ ĐỀ 3:TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN
SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 25 : GIAO LƯU "KHỎE VÀ ĐẸP"
HĐGD THEO CHỦ ĐỀ:
TIẾT 26,27:KIỂM TRA GIỮA KÌ I.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 25: GIAO LƯU "KHỎE VÀ ĐẸP".

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Nhận thức được sự cần thiết phải rèn luyện thân thổ để trở nên khoẻ và đẹp, the hiện sự quý trọng bản thân;
- Biết cách rèn luyện để trở nên khoẻ và đẹp;
- Tự tin thê hiện vẻ đẹp của mình qua biêu diễn trang phục; Tích cực tham gia các trò chơi rèn luyện thê lực;

2. Năng lực:

- ***Nẳng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Góp phần hình thành năng lực thích ứng, năng lực thiết kế và tô chức, đánh giá hoạt động.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- TPT chuân bị kịch bản tổ chức giao lưu, trong đó phân công trách nhiệm chuẩn bị nội dung cụ thế cho từng khối, lớp như:

+ Thiết kế kế hoạch tổ chức trò chơi rèn luyện thể lực hoặc đồng diễn thể dục hoặc biếu diễn dân vũ;
+ Trình diễn tiếu phẩm hoặc các tiết mục văn nghệ;
+ Chia sẻ biện pháp rèn luyện, chăm sóc bản thân để khoẻ và đẹp.

- Dựa trên sự phân công của TPT, GVCN các khối, lóp cùng HS lập kế hoạch tổ chức hoạt động hoặc chuẩn bị nội dung tham gia giao lưu.

2. Đối với HS:

- Trang phục HS phù họp với các loại hình hoạt động: đi học, chơi thể thao, đi đã ngoại,...;
- Cùng GV tham gia xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trò chơi, biểu diền trang

phục, biểu diễn văn nghệ,... đề phát triển năng lực đặc thù của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;
- Luyện tập văn nghệ, biểu diễn trang phục...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỎNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tồ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cò'

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thể hệ cha anh đã hi sinh xương máu đe đối lấy độc lập, tự do cho Tồ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết đe tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ đe phát triển.

b. Nội dung: HS hát quôc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Giao lưu "Khỏe và đẹp"

a. Mục tiêu: Biết quý trọng bản thân và nêu được sự cần thiết phải vận dụng các biện pháp rèn luyện, chăm sóc bản thân đô trở nên khoẻ và đẹp.

b. Nội dung: tổ chức giao lưu " Khỏe và đẹp"

c. Sản phàm: kết quả cuộc giao lưu của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Người dần chương trình tuyên bố lí do (nói về sự cần thiết phải trở nên khoẻ và đẹp) và mục tiêu tồ chức hoạt động (để HS biết quý trọng bản thân)
- Người dẫn chương trình giới thiệu đại diện các lớp được phân công tham luận biện pháp rèn luyện, chăm sóc bản thân để khoẻ và đẹp lên chia sẻ (xen kẽ các tiết mục văn nghệ).
- TPT chốt lại những biện pháp rèn luyện, chăm sóc bản thân để khoẻ và đẹp.
- Người dẫn chương trình giới thiệu các bạn lên trình diễn các loại trang phục phù hợp với từng loại hình hoạt động (nếu có).
- TPT phân chia khu vực cho các lớp tổ chức trò chơi rèn luyện thể lực hoặc biểu diễn dân vũ.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS cam kết rèn luyện

b. Nội dung: HS các lớp rèn luyện

c. **Sản phẩm:** HS kí cam kết.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- HS các lớp tiếp tục xác định biện pháp tự rèn luyện phù hợp với bản thân để khoẻ và đẹp.
- HS cam kết rèn luyện trở thành HS khoẻ và đẹp.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 26 -27: KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

I. MỤC TIÊU KIỂM TRA

1. Kiến thức: Giúp HS nhận biết được sự khác biệt giữa trường THCS với trường Tiểu học.

- Nhận ra được sự thay đổi tích cực, giá trị của bản thân trong giai đoạn đầu THCS
- Biết chăm sóc bản thân để phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.
- Có lối sống gọn gàng, khoa học.

2. Năng lực

- ***Năng lực chung:*** Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- ***Năng lực riêng:***

+ Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân,

+ Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực.

+ Giải thích được ảnh hưởng của sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của bản thân.

+ Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.

+ Rút ra những kinh nghiệm học được khi tham gia các hoạt động.

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với yêu cầu.

+ Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

II/ ĐỀ KIỂM TRA:

UBND huyện Núi Thành Trường: THCS Chu văn An	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I** **Năm học: 2023 – 2024** **MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 6** **Thời gian: 90 phút** (Không kể thời gian giao đề) Ngày kiểm tra: .... /…./ 2023

I. MỤC TIÊU

- Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của học sinh sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm giữa học kỳ I (*Em với nhà trường, Khám phá bản thân)*.
- Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề, đặc biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề và phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bài thực hành theo cá nhân.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bốc thăm 1 trong 4 nhiệm vụ đã cho sau, xây dựng và thực hiện rồi ghi chép lại và chia sẻ với cô cùng các bạn.

Nhiệm vụ 1: Em hãy ghi lại những việc em đã làm để nhận được sự hỗ trợ, tư vấn của thầy cô, bạn bè và anh chị trong trường có kinh nghiệm khi gặp những vấn đề khó thích ứng. Em cảm thấy như thế nào khi minh thực hiện được những hành động đó?

Nhiệm vụ 2: Em đã thực hiện những hành động, lời nói như thế nào để thiết lập quan hệ thân thiện, kính trọng thầy, cô giáo? Nêu kết quả và cảm nhận của em.

Nhiệm vụ 3: Phỏng vấn người thân trong gia đình và những người xung quanh về đức tính đặc trưng của em. Sau đó đối chiếu nhận xét của mọi người với tự nhận thức về đức tính đặc trưng của mình để khẳng định những đức tính đặc trưng của em. Viết ra những đức tính của em và những điều em thích, tự hào về đức tính đặc trưng của minh.

Nhiệm vụ 4: Em hãy ghi lại các hành động, việc làm thể hiện những giá trị của em trong cuộc sống hằng ngày.

Lưu ý: Thời gian chia sẻ cho mỗi em là 2 - 2,5 phút.

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí	Chỉ báo	Đạt	Chưa đạt
Xây dựng kế hoạch	1. Xây dựng được kế hoạch theo đúng nhiệm vụ đã bốc.		
	2. Kế hoạch phải rõ ràng, sạch sẻ.		
	3. Đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ.		

Thực hiện nhiệm vụ	4. Thể hiện được kế hoạch đã xây dựng		
	5. Có sự trung thực khi thực hiện nhiệm vụ.		
	6. Đảm bảo thời gian quy định.		

- **Đạt:** HS đạt được từ 3 tiêu chí trở lên.
- **Chưa đạt:** HS chỉ đạt từ 2 tiêu chí trở xuống.

NS:6/11/2023

NG :11/11/2023 **TUẦN 10 (TIẾT 28-30)**

CHỦ ĐỀ 3:TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 28 : RÈN LUYỆN SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG.

TIẾT 29: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

TỰ CHĂM SÓC BẢN THÂN.

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 30: CHIA SẺ VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHĂM SÓC BẢN THÂN.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 28 : RÈN LUYỆN SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG.

I/**MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được tàm quan trọng của việc rèn luyện sức khoẻ học đường;
- Xác định được mục tiêu rèn luyện sức khoẻ dưới những hình thức khác nhau;
- Tích cực tham gia các hình thức thể dục, thể thao được nhà trường tổ chức và có ý thức tự giác rèn luyện sức khoẻ ở nhà kết họ'p với ăn uống hợp lí;

2. **Năng lực:**

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn kì năng lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động, năng lực tự chủ, có ý chí rèn luyện đảm bảo sức khoẻ trong học tập và phát triển thể lực sau này; phát triển phẩm chất trách nhiệm đối với bản thân.

3. **Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II/ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. **Đối với TPT, BGH và GV**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- TPT chuẩn bị kịch bản tổ chức giao lưu, trong đó phân công trách nhiệm chuẩn bị nội dung cụ thổ cho từng khối, lớp như: biểu diễn dân vũ; chia sẻ kinh nghiệm và kế hoạch rèn luyện sức khoẻ; diễn tiểu phẩm (tiêu phâm nói về HS ham chơi điện tử thâu đêm bị

ngất trên lớp học); các tiết mục vãn nghệ;
- Dựa trên sự phân công của TPT, GVCN các khối, lớp cùng HS lập kế hoạch tổ chức hoạt động hoặc chuẩn bị nội dung tham gia.

2. Đối với HS:
- Tập dân vũ, văn nghệ, tiểu phẩm,... để trình diễn;
- Ke hoạch rèn luyện sức khoẻ, kinh nghiệm rèn luyện để chia sẻ.

III/TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiêu được chào cờ là một nghi thức trang trọng the hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tố quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:
- HS điều khiến lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bô sung và triên khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Rèn luyện sức khỏe học đường

a. Mục tiêu:

Nhận thức được sự cần thiết phải quan tâm rèn luyện sức khoẻ học đường và thực hiện các biện pháp rèn luyện sức khoẻ học đường.

b. Nội dung:

-Tổ chức biêu diễn các tiết mục
- Giới thiệu về kế hoạch và kinh nghiệm rèn luyện sức khỏe.

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:
- Người dẫn chương trình tuyên bố lí do tố chức hoạt động.
- Người dần chương trình giới thiệu lớp được phân công lên bicu diễn tiểu phẩm để đặt ra vấn đề cho HS suy ngẫm về sự cần thiết phải quan tâm rèn luyện sức khoẻ học đường.
- Người dần chương trình giới thiệu lần lượt những cá nhân HS chia sẻ về kế hoạch và kinh nghiệm rèn luyện sức khoẻ của bản thân với các hình thức rèn luyện đa dạng kết hợp với ăn uống, chế độ sinh hoạt hợp lí. Có xen kế tiết mục văn nghệ hoặc biểu diễn dân vũ tập thể để gây hứng thú, hấp dẫn.

- TPT khái quát những biện pháp rèn luyện sức khoẻ học đường.
- TPT yêu cầu HS các lớp tham gia chia sẻ những điều thu hoạch được và cảm xúc sau hoạt động.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: biết được các biện pháp rèn luyện sức khỏe cho bản thân.

b. Nội dung: HS cam kết rèn luyện và thực hiện các biện pháp rèn luyện sức khỏe.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện và kí cam kết.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS các lớp tiếp tục xác định biện pháp tự rèn luyện sức khoẻ học đường phù hợp với bản thân.
- HS cam kết rèn luyện sức khoẻ để đảm bảo sức khoẻ trong học tập và phát triển thể lực sau này.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 29: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ TỰ CHĂM SÓC BẢN THÂN.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Lựa chọn được trang phục, kiểu tóc phù hợp với các hoạt động;
- Thể hiện được tư thế, tác phong đẹp.
- Xây dựng được kế hoạch tự chăm sóc bản thân và thực hiện được kế hoạch đó.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Chuẩn bị tiết mục và trang phục biểu diễn thời trang

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị bản kế hoạch
- Trang phục và tập duyệt.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành: Trình diễn thời trang)

a. Mục tiêu:

- Lựa chọn được trang phục, kiểu tóc phù hợp với các hoạt động;
- Thể hiện được tư thế, tác phong đẹp.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Ket quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

-Tổ chức cho HS trình diễn thời trang theo trình tự:

+ Người dẫn chương trình tuyên bố mục đích và thứ tự các tiết mục trình diễn thời trang.

+ Người dẫn chương trình giới thiệu lần lượt các tiết mục trình diễn thời trang: thời trang đi học, thời trang lao động, thời trang tham gia hoạt động thể dục - thể thao, thời trang tham gia hoạt động đã ngoại, thời trang đi chơi, thời trang đi dự sinh nhật...

- Các cá nhân, nhóm HS trình diễn thời trang tự tin thể hiện các tiết mục. Những HS không trình diễn chú ý quan sát để nhận xét, cổ vũ, khích lệ các bạn tham gia trình diễn.
- GV tổ chức cho HS nhận xét các tiết mục trình diễn thời trang theo yêu cầu sau:

+ Trang phục phù họp với hoạt động và hình dáng cơ thê.

+ Mái tóc phù họp với khuôn mặt

+ Tư thế, tác phong tự tin, đẹp.

- GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc về tiết mục.
- Ban cán sự lớp tống hợp kết quả và công bố các tiết mục được yêu thích nhất, có thể xếp theo thứ tự 1,2, 3.
- GV trao phần thưởng cho những tiết mục này (nếu có).

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Xây dựng được kế hoạch tự chăm sóc bản thân và thực hiện được kế hoạch đó.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kốt quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau:

- Xác định mục tiêu chăm sóc bản thân về mọi phương diện: dáng vẻ bên ngoài, thể chất, tinh thần.
- Xây dựng kế hoạch tự chăm sóc bản thân, trong đó ghi rõ thời gian dành cho tập thổ dục, học tập, vui chơi giải trí và các hoạt động chăm sóc bản thân khác.
- Xin ý kiến góp ý của gia đình
- Thực hiện nghiêm túc mục tiêu và kế hoạch của bản thân.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

TIẾT 30: SINH HOẠT LỚP
CHIA SẺ VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHĂM SÓC BẢN THÂN.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thúc

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Sơ kết tuần
- Trình bày được kế hoạch chăm sóc bán thân và những việc đã thực hiện được, những việc còn gặp khó khăn.

2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chú, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV
- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:
- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lóp.
c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS
d. **Tổ chúc thực hiện:**

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuản bị sinh hoạt lớp*

B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
b. **Nội dung:** Cán bộ lóp nhận xét
c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lóp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. **Mục tiêu:**

Trình bày được kế hoạch chăm sóc bản thân và những việc đã thực hiện được, những việc còn gặp khó khăn.

b. **Nội dung:** Yêu cầu HS chia sẻ về kế hoạch chăm sóc bản thân.
c. **Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.
d. **Tổ chức thực hiện:**

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Ke hoạch chăm sóc bản thân đã xây dựng;
- Việc thực hiện chăm sóc bản thân: những việc đã thực hiện được, những việc còn gặp khó khăn.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. **Mục tiêu:** HS thực hiện kế hoạch chăm sóc bản thân.
b. **Nội dung:** HS thực hiện kế hoạch chăm sóc bản thân.
c. **Sản phẩm:** kết quả của HS
d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch đã chia sẻ về chăm sóc bản thân tại nhà.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dần, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

NS:12/11/2023

NG :18/11/2023 TUẦN 11 (TIẾT 31-33)

CHỦ ĐỀ 3:TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 31 : THAM GIA GIAO THÔNG AN TOÀN.

TIẾT 32: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 33: TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN VỚI MỘT SỐ TÌNH HUỐNG THIÊN TAI CỤ THỂ.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 31 : THAM GIA GIAO THÔNG AN TOÀN

I.MỤC TIÊU

1.Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Có những hiểu biết cơ bản về an toàn khi tham gia giao thông;
- Tuân thủ pháp luật giao thông đe tự bảo vệ bản thân khi tham gia giao thông;

2.Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức hoạt động, hợp tác, làm việc nhóm;

3.Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm, nhân ái.

II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1.Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Luật Giao thông đường bộ, các biển báo giao thông;
- Kịch bản chương trình hoạt động;
- Phân công HS khối lớp 6 chuẩn bị tranh vẽ.

2.Đối với HS:

- Lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ về chủ đề Tham gia giao thông an toàn;
- Lớp trực tuần dẫn chương trình hoạt động;

- HS toàn trường thuộc các biển báo giao thông, tìm hiểu pháp luật giao thông;
- Mỗi lớp 6 chuẩn bị 2 - 3 tranh vẽ mô tả các hình ảnh liên quan đến pháp luật giao thông đe thực hiện trò chơi "Đuối hình bát chữ" Ví dụ: Tranh vẽ xe máy, chai bia/ rượu; 3 người và xe máy; đường có dải phân cách; đường có cầu đi bộ; xe máy, mũ bảo hiểm; đường tàu; đường có biển báo cấm đi ngược chiều; cột đèn tín hiệu đỏ, vàng, xanh; trái bóng giữa lòng đường; HS đeo khăn quàng đỏ và xe máy; xe máy và điện thoại; tàu, thuyền và áo phao; trời nắng và dòng sông,... (tranh vè sao cho khi đưa ra, toàn trường phải hiểu và nêu được hành vi nên thực hiện/ không nên thực hiện khi tham gia giao thông). Đe tránh trùng lặp, TPT cần phân công cụ thể từng nội dung cho các lớp.

III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b.Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c.Sản phẩm: Thái độ của HS

d.Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cò'

a.Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết on đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b.Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c.Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d.Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiên lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Trò chơi "Đuối hình bắt chữ"

a. **Mục tiêu:**

- Có những hiếu biết cơ bản về an toàn khi tham gia giao thông và có ý thức tuân thủ pháp luật giao thông đe tự bảo vệ bản thân khi tham gia giao thông;
- Tích cực tham gia trò chơi về an toàn giao thông.

b. **Nội dung:** GV tổ chức trò chơi " Đuổi hình bắt chữ"

c. **Sản phẩm:** HS tham gia trò chơi

d. **Tổ chức thực hiện:**

HS lớp trực tuần dần chương trình:

- Tuyên bố lí do, đề dẫn về tình hình giao thông và việc thực hiện an toàn giao thông của HS.
- Phổ biến luật chơi: HS các lớp khối 6 đã chuẩn bị tranh vẽ lần lượt đưa ra các bức tranh về giao thông, toàn trường nêu ý kiến nên thực hiện/ không nên thực hiện khi tham gia giao thông.

- Mời lần lượt các lớp 6 giới thiệu các tranh. Ví dụ:
+ Lớp 6/1 giới thiệu tranh vẽ xe máy và chai rượu và mời các bạn nêu đáp án. Sau đó lớp 6/2 đưa ra đáp án đúng: Đã uống rượu bia thì không được lái xe.
+ Lớp 6/3 giới thiệu tranh vẽ đường có dải phân cách và mời các bạn nêu đáp án. Sau đó, lớp 6/4 nêu đáp án đúng: Không được trèo qua dải phân cách để sang đường.
+ Lớp 6/5 giới thiệu tranh vẽ mũ bảo hiểm,... Đáp án đúng: Phải đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện, xe gan máy.
+ Tranh vẽ HS quàng khăn dở và xe gắn máy,... Đáp án đúng: HS chưa đủ 16 tuổi không được điêu khiển xe gắn máy.
+ Tranh xe máy và điện thoại. Đáp án đúng: Không sử dụng điện thoại khi điều khiển xe máy.
+ Tranh vẽ quả bóng giữa lòng đường. Đáp án đúng: Không chơi giữa lòng đường.
+ Tranh tàu, thuyền và áo phao: Khi ngồi trên tàu, thuyên phải mặc áo phao.
+...
- Mời một số HS trả lời câu hỏi: Em ghi nhớ được những đicu gì qua trò chơi ngày hôm nay?
- HS chia sẻ ý kiến bản thân đã thu hoạch được sau hoạt động.
- GV nêu một vài tình huống yêu cầu HS giải quyết:
+ Chủ nhật ở nhà, Nam rủ em mượn xe gắn máy của bo đi chơi, em sẽ nói với bạn thế nào?
+ Bố đưa em đi học, vừa lái xe bố vừa nghe điện thoại, em nói với bố điều gì?
+ Bố chở cm đi học bằng xe máy, ra đầu ngõ em biết mình quên đội mũ bảo hiểm, gần vào giờ học, vậy em có quay lại lấy mũ bảo hiểm không?
- TPT tóm tắt nội dung trò chơi và đưa ra thông điệp: HS thực hiện tốt pháp luật giao thông là bảo vệ cho chỉnh bản thân mình, giữ an toàn cho gia đình và xã hội.

Hoạt động 3: Văn nghệ về an toàn giao thông

a Mục tiêu: Tự tin, hứng thú tham gia các tiết mục văn nghệ về an toàn giao thông.

b.Nội dung: biểu diễn văn nghệ

c.Sản phẩm: HS biểu diễn

d.Tổ chức thực hiện:

Lớp trực tuần giới thiệu và biêu điền các tiết mục văn nghệ về chủ đổ An toàn giao thông.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: biết được an toàn giao thông

b. Nội dung: thực hiện an toàn giao thông thông qua các việc làm cụ thể.

c.Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS.

e.Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu HS: - Thường xuyên thực hiện an toàn giao thông mọi nơi mọi lúc.
- Đội mũ bảo hiếm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện, xe gắn máy.
- Nhắc nhở người thân và gia đình thực hiện an toàn giao thông.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 32: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

I. **MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận biết được những dấu hiệu cùa thiên tai;
- Nêu được và biết cách tự bảo vệ bản thân trong một sổ tình huống thiên tai cụ thể;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giải quyết vấn đe, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tranh ảnh hoặc video (nếu có) về một số loại thiên tai đã xảy ra trên thế giới, ở nước ta và địa phương
- Số liệu, hình ảnh minh hoạ những thiệt hại do thiên tai gây ra cho con người và kinh tế;
- Máy chiếu, màn hình (nếu có);
- Câu hỏi và tình huống cho trò chơi "úng phó với thiên taĩ. GV dựa vào dấu hiệu của một số loại thiên tai và cách bảo vệ bản thân trong một số tình huống có thiên tai để thiết kế bộ câu hỏi và tình huống.
- Phần thưởng cho đội thắng cuộc và cá nhân tham gia trò chơi.

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu, thu thập những thông tin về thiên tai và cách ứng phó với thiên tai.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV đặt câu hởi, HS trả lời.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Nếu có điều kiện, GV cho HS xem video bài hát Cơn bão miễn Trung (sáng tác: Trương Phi Hùng). Khi kết thúc bài hát, GV nêu câu hỏi:

- Bài hát nói về điều gì?
- Nêu cảm nhận của em sau khi xem các hình ảnh và nghe bài hát Con bão miền Trung.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu dấu hiệu của một số loại thiên tai

- Nêu được tên một số loại thiên tai đã xảy ra ở nước ta và thế giới;
- Nêu được dấu hiệu đặc trưng của một số loại thiên tai phổ biến.

b. Nội dung: thảo luận nhóm để đưa ra dấu hiệu một số loại thiên tai.

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 - 6HS. - Yêu cầu các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ: Hãy vận dụng những hiểu biết đã lĩnh hội ở môn Lịch sử và Địa lí và những trải nghiệm qua quan sát thực tế, truyền hình,... để thảo luận về dấu hiệu của một số loại thiên tai theo hai gợi ý sau: + Kể tên một số thiên tai mà em biết. Em có ấn tượng nhất với hiện tượng thiên tai nào? + Quan sát các hình ảnh về một số loại thiên tai trong SGK, gọi tên và nêu dấu hiệu đặc trưng của các loại thiên tai đã quan sát. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + Từng thành viên trong nhóm nêu ý kiến cá nhân. Thư kí nhóm ghi lại ý kiến của các thành viên. + Từng thành viên trong nhóm nêu ý kiến cá nhân. Thư kí nhóm ghi lại ý kiến của các thành viên. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. + GV nêu ví dụ minh hoạ về một số thiệt hại	**1. Dấu hiệu của một số loại thiên tai** Thiên tai là hiện tượng tự nhiên bất thường có thể gây thiệt hại về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế - xã hội, bao gồm: bão, áp thấp nhiệt đới, dông, lốc, sét, mưa lớn lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần và các loại thiên tai khác. - Thiên tai là những tai hoạ lớn do hiện tượng bất thường của thiên nhiên gây nên làm ảnh hưởng lớn đến đời sống và sản xuất. Thiên tai thường gây thiệt hại lớn cho con người. - Mỗi loại thiên tai đều có dấu hiệu đặc trưng, cụ thể như sau: + Bão: Gió xoáy có sức gió mạnh nhất từ cấp 8 trở lên và có thể có gió giật trong phạm vi rộng kèm theo mưa to đến rất to, có sức phá hoại rất lớn, làm đổ cây cối, nhà cửa,... Bão thường phát sinh từ ngoài biển

do thiên tai gây ra như: trận sóng thần xảy ra tại Nhật Bản năm 2011, cơn bão số 6 Linfa xảy ra vào tháng 10 năm 2020 ở khu vực miền Trung,... **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài. - GV mở rộng thêm: + Lốc: Luồng gió xoáy có sức gió mạnh tương đương với sức gió của bão nhưng được hình thành và tan trong thời gian ngắn, phạm vi hoạt động hẹp từ vài kilômét vuông đến vài chục kilômét vuông. Lốc xoáy mạnh có thể tạo thành vòi rồng có khả năng cuốn, hút những vật thể trên đường di chuyên. + Hạn hán: Hiện tượng thiếu nước nghiêm trọng xảy ra trong thời gian dài do không có mưa và cạn kiệt nguồn nước. 4- Động đất: Có thể là sự rung động rất nhỏ mà con người có thể cảm nhận được, có thể là những chấn động rất lớn có thể phá huỷ hoàn toàn các thành phố, cướp đi tính mạng của hàng triệu người. Tuỳ theo mức độ động đất, các đồ vật trong nhà bị rung lắc, chao đảo mạnh hay yếu. + Sóng thần: Sóng bien rất to, cao đen hàng chục mét do động đất ngầm dưới biển gây ra, có sức tàn phá rất lớn.	khơi. + Lũ: Nước dâng cao do nước mưa ở vùng đầu nguồn dồn vào dòng sông trong một thời gian ngắn. + Lũ quét: Lũ xảy ra bất ngờ trên sườn dốc và trên các sông suối, dòng chảy xiết, lũ lên nhanh, xuống nhanh, có sức tàn phá lớn trên một phạm vi rộng, có thể cuốn trôi nhà cửa, cây cối, vật nuôi, người. + Lụt: Nước dâng cao do mưa lũ, triều cường, nước biển dâng gây ra, làm ngập cả một vùng rộng lớn, có thể nhấn chìm nhà cửa, ruộng đồng, cây cối. + Dông, sét: Tia chớp, sét chạy ngoằn ngoèo kèm theo tiếng sấm nổ rền vang liên hồi, gió thoi rất mạnh và mưa to. Sét thường đánh vào những vật the cao hoặc làm bằng kim loại. + Sạt lở đất: Đất, đá bị sạt, trượt, lở do tác động của mưa, lũ hoặc dòng chảy. -> Mỗi loại thiên tai đều có những dấu hiệu nhất định, chúng được biểu hiện qua một số hiện tượng mà con người có thể dự báo và quan sát được. Nhận biết được các dấu hiệu của thiên tai để phòng chống và tự bảo vệ bản thân là rất cần thiết.

Hoạt động 2: Xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai

a. Mục tiêu: Xác định được những việc cần làm để tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai cụ thể.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 - 6 HS. Tuỳ theo sĩ số và số nhóm trong lớp, GV giao cho một đen hai nhóm thực hiện một trong 4 nhiệm vụ sau: + Nhiệm vụ 1. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi có bão theo các câu hỏi gợi ý trong mục I - SGK. + Nhiệm vụ 2. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bán thân khi xảy ra đông, sét theo các câu hởi gợi ý trong mục 2 - SGK. + Nhiệm vụ 3. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi lũ, lụt xảy ra theo các câu hỏi gọi ý trong mục 3 -SGK. + Nhiệm vụ 4. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi xảy ra sạt lở đất theo các câu hỏi gợi ý trong mục 4 - SGK. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + Nhắc thư kí nhóm ghi ý kiến của các thành viên trong nhóm. Trong quá trình HS làm việc nhóm, GV đến vị trí của các nhóm quan sát và nghe các em nêu ý kiến của mình. Có thể hồ trợ hoặc hướng dẫn thêm để giúp HS hoàn thành nhiệm vụ. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + Mời lần lượt đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý	**2. Xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai** ***+ Trong tình huống có hão*** Thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết trên ti vi hoặc đài (Radio) đế biết được thời gian xảy ra bão và cấp độ của bão. Trước khi có bão, nhất là bão có cấp độ nguy hiểm tràn vào (cấp 11 - 12 và trên cấp 12), trời thường tối sấm lại, gió thổi rất mạnh, thổi tung từng lớp bụi, cuộn tròn trong không khí. Nếu ở nơi trũng hoặc vùng xả lũ của nhà máy thuỷ điện, khi có thông báo của chính quyến địa phương, cần nhanh chóng di chuyển người và tài sản cần thiết lên những nơi cao, an toàn. Dự trữ lương thực, thực phẩm, nước sạch, thuốc chữa bệnh (như: thuốc cảm sốt, thuốc tiêu chảy) vì mưa bão có thể gây ngập lụt, cô lập nơi minh ở và làm nguồn nước bị ô nhiễm gây dịch bệnh. Khi bão xảy ra, nếu đang ở nhà cần đóng chặt cửa sổ, cửa ra vào và ở yên trong nhà. Kiểm tra và ngắt các ra sạt lở đất theo các câu hỏi gợi ý trong mục 4 - SGK. ***+ Trong tình huống dông, sét*** Không nên ra đường khi thấy những tia chớp, sét kèm theo tiếng sấm, gió thổi mạnh. Trong trường hợp đang ở ngoài đường hoặc nơi đất trống, cánh đồng mà xảy ra dông, sét, cần nhanh chóng di chuyển đến nơi có nhà cửa để trú ẩn, tuyệt đối không đứng dưới cột điện, gốc cây to đơn độc, các công trình như tháp cao, đường dây điện hoặc những vật bằng kim loại để tránh bị sét đánh. Nếu không có nơi trú ẩn thì không di chuyển mà ngồi xuống, thu mình

kiến. Yêu cầu HS không nêu lại những ý kiến của nhóm + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** thiết bị điện. Nếu đang đi ngoài đường, cần nhanh chóng tìm chỗ trú ẩn an toàn, tránh xa các cây to, cột điện, không dùng điện thoại di động. Sau bão, nếu có hiện tượng cây đổ, đường ngập nước, dây điện đứt thì tuyệt đối không được ra đường lội nước đe tránh điện giật và những tai nạn do bão gây ra. + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	lại, hai chân sát vào nhau, hai bàn tay áp vào hai bên tai. Nếu đang ở trong nhà thì không sử dụng điện thoại và ngắt các thiết bị điện (như: điếu hoà, Internet, tỉ vi, bình nóng lạnh,...) khởi nguồn điện vì sét có thể đánh vào đường dây điện làm hỏng các thiết bị điện và gây giật. Đóng chặt các cửa và tránh xa cửa sổ làm bằng kim loại. ***+ Trong tình huống mưa lũ*** Vào mùa mưa lũ, cần thường xuyên mang theo áo mưa. Tuyệt đối không được tự ý vượt qua sông, suối, đập tràn khi nước lũ đang dâng cao và chảy xiết. Nếu chẳng may gặp nước lũ, cần di chuyển nhanh đến nơi cao và vững chắc nhất. Nếu bị nước cuốn, cần bình tĩnh bám chặt hoặc leo lên vật cố định (như tảng đá, cành cây), hét lớn để tìm kiếm sự trợ giúp. Để phòng bị đuối nước, cần rèn kĩ năng bơi và không tự ý ra sông, suối bơi lội, nhất là vào mùa mưa lũ. ***+ Trong tình huống sạt lở đất*** Hiện tượng sạt lở đất thường xảy ra ở ven sông, núi đất, đồi sau những đợt mưa to kéo dài (GV nêu ví dụ về đợt mưa to kéo dài gần nửa tháng ở khu vực miền Trung do tác động của cơn bão số 6 Linfa xảy ra hồi tháng 10 năm 2020 gây sạt lở núi ở khu vực thuỷ điện Rào Trăng 3 và Lệ Thuỷ - Quảng Bình). Khi được cảnh báo về hiện tượng sạt lở đất có thể xảy ra ở khu vực gia đình đang sinh sống, cần nhanh chóng sơ tán ra khỏi vùng đó theo sự hướng dẫn của chính quyền địa phương.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. **Mục tiêu:** củng cố kiến thức về thiên tai.

b. **Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. **Sản phẩm:** Ket quả của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:** Hệ thống lại các dấu hiệu thiên tai xảy ra ở nơi mình đang ở.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. **Mục tiêu:** vận dụng kiến thức vào tinh huống thực tế.

b. **Nội dung:**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi .

c. **Sản phẩm:** Kết quả của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- HS thực hiện yêu cầu về nhà của GV.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

SINH HOẠT LỚP
TIẾT 33: TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN VỚI MỘT SỐ TÌNH HUỐNG THIÊN TAI CỤ THỂ.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thúc

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những việc đã tham gia, những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia chủ đề "Tham gia giao thông an toàn" ở trường và chủ đề "ứng phó với thiên tai" ở lóp;
- Trình bày được kết quả tìm hiểu một số loại thiên tai ở địa phương và cách ứng phó với thiên tai;
- Tự tin tham gia giao lưu văn nghệ với các bạn trong lớp.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. **Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm the hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lóp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GVchủ nhiệm yêu câu HS của lóp ôn định vị trí, chuản bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lóp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Nêu được những việc đã tham gia, những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia chủ để "Tham gia giao thông an toàn" ở trường và chủ đề "Ứng phó với thiên tai" ở lớp;
- Trình bày được kết quả tìm hiểu một số loại thiên tai ở địa phương và cách ứng phó với thiên tai;
- Tự tin tham gia giao lưu văn nghệ với các bạn trong lớp.

b. Nội dung: tổ chức buổi chia sẻ về việc em đã thực hiện an toàn giao thông và cách bảo vệ mình trước một số tình huống thiên tai cụ thể

c. Sản phẩm: HS thực hiện.

d. Tổ chức thực hiện:

* GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc các em đã tham gia, những điều đã học được và cảm nhận của bản thân khi tham gia buổi sinh hoạt dưới cờ với chủ để "Tham gia giao thông an toàn".
- Những điều em đã học được về dấu hiệu của thiên tai và cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể.

* GV tổ chức cho HS trong lớp giao lưu văn nghệ với chủ đề *Tham gia giao thông an toàn.*

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện biện pháp An toàn giao thông.

b. Nội dung: xây dựng các biện pháp thực hiện an toàn giao thông.

c. Sản phẩm: kết quả cùa HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện An toàn giao thông khi đến trường.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

NS:12/11/2023

NG :25/11/2023 TUẦN 12 (TIẾT 34-36)

CHỦ ĐỀ 3:TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 34 : TỌA ĐÀM VỀ CÁCH ỨNG PHÓ VỚI CÁC TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

TIẾT 35: ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI (TT)

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 36:

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 34 : TỌA ĐÀM VỀ CÁCH ỨNG PHÓ VỚI CÁC TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống, trong thiên tai để tìm cách ứng phó;
- Biết giải quyết các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng quan sát, kĩ năng ra quyết định, giải quyết vấn đe, biết tìm kiếm sự giúp đỡ;

+ Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức hoạt động;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động;
- Các tình huống nguy hiểm trong thiên tai, cuộc sống;

- Kịch bản hoạt động;
- TPT hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo để dẫn "Các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống";
- Chuẩn bị các tình huống cơ bản, đồng thời yêu cầu các lớp tìm hiểu cách ứng phó các tình huống đó trước khi diễn ra hoạt động;
- GVCN phân công các nhóm tìm hiểu cách ứng phó với các tình huống trên;
- TPT, chi đoàn thanh niên hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị thực hành phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

2. Đối với HS:

- Tự tìm hiểu các tình huống nguy hiểm xảy ra trong cuộc sống;
- Lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

a. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

b. Sản phẩm: Thái độ của HS

c. Tồ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu câu HS của lớp mình chỉnh đốn trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hicu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thổ hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tố quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiến lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: ứng phó với các tình huống nguy hiếm

a. Mục tiêu:

- Nhận diện được một số tinh huống nguy hiểm trong cuộc sống và biết cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống nguy hiếm;
- Có ý thức vận dụng những điều học hỏi được vào thực tiễn cuộc sống.

b. Nội dung: báo cáo để dẫn về việc ứng phó với các tình huống nguy hiếm.

c. Sản phẩm: bài báo cáo.

d. Tồ chức thực hiện:

Đại diện lóp trực tuần báo cáo đế dẫn về việc ứng phó với các tình huống nguy hiểm.

* Nhận điện các tình huống nguy hiểm

- TPT mời 7 HS lên sân khấu toạ đàm theo các vấn đề:

+ Bạn cho biết trong cuộc sống chúng ta có thể gặp các tình huống nguy hiểm nào?
+ Xin mời bạn cho ý kiến tiếp theo...
+ HS chúng ta cần phải làm gì để úng phó với các tình huống đó?
- TPT sau khi hướng dẫn nhóm toạ đàm, yêu cầu HS toàn trường bổ sung các tình huống nguy hiếm xảy ra trong cuộc sống.
- **TPT kết luận:** Trong cuộc sống có thể gặp nhiêu tinh huống nguy hiểm xảy ra như: lũ, lụt, mưa bão, cây đổ, hoả hoạn, ấi học qua suối bị lũ đổ về, gặp sạt lở đất trên đường ải học về, nguy cơ bị đuối nước, bị kẹt trong rừng, bị côn trùng hoặc động vật cắn, điện giật,... HS cần trang bị kiến thức, kĩ năng để ứng phó với mọi loại tình huống.
* Kĩ năng ứng phó với các tình huống nguy hiểm.
- TPT đưa ra các tình huống cụ thể cho HS tự do nêu ý kiến về cách ứng phó:
+ Trên đường đi học về phải băng qua suối, bồng nhiên hôm đó lũ tràn về, em và các bạn sẽ làm gì?
+ Em và bạn cùng bơi trôn sông, bồng nhiên bạn bị chuột rút, chìm xuống. Lúc đó, em xử lí thế nào?
+ Bố mẹ đi vắng, em gái bị điện giật, em ứng phó thế nào?
+ Khi gặp hoả hoạn, em sẽ phải làm gì?
- Sau mỗi tình huống, TPT mời HS bổ sung ý kiến, rút ra kết luận, bài học:
+ Khi gặp lũ phải bình tĩnh, không vượt qua dòng lũ, quay lại không để chìm, chạy nhanh đến nơi cao và vững chắc nhất, tim kiếm các vật liệu có thể nôi phòng khi nước dâng cao. Neu bị nước cuốn, hãy bình tĩnh bám chặt hoặc leo lên vật bên cạnh (nếu có), cố gắng giữ chân thẳng xuống dưới dòng chảy, hét lớn, giơ một tay vẫy tìm kiểm sự trợ giúp cho đến khi được cứu.
+ Nếu bản thân hoặc bạn bị đuối nước: Phải bình tĩnh, kêu to, phát tín hiệu tìm kiếm sự trợ giúp; bằng mọi cách đưa người lên khởi nước, tiến hành sơ cấp cứu.
+ Khi phát hiện người bị điện giật phải nhanh chóng tìm cách tách người bị nạn ra khỏi nguồn điện bằng cách: Ngắt thiết bị đóng cắt điện (cầu dao) hoặc rút phích cắm, cầu chì,... Nếu không cắt được nguồn điện có thể sử dụng kìm cách điện, búa, rìu, dao... cán bằng gồ để cắt, chặt đứt dây điện. Dùng vật cách điện (cây khô, sào nhựa,...) tách đây điện ra khỏi người bị nạn. Túm vào quần, áo khô của người bị nạn để kéo người bị nạn ra khỏi nguồn điện (người cấp cứu phải đứng ở nơi khô ráo, trên vật các điện, tay có găng tay cách điện hoặc quấn thêm vải khô, túi nilon và không được túm vào các bộ phận cơ thể người bị nạn). Khẩn cấp gọi tới số điện thoại 114, 115.
+ ứng phó với hoả hoạn: Khi gặp hoả hoạn, việc đầu tiên phải hô hoán thông báo cho mọi người biết về đám cháy, bấm chuông báo cháy (nếu có), thông báo qua loa truyền thanh; ngắt điện toàn bộ. Gọi ngay cho Cảnh sát phòng cháy chữa cháy 114, thông báo rõ địa điểm. Sử dụng các phương tiện chừa cháy gần nhất để dập lửa như bình chừa cháy, mền ngăn lửa, nước, nếu có vòi chữa cháy và lăng trụ phun nước thì kéo vòi và phun vào đám cháy. Đe thoát khỏi đám cháy, tránh nhiễm khói mồi người cần có khăn ướt che mũi cúi thấp người, men theo tường di chuyển đến vùng an toàn.
- Lớp trực tuần thực hành phòng tránh hoả hoạn:
+ TPT, GV cùng Chi đoàn hướng dẫn: Tạo đám cháy, bấm chuông báo động, loa phát thanh, sử dụng bình chữa cháy, phun vòi rồng (nếu có), thoát hiểm về nơi an toàn.

+ TPT nhận xét phần thực hành.
- TPT nêu câu hỏi de HS trả lời: Em đã từng gặp các tình huống nguy hiêm tương tự chưa? Lúc đó em đã xử lí thế nào?
- Mời một số HS rút ra bài học sau khi sinh hoạt theo chủ để "ứng phó với các tình huống nguy hiểm" theo gợi ý sau:
+ HS cần có các kiến thức, kĩ năng cơ bán nào để ứng phó với các tình huống nguy hiểm?
+ Em cần nhớ số điện thoại nào để gọi cấp cứu khi bị hoả hoạn, điện giật?
+ Khi các bạn, đồng bào gặp nạn thiên tai, lũ lụt, hạn hán, hoả hoạn,... bị thiệt hại nghiêm trọng, em sẽ có hành động gì để giúp đỡ mọi người?
+ Qua buổi sinh hoạt hôm nay, em rút ra những bài học gì?

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: Biết những kĩ năng ứng phó với các tình huống nguy hicm có the xảy ra.

b. Nội dung: HS chia sẻ những ứng phó với tình huống nguy hiểm.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu câu HS:
- Học những kĩ năng ứng phó với các tình huống nguy hiếm có thế xảy ra.
- Nhắc nhở gia đình và người thân cùng phòng chống những nguy cơ có thê xảy ra các tình huống nguy hiểm.
- Chung tay giúp đỡ bạn bè, đồng bào vùng bị thicn tai.
- Ghi nhớ các số điện thoại cần thiết đề được trợ giúp.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sụ tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù họp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 35: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI (TT)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

-Vận dụng, củng cố kiến thức, kinh nghiệm mới về ứng phó với một số tình huống thiên tai cụ thể, phổ biến.

2. **Năng lực:**

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

2. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Chuẩn bị trò chơi và phần thưởng.

2. Đối với HS:

- Tham gia trò chơi

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

- Vận dụng, củng cố kiến thức, kinh nghiệm mới về ứng phó với một số tình huống thiên tai cụ thể, phổ biến;
- Vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về cách tự bảo vệ bản thân để xử lí một số tình huống thiên tai cụ thể.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

*** TRÒ CHƠI ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI:**

- GV hướng dẫn cách chơi và nêu luật chơi:

Cách chơi: Lập 4 đội chơi, mỗi đội có 4 - 5 HS và cử một HS làm quản trò, hai HS làm trọng tài. Các đội chơi đứng vào vị trí được chỉ định, hội ý để đặt tên cho nhóm mình (ví dụ: đội Sông Hương, đội Sông Hồng,...) và cách giới thiệu đội mình. Sau phần giới thiệu của 4 đội, quản trò nêu lần lượt từng câu hỏi về thiên tai và cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống nguy hiểm do thiên tai. Mỗi câu hỏi có 3 phương án trả lời. Đội chơi chọn đáp án đúng. Khi có hiệu lệnh "Bắt đầu", đội nào giơ tay nhanh nhất, đội đó giành quyền trả lời. Nếu trả lời đúng, được 10 điểm, trả lời sai không được điểm và đội giơ tay nhanh thứ hai được quyền trả lời. Sau mỗi câu hỏi, trọng tài ghi điểm của các đội lên bảng. Kết thúc cuộc chơi, tổng kết số điểm mỗi đội đạt được và công bố đội thắng cuộc.

Luật chơi: Khi có hiệu lệnh "Bắt đầu" mới được giơ tay. Mỗi câu hỏi phải được trả lời trong 15 giây. Đội nào giơ tay trước khi có hiệu lệnh hoặc đưa ra câu trả lời quá thời gian quy định là phạm luật.

- GV giao bộ câu hỏi và đáp án cho quản trò trước khi tổ chức trò chơi (GV có thể tham khảo một số câu hỏi ở phần gợi ý hình thức tổ chức câu lạc bộ cho HS ở cuối sách).
- Quản trò tổ chức cho các bạn tham gia trò chơi. Những bạn không tham gia trong 4 đội hưởng ứng, khích lệ các bạn chơi trò chơi nhưng không được nhắc bạn.
- Kết thúc cuộc chơi, GV trao phần thưởng cho đội thắng cuộc.
- Mời một số HS chia sẻ những điều học hỏi được về cách tự bảo vệ bản thân khi có thiên tai và nêu cảm nhận sau khi tham gia trò chơi.

*** XỬ LÝ TÌNH HUỐNG ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI:**

- Chia HS trong lớp thành các nhóm.
- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Thảo luận đưa ra cách tự bảo vệ bản thân khi xảy ra một số tình huống nguy hiểm do thiên tai và sắm vai xử lí ba tình huống trong SGK. Để đảm bảo thời gian, GV có thể phân công hai đến ba nhóm sắm vai thể hiện một trong ba tình huống.

Tình huống 1. Hằng ngày, Mai phải đạp xe qua một cánh đồng để tới trường. Chiều nay, trong lúc đang đi học về, bất ngờ một cơn dông sét xảy ra, kèm theo mưa to, gió lớn.

Nếu là Mai, em cần làm gì để tự bảo vệ bản thân?

Tình huống 2. Pao và các bạn đang trên đường đi học về, bỗng nhiên trời đổ mưa to, làm nước lũ ở đập tràn mà Pao phải đi qua dâng lên nhanh và chảy xiết. Một số bạn rủ Pao lội qua đập tràn về nhà kẻo tối.

Nếu là Pao, em sẽ làm gì?

Tình huống 3. Nhà Hà ở sát chân núi đất. Suốt tuần, mưa to tầm tã không dứt khiến núi có nguy cơ bị sạt lở.

Nếu là Hà, em sẽ cùng gia đình làm gì?

- Các nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận và sắm vai xử lý tình huống. Những nhóm có cùng nhiệm vụ quan sát, nhận xét và có thể đưa ra cách xử lý khác.
- Cùng HS phân tích, tổng hợp và kết luận về cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai cụ thể.

C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới về ứng phó với thiên tai vào hoạt động thực tiễn ở nhà trường, gia đình, địa phương;
- Rèn luyện kĩ năng chủ động, sẵn sàng ứng phó với thiên tai trong mọi tình huống.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK HĐTN, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV hướng dẫn và yêu cầu HS thực hiện một số việc sau:

- Tham gia diễn tập tình huống xảy ra lũ lụt, động đất (nếu nhà trường hoặc địa phương có điều kiện tổ chức diễn tập).
- Cùng các bạn kiểm tra khu vực quanh trường nhằm phát hiện những nơi không an toàn khi có thiên tai (như: ao, hồ xung quanh không có rào chắn; nắp cống, nắp hố ga bị vỡ...). Sau đó thực hiện một số việc để đảm bảo an toàn khi bị ngập lụt, như: lấp hoặc làm nắp đậy hố, làm rào chắn xung quanh ao, hồ...
- Tham gia và vận động, tuyên truyền, hướng dẫn mọi người rèn luyện kĩ năng ứng phó với thiên tai hay xảy ra tại địa phương.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập. - Trao đổi, thảo luận.	

SINH HOẠT LỚP
TIẾT 36: ĐẢM BẢO AN TOÀN TRONG MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VÀ THIÊN TAI.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được nhùng điều đà học hỏi được về cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm và mô tả được những việc đã tham gia ở trường, gia đình, cộng đồng để ứng phó với một số tình huống thiên tai.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lóp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dụng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lóp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

Nêu được những điều đã học hỏi được về cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm và mô tả được những việc đã tham gia ở trường, gia đình, cộng đồng để ứng phó với một số tình huống thiên tai.

b. Nội dung: hs chia sẻ về nhừng việc tham gia ứng phó với tình huống nguy hiểm và thiên tai.

c. Sản phẩm: HS thực hiện các tình huống.

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc các em đã tham gia, những điều đã học được và cảm nhận của bản thân khi tham gia buổi sinh hoạt dưới cờ với chủ để "Toạ đàm về cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm";
- Những việc đã tham gia để đảm bảo an toàn trong một số tình huống có thiên tai.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NÓI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử đồ tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử đế tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 3

- Nêu được ít nhất 5 việc cần làm để chăm sóc bản thân.
- Thường xuyên tập thể dục để chăm sóc sức khoẻ thể chất.
- Luôn lạc quan, suy nghĩ tích cực để chăm sóc sức khoẻ tinh thần.
- Luôn giữ quần áo và đầu tóc sạch sẽ, gọn gàng.
- Nhận diện được dấu hiệu của ít nhất 5 loại thiên tai.
- Nêu được cách tự bảo vệ trong những tình huống thiên tai xảy ra ở địa phương.
- Luôn thực hiện việc tự bảo vệ bản thân khi thiên tai xảy ra.

Mức độ em đạt được: Đạt yêu cầu/ Chưa đạt yêu cầu.

NS:26/11/2023

NG :2/12/2023 TUẦN 13 (TIẾT 37-39)

CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 37 : NHIỆM VỤ ĐỘI VIÊN.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

TIẾT 38 : GÓC HỌC TẬP CỦA EM.

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 39: CHIA SẺ VỀ VIỆC SẮP XẾP GÓC HỌC TẬP GỌN GÀNG, NGĂN NẮP.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ.

TIẾT 37 : NHIỆM VỤ ĐỘI VIÊN.

MỤC TIÊU CHUNG

Sau chủ đề này, HS:

- Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp;
- Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn che;
- Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp, hợp tác, thích ứng với cuộc sống; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được ba nhiệm vụ đội viên cần thực hiện;
- Biết điều chỉnh bản thân phù hợp với nhiệm vụ đội viên, thực hiện tốt Năm điều Bác Hồ dạy, rèn luyện để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Nàng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện năng lực hợp tác và giao tiếp, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, yêu nước;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

Mạnh đạn, tự tin trong công việc và hình thành những thói quen tốt.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV:

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

-Tư vấn cho lớp trực tuần viết kịch bản, dẫn chương trình;

- Tiết mục múa hát tập thể hoặc dân vũ cả trường;
- Chuẩn bị cây để treo 16 bông hoa;
- 16 bông hoa: 4 bông màu xanh cho khối lớp 6; 4 bông màu vàng cho khối lớp 7; 4 bông màu cam cho khối lóp 8 và 4 bông màu dở cho khối lớp 9;

- 16 câu hỏi cho 4 khối lớp ó, 7, 8, 9 ghi vào các bông hoa đã quy định. Căn cứ vào nhiệm vụ đội viên, Chương trình Rèn luyện đội viên, Năm điều Bác Hồ dạy, các hiểu biết về Đảng, Đoàn, Đội, Bác Hồ để đề ra câu hỏi. Câu hỏi có thể yêu cầu cá nhân trả lời, có thể yêu cầu tập thể thực hiện, phân cấp rõ từng khối lớp.

Ví dụ, khối lớp 6:

Câu 1: Hãy giải thích Điều 1 trong Năm điều Bác Hồ dạy.

Câu 2: Bạn hãy cho biết tên một địa chỉ đở ở quê hương hoặc một di tích lịch sử địa phương mà bạn biết.

Câu 3: Bạn hãy cùng Chi đội hát Đội ca (hoặc bài hát về trường, lóp, quê hương, Tổ quốc,...).

Câu 4: Bạn hãy cùng Chi đội thực hiện động tác đi đều.

Ví dụ, khối lớp 8:

Câu 1: Trong thư Bác Hồ gửi HS nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Bác đã nhắn gửi đến HS cả nước điều gì?

Câu 2: Hãy nêu ý nghĩa của huy hiệu Đoàn, huy hiệu Đội.

Câu 3: Hãy nêu tên một tổ chức quốc tế về trẻ em.

Câu 4: Bạn hãy cùng Chi đội thực hiện động tác thắt - tháo khăn quàng đỏ.

2. Đối với HS:

- Ôn lại ba nhiệm vụ của Đội viên; chương trình Rèn luyện của Đội viên
- Sẵn sàng tham gia hái hoa trả lời câu hỏi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm the hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ôn định vị tri, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát Quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lóp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Hái hoa trả lời câu hỏi:

a. Mục tiêu:

- Nêu được ba nhiệm vụ đội viên cần thực hiện và biết điều chỉnh bản thân cho phù

họp với nhiệm vụ đội viên;
- Tự giác thực hiện tốt Năm điều Bác Hồ dạy và rèn luyện để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt.

b. Nội dung: Lớp trực tuần dẫn chương trình Hái hoa trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Kết quả cuộc chơi.

d. Tổ chức thực hiện:

HS lớp trực tuần dẫn chương trình:
- Tuyên bố lí do, để dẫn cho hoạt động. Nêu lại ba nhiệm vụ đội viên theo Điều lệ Đội, nêu tóm tắt các yêu cầu cần đạt trong Chương trình Rèn luyện đội viên.
- Giới thiệu cây hoa, màu hoa cho các khối lóp, nêu yêu cầu các khối lóp lên hái hoa đúng màu để trả lời câu hỏi hoặc thực hiện theo yêu cầu của hoa đề ra.
- Mời HS các khối lớp xung phong lên hái hoa, thực hiện theo yêu cầu của hoa để ra. Nếu cá nhân hoặc tập thể thực hiện đúng yêu cầu, cả trường khuyến khích động viên, vỗ tay. Nếu trả lời chưa đúng mời HS cùng khối trả lời bổ sung.
- Nêu câu hỏi để HS trả lời và chia sẻ:

+ Qua hoạt động hôm nay, em nhớ được các nhiệm vụ nào của đội viên, các yêu cầu nào của Chương trình Rèn luyện đội viên?

+ Nhiệm vụ nào em đã thực hiện tốt? Nhiệm vụ nào, yêu cầu nào em chưa thực hiện được?
- HS được yêu cầu chia sẻ ý kiến.
- TPT tổng kết hoạt động và đưa ra thông điệp: Thiếu nhi Việt Nam thi đua thực hiện tốt Năm điêu Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt.

Hoạt động 3: Múa hát, dân vũ toàn trường

a. Mục tiêu: Tự tin, hứng thú tham gia hoạt động múa hát cùng các bạn.

b. Nội dung: Múa, hát dân vũ.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Lóp trực tuần làm mẫu các động tác dân vũ. HS các lớp trong trường thực hiện các động tác dân vũ theo nhạc.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS rèn luyện để thành đội viên tốt.

b. Nội dung: Yêu cầu HS tiếp tục thực hiện để thành đội viên tốt

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu HS tiếp tục thực hiện những việc sau:
- Đề ra biện pháp rèn luyện.
- Giúp đỡ bạn cùng thực hiện tốt nhiệm vụ đội viên.
- Đề xuất với nhà trường, liên đội tổ chức các hoạt động cần thiết cho việc rèn luyện.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 38: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ. GÓC HỌC TẬP CỦA EM.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách sắp xếp và sắp xếp được góc học tập gọn gàng, ngăn nắp;
- Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực hợp tác, tính ngăn nắp, gọn gàng; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực họp tác, tính ngăn nắp, gọn gàng;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tranh, ảnh hoặc video clip về sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập ở góc học tập;
- Một số mẫu thiết kế góc học tập của HS lớp 6 đã thực hiện ở những năm học trước (dùng để giới thiệu cho HS tham khảo);
- Máy tính, máy chiếu (nếu có);
- Phần thưởng nhỏ cho nhóm HS được bình chọn thiết kế sáng tạo, đẹp (nếu có).

2. Đối với HS:

- Quan sát góc học tập của bản thân và chuẩn bị ý tưởng sắp xếp góc học tập;
- Giấy trắng khổ A3 hoặc A4, bút chì, thước kẻ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ việc sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp
a. Mục tiêu: Nêu được những việc đã làm và cảm nhận của bản thân về góc học tập của mình ở nhà.
b. Nội dung: GV yêu cầu HS suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp góc học tập của bản thân.
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp góc học tập của bản thân theo những gợi ý sau: + Mô tả cách sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập của em ở góc học tập. + Cảm nhận của em về góc học tập của mình. + Nếu được thay đổi vị trí và cách sắp xếp góc học tập của em ở nhà, em muốn thay đổi như thế nào? Vì sao? - Chia HS trong lớp thành các nhóm. Sau đó tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ kết quả làm việc cá nhân và tháo luận về cách sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bướ'c 4: Đánh giá kết quả, thực hiện n/vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuân kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Chia sẻ việc sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp** - Góc học tập là nơi cất giữ sách vở, đồ dùng học tập và là nơi ngôi học hằng ngày của các em. Việc tìm kiếm đồ dùng học tập, sách vở mỗi khi cân dùng đến có dễ dàng, nhanh chóng hay không, việc ngồi học ở góc học tập có thoải mái, dễ chịu hay không tuỳ thuộc rất nhiêu vào sự sắp xếp sách vớ, đồ dùng học tập ở góc học tập của mồi người.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành: Thiết kế góc học tập)
a. Mục tiêu: Đưa ra được ý tưởng thiết kế góc học tập theo yêu cầu gọn gàng, ngăn nắp, phù hợp với điều kiện của gia đình.
b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập
c. Sản phẩm: Kết quả của HS.
d. Tổ chức thực hiện:
- Yêu cầu HS dựa vào điều kiện thực tế của gia đình, mong muốn của bản thân và tham khảo hình ảnh thể hiện cách sắp xếp góc học tập trong SGK (hoặc một số mẫu thiết kế góc học tập của HS lớp 6 đã thực hiện ở những năm học trước) để đưa ra ý tưởng thiết kế góc học tập cho bản thân. Có thể vẽ phác thảo góc học tập theo ý tưởng.
- Chia HS thành các nhóm, mồi nhóm 4-6 HS.
- Các thành viên trong nhóm lần lượt chia sẻ ý tưởng thiết kế góc học tập đảm bảo ngăn nắp, gọn gàng, phù hợp với điều kiện thực tế của gia đình. Các thành viên khác chú ỷ

lắng nghe, quan sát để nêu nhận xét, góp ý.
- GV gợi ý: Mỗi nhóm cử một đến hai bạn có khả năng thể hiện ý tưởng thiết kế góc học tập để đại diện cho nhóm tham gia giới thiệu cách thiết kế góc học tập.
- Mời đại diện các nhóm giới thiệu ý tưởng, cách thiết kế góc học tập. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe và đưa ra lời bình hoặc nhận xét.
- GV tổ chức cho HS trong lớp bình chọn những ý tưởng thiết kế sáng tạo, thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng và phù hợp với điều kiện thực tế.
- Mời một số HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:
- Thực hiện được ý tưởng sắp xếp góc học tập ở gia đình gọn gàng, ngăn nắp;
- Rèn luyện thói quen gọn gàng, ngăn nắp.

b. Nội dung:
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà quan sát góc học tập của mình, vận dụng những điều đã tiếp thu được để:
- Chỉ ra nhùng chỗ còn chưa gọn gàng, ngăn nắp ở góc học tập.
- Sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp theo ý tưởng, đảm bảo thuận tiện cho việc học tập ở nhà của bản thân.
- GV yêu cầu HS chia sẻ những bài học kinh nghiệm rút ra sau khi tham gia các hoạt động.

=> **Kết luận chung:** Góc học tập là nơi dành riêng cho em ngồi học bài hằng ngày ở nhà. Em cần sắp xếp góc học tập luôn gọn gàng, ngăn nắp để việc học tập được thuận tiện và tạo cảm giác thoải mái, gắn bó, tự hào về góc học tập của mình.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

SINH HOẠT LỚP
TIẾT 39: CHIA SẺ VỀ VIỆC SẮP XẾP GÓC HỌC TẬP GỌN GÀNG, NGĂN NẮP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những điều đã học hỏi được sau khi tham gia diễn đàn "Nhiệm vụ đội viên" ở trường;
- Trình bày được những việc đã làm để sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3.Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối vói HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
b. **Nội dung: HS** ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS
d. **Tổ chức thực hiện:**

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

IV. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
b. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. **Mục tiêu:**

- Nêu được những điều đã học hởi được sau khi tham gia diễn đàn "Nhiệm vụ đội

viên" Ở trường;
- Trình bày được những việc đã làm để sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

b. Nội dung:

GV yêu cầu HS chia sẻ về những việc đã làm trở thành đội viên tốt và sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

c. **Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:
- Những việc các em đã tham gia, những điều đã học được và cảm nhận của bản thân khi tham gia diễn đàn "Nhiệm vụ đội viên";
- Những việc em đã làm và cảm nhận của em khi sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

VI. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình.

b.Nội dung: chia sẻ những việc đã làm thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình ở nhà.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

NS:4/12/2023

NG :9/12/2023 TUẦN 14 (TIẾT 40-44)

SINH HOẠT DƯỚI CỜ.

TIẾT 40 : VẺ ĐẸP ĐỘI VIÊN.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ.

TIẾT 41: SẮP XẾP NƠI Ở CỦA EM.

SINH HOẠT LỚP.

TIẾT 42: CHIA SẺ VỀ VIỆC SẮP XẾP NƠI Ở GỌN GÀNG, NGĂN NẮP.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 40 : VẺ ĐẸP ĐỘI VIÊN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được trách nhiệm và các yêu cầu của đội viên;
- Có ý thức tự rèn luyện bản thân để xây dựng tổ chức Đội, góp phần xây dựng trường học thân thiện;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kĩ năng giao tiếp, xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Chuẩn bị nội dung nhiệm vụ, yêu cầu của đội viên, lịch sử truyền thống Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh;
- Địa diem, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Hướng dẫn HS viết kịch bản và dẫn chương trình;
- Số báo danh, các băng đeo lưu niệm hoặc giấy khen, chứng nhận, quà tặng,...;

Số báo danh, các băng đeo lưu niệm hoặc giấy khen, chứng nhận, quà tặng,...;

- Hệ thống câu hỏi phục vụ phần ứng xử, hiểu biết về tổ chức Đội, Đoàn, Đảng, các vấn đề về nếp sống văn minh, trường học thân thiện,...;
- Lập danh sách HS trực tiếp tham gia giao lưu;
- Tổ chức sơ khảo, chọn HS vào giao lưu chung toàn trường;
- GVCN: Lựa chọn HS tham gia giao lưu theo yêu cầu của trường.

2. Đối với HS:

- HS tìm hiểu truyền thống Đội, nhiệm vụ đội viên;
- HS dự giao lưu tự chuẩn bị trang phục đi học, trang phục tự chọn, một tiết mục thể hiện năng khiếu, chuẩn bị đạo cụ thể hiện năng khiếu;

- Các HS của lớp cổ vũ động viên, khích lệ bạn chuẩn bị và tham gia giao lưu tốt.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu câu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thổ hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiên lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Giao lưu vẻ đẹp đội viên

a. Mục tiêu:

- Nhận thức được trách nhiệm và các yêu cầu của đội viên và có ý thức tự rèn luyện bản thân để xây dựng tổ chức Đội, góp phần xây dựng trường học thân thiện;
- Tự tin, hào hứng tham gia giao lưu với các bạn.

b. Nội dung: tổ chức giao lưu vẻ đẹp hội viên HS toàn trường.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HS dẫn chương trình:

- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.
- Giới thiệu nội dung giao lưu.
- Giới thiệu danh sách đội viên vào vòng chung kết, các đội viên được giới thiệu ra chào hỏi các bạn.
- Tiến hành các phần giao lưu. Giới thiệu lần lượt từng đội viên theo số báo danh.

+ Vòng 1: Biểu diễn trang phục đội viên, tự giới thiệu bản thân, bắt thăm trả lời câu hỏi hiểu biết về truyền thống, nhiệm vụ, yêu cầu của đội viên,...

+ Vòng 2: Biểu diễn trang phục tự chọn, trả lời câu hỏi ứng xử, thể hiện năng khiếu bản thân.

HOẠT ĐỘNG 3: Tổng kết giao lưu

a. Mục tiêu:

- Tự hào về những thành quả đạt được khi tham gia giao lưu;

- Có ý thức học hỏi những tấm gương đội viên rèn luyện tốt.

b. Nội dung: GV nhận xét và trao quà cho HS

c. Sản phẩm: kết quả buổi giao lưu

d. Tổ chức thực hiện:

- GV nhận xét chung về hoạt động giao lưu.
- Trao quà lưu niệm hoặc giấy chứng nhận: trân trọng, vui vẻ, kịp thời để động viên.

+ Mời tất cả HS tham gia giao lưu lên sân khấu.

+ Mời TPT, Bí thư Chi đoàn trao quà lưu niệm hoặc giấy chứng nhận cho các HS tham gia giao lưu.

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi: Qua buôi giao lưu hôm nay, em rút ra bài học gì cho bản thân? Em có hướng phấn đấu thế nào trong thời gian tới?
- HS chia sẻ ý kiến/ thu hoạch cùa ban thân sau khi tham gia hoạt động.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện được sau buổi giao lưu.

b. Nội dung: Đội viên các chi đội thực hiện Chương trình Rèn luyện đội viên

c. Sản phẩm: Kết quả rèn luyện.

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu HS thực hiện:

- Đội viên các chi đội thực hiện Chương trình Rèn luyện đội viên, Điều lệ Đội.
- Tập thể chi đội thực hiện các phong trào của Đội để xây dựng tập thể chi đội vững mạnh, xuất sắc.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sụ tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù họp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 41: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
SẮP XẾP NƠI Ở CỦA EM.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách sắp xếp và sắp xếp được nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực hợp tác, tính ngăn nắp, gọn gàng.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tranh, ảnh hoặc video clip về sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân;
- Máy tính, máy chiếu (nếu có);
- Phần thưởng nhỏ cho nhóm HS có phần tranh biện hay, thuyết phục (nếu có).

2. Đối với HS:

- Quan sát nơi ở gia đình dành riêng cho em để tham gia Hoạt động 2
- Chuân bị lập luận để tham gia tranh luận về việc sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ cách sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp

a. Mục tiêu:

- Nêu được kinh nghiệm sắp xếp nơi ở của bản thân trong gia đình;
- Nêu được cách sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp nơi ở của em.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp nơi ở của em theo những gợi ý sau: + Cách sắp xếp các đồ dùng cá nhân của em trong gia đình như thế nào? + Nêu những việc nên làm đê nơi ở của em luôn gọn gàng, ngăn nắp. + Neu được thay đổi cách sắp xếp nơi ở của mình, em sẽ thay đối như thế nào? - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ những điều đã tự nhận thức được về cách sắp xếp đô dùng cá nhân tại nơi ở của bản thân và thảo luận về những việc nên làm để nơi ở của cá nhân luôn gọn gàng, ngăn nắp. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:** - GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.** + GV đánh giá, nhaank xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Chia sé các sắp xếp noi ở gọn gàng, ngăn nắp** - Mồi người đêu có những đồ dùng cá nhân và nơi ở của mình. Nơi ở của mồi cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, không chỉ giúp ta nhanh chóng tìm được những đồ dùng cá nhân khi cần sử dụng mà còn góp phần tạo không gian sống thông thoáng, đẹp mắt trong gia đình. - Cách sắp xếp nơi ở của mỗi người khác nhau do sở thích, điều kiện, khả năng khác nhau. Đe nơi sinh hoạt cá nhân luôn sọn gàng, ngăn nắp, mỗi chúng ta cẩn biết cách sắp xếp và tự giác thực hiện nhũng việc nên làm như: oấp, xếp chăn màn gọn gàng sau khi ngủ dậy; gấp quần áo, khăn, tất âã phơi khô và cất riêng từng thứ vào nơi dành riêng cho mình; đồ dùng cá nhân.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đế tranh biện về việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Rèn luyện kĩ năng lập luận, bảo vệ ý kiến của bản thân.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Ket quả cùa HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV nêu lần lượt hai ý kiến sau:

+ Ý kiến 1: Nơi ở là không gian cùa riêng em nên không cần phải sắp xếp gọn gàng, ngăn năp.

+ Ý kiến 2: sắp xếp vật dụng cá nhân làm mất thời gian của em. Chỉ cần để vật

dụng cá nhân sao cho tiện sử dụng.
- Với mỗi ý kiến, GV hỏi HS: Ai ủng hộ ý kiến này? Ai phản đối ý kiến này? Những ai ủng hộ đứng vào thành một nhóm, còn những ai phản đối đứng vào một nhóm. Theo cách này, GV đã thành lập được hai nhóm tranh biện theo nguyên tắc tự nguyện.

GV hướng dẫn các nhóm hoạt động: nhóm ủng hộ chuẩn bị những lập luận ủng hộ, còn nhóm phản đối chuẩn bị những lập luận để phản đối ý kiến được đưa ra.
- Các nhóm thảo luận đổ đưa ra lập luận khi tranh biện trước lớp.
- GV mời nhóm tranh biện ý kiến thứ nhất lên bảng. Một người trong nhóm ủng hộ đưa ra lập luận ủng hộ, tiếp đó một người trong nhóm phản đối đưa ra một ý kiến phản đối và cứ tiếp tục như vậy cho đến khi tất cả các thành viên trong mỗi nhóm đều được đưa ra lập luận của mình. Yêu cầu HS cả lớp chú ý lắng nghe các bạn tranh biện.
- Sau khi nhóm thứ nhất kết thúc phần tranh biện. GV mời nhóm tranh biện ý kiến thứ hai lên bảng. Cách thực hiện tương tự như nhóm thứ nhất.
- Kết thúc phần tranh biện của hai nhóm, GV tổ chức cho HS thảo luận chung và kết luận: Mỗi người đều có quan điểm riêng về việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân. Nhìn vào nơi sinh hoạt cá nhân, người ta có thể đánh giá được nếp sống cũng như tính cẩn thận, chăm chí của mỗi người. Mỗi chúng ta cần hiểu rõ ý nghĩa của việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân để từ đó bố trí, sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân sao cho gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện cho việc sử dụng hằng ngày.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới vào việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân ở gia đình gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện cho việc sử dụng;
- Rèn luyện thói quen gọn gàng, ngăn nắp.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS về nhà quan sát nơi ở của mình, vận dụng những điều đã tiếp thu được để:
- Xác định những chỗ chưa gọn gàng, ngăn nắp trong nơi ở của em.
- Sắp xếp đồ dùng cá nhân của em gọn gàng, ngăn nắp.
- Trang trí nơi sinh hoạt cá nhân cho phù hợp với khung cảnh chung của gia đình.

*** TỔNG KẾT**

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận: Nơi ở dành riêng cho em có nhiều đồ dùng cần cho sinh hoạt cá nhân hằng ngày. Em cần luôn sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp để việc sinh hoạt cá nhân được thuận tiện và tạo cảm giác thoải mái, gắn bó, tự hào về nơi ở của

mình.
- GV nhận xét chung về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên, khen ngợi những HS tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 42: CHIA SẺ VỀ VIỆC SẮP XẾP NƠI Ở GỌN GÀNG, NGĂN NẮP.

.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần.
- Nêu được nhùng việc đã làm ở gia đình để nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Tự tin, hứng thú tham gia sinh hoạt văn nghệ với các bạn trong lớp.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, úng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buối sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lóp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dụng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lóp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Nêu được nhũng việc đã làm ở gia đình đô nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;

- Tự tin, hứng thú tham gia sinh hoạt văn nghệ với các bạn trong lớp.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chia sẻ về những việc làm sắp xếp nơi ở của em gọn gàng, ngăn nắp.

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

* GV tổ chức cho HS chia sẻ về:
- Những việc em đã làm được để nơi ở của em gọn gàng, ngăn nắp.
- Những thói quen chưa tốt đã thay đổi để nơi sinh hoạt cá nhân luôn ngăn nắp, gọn gàng.
* GV tổ chức cho HS tham gia sinh hoạt văn nghệ trong lớp.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện các việc làm sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp

b. Nội dung: thực hiện những việc làm ở nhà.

c. Sản phẩm: kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện các việc làm sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp ở nhà mình.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

NS:12/11/2023
NG :18/11/2023 **TUẦN 15 (TIẾT 43-45)**

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 43 : GIAO TIẾP TRÊN MẠNG XÃ HỘI.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

TIẾT 44: GIAO TIẾP PHÙ HỢP.

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 45: GIAO TIẾP TRÊN MẠNG XÃ HỘI VÀ GIAO TIẾP PHÙ HỢP.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 43 : GIAO TIẾP TRÊN MẠNG XÃ HỘI

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết giao tiếp, ứng xử đúng, văn minh trên mạng xã hội;
- Rèn luyện kĩ năng giao tiếp, thích ứng với những thay đổi của cuộc sống, sử dụng mạng xã hội hợp lí, không lạm dụng, không lãng phí thời gian cho mạng xã hội.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kĩ năng giao tiếp, thích ứng với những thay đổi của cuộc sống, sử dụng mạng xã hội hợp lí, không lạm dụng, không lãng phí thời gian cho mạng xã hội.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Các tình huống giao tiếp trên mạng xà hội;
- Hiểu tâm lí lứa tuổi THCS;
- Điều tra số HS dùng Facebook, Zalo, điện thoại, Internet trong trường;
- Phân công, tư vấn lớp trực tuần chuân bị báo cáo đề dẫn về mạng xã hội: Thống kê số liệu, tình hình dùng mạng xã hội của thanh thiếu niên nói chung, của HS toàn trường nói riêng, mặt tích cực, lợi ích/ mặt tiêu cực của mạng xã hội,.. .;
- Phân công một số HS sắm vai giao tiếp trên mạng xã hội.

2. Đối vói HS:
- Tìm hiểu tính chất hai mặt của mạng xã hội: tác dụng/ tác hại;
- Nhớ lại các tình huống giao tiếp tốt/ chưa tốt mà bản thân đã gặp hoặc chứng kiến;
- Tìm hiểu các nguy cơ có thể gặp phải trên mạng xã hội.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

-*GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm le chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cò'

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết on đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:
- HS điều khiên lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Kĩ năng giao tiếp trên mạng xã hội

a. Mục tiêu:
- Biết tính chất hai mặt cùa mạng xã hội;
- Biết cách ứng xử văn hoá trên mạng và tránh những việc không nên làm khi giao tiếp trên mạng xà hội;
- Tự tin thê hiện những hiếu biết của bản thân về giao tiếp trên mạng xã hội.

b. Nội dung:báo cáo về những tình huống xảy ra trên mạng xã hội.

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

Đại diện lớp trực tuần báo cáo để dẫn về mạng xã hội: tình hình dùng mạng của thanh thiếu niên nói chung, của HS toàn truờng nói riêng, mặt tích cực, lợi ích/ mặt tiêu cực của mạng xã hội.

* ***Tìm hiểu các mạng xã hội***

- Người dẫn chương trình nêu câu hỏi, yêu cầu các bạn trả lời: Bạn hãy cho biết những mạng xã hội nổi tiếng mọi người thường dùng.
- Người dẫn chương trình trực tiếp đến từng khu vực phởng vấn các bạn: Hiện nay bạn đang dùng mạng xã hội nào?
- Người dẫn chương trình kết luận: Trong xã hội ngày nay, mạng xã hội không thể

thiếu. Mạng xã hội không chỉ là công cụ kết nối bạn bè, mọi người xa gần với nhau mà còn là công cụ để giải trí sau những giờ học, giờ làm việc căng thẳng.

* ***Các kĩ năng cần thiết khi giao tiếp trên mạng xã hội (GV dẫn)***

- GV nêu vấn đề: Chúng ta cần có các kĩ năng nào để giao tiếp trên mạng xà hội?
- GV mời lần lượt các ý kiến, gợi ý cho HS trả lời, sau đó kết luận: Giao tiếp trên mạng rất quan trọng và cần nhiễu kì năng như: kết bạn, giới thiệu bản thân, bình luận, trả lời tin nhắn, đăng ảnh, chia sẻ bài, tin.
- HS sắm vai giải quyết tình huống giao tiếp trên mạng xã hội. GV mời lần lượt các tiểu phẩm tình huống thể hiện:

+ **Tình huống 1**: **Nên kết bạn thế nào?**

Trong giờ chơi, Thanh nói với Mai: "Mai ơi, cậu thường kết bạn với ai trên mạng xã hội?". Mai nói: "Tớ toàn kết bạn với các bạn lớp mình, trường mình và những người tớ quen thôi". Thanh bảo: "Có người cứ gửi lời mời kết bạn cho tớ mà tớ không quen biết, vậy có nên kết bạn không nhỉ?".

Mai nói: "Mời các bạn ở đây trả lời giúp!".

- GV mời HS trả lời câu hởi: Đối với những người không quen biết có nên kết bạn không? Vì sao?
- HS chia sẻ ý kiến

GV cùng HS kết luận: Không nên kết bạn với những người lạ trên mạng xã hội vì có thể tiêm ẩn mối nguy hiểm cho chính bạn cũng như những người bạn khác của bạn. Người đó có thể sử dụng những bức ảnh cá nhân của bạn vào những mục ích xấu ở các trang web khác.

Vì vậy, bạn nên thận trọng khi đồng ý kết bạn trên mạng xã hội với người mà bạn không hề quen biết.

+ Tình huống 2:

Trong giờ học toán, Toàn đang cúi xuống xem điện thoại, cô giáo gọi Toàn lên bảng giải bài tập. Toàn giật mình đi lên bảng, đứng một lúc Toàn không nhớ phải giải bài thế nào. Cô giáo hỏi: "Em không ôn bài phải không?" Toàn đáp: "Vâng ạ! Em xin lỗi cô, tại vì hôm qua em mải chơi điện tứ và vào mạng xã hội nên quên thời gian ạ!" Cô giáo buồn bã lắc đầu và nói: "Đây không phải lần đầu, cô biết em thường xuyên chơi điện tử và lướt mạng, thành tích học tập giảm sút, sức khoẻ cũng kém, vậy có đáng không, em về tự suy nghĩ".

- GV nêu câu hỏi và yêu cầu HS trả lời: Bạn Toàn đã vi phạm điều gì trong nội quy HS? Hậu quả của việc chơi điện tử và vào mạng xã hội quá nhiều là gì? Nên chơi hoặc vào mạng xã hội những lúc nào?
- HS chia sẻ ý kiến và đưa ra kết luận: Nên vào mạng lúc rỗi, không vào mạng trong giờ học. Không nên lạm dụng mạng xã hội quá nhiều.
- GV tổng kết hoạt động.
- GV đưa ra kết luận chung: Mạng xã hội là một phần không thể thiếu trong cuộc sống hiện nay. Nó là công cụ kết nối bạn bè, để giải trí sau những giờ phút mệt mỏi. Chúng ta cấn biết cách ứng xử văn hoá trên mạng để trở thành người văn minh, thanh lịch. Không kết bạn với người lạ để tránh nguy cơ bị lạm dụng, không đăng ảnh phản cảm, không bình luận xấu. Không lạm dụng thời gian để lướt mạng vì sẽ ảnh hưởng

đến sức khoẻ và học tập.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS biết các kĩ năng giao tiếp trên mạng xã hội

b. Nội dung: HS thực hiện nhiệm vụ

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ:

+ Qua hoạt động hôm nay, em thu hoạch được điều gì về kĩ năng giao tiếp trên mạng xã hội?

+ Nêu cảm nhận của em sau khi tham gia các hoạt động.

- HS trả lời, chia sẻ ý kiến.

- Yêu cầu HS rèn thói quen không dùng điện thoại lúc học bài, lúc sinh hoạt chung với gia đình.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sụ tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm*

TIẾT 44: GIAO TIẾP PHÙ HỢP.

1. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được những tình huống giao tiếp phù hợp hoặc chưa phù hợp;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp;

2. Năng lực:

- ***Nàng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kĩ năng giao tiếp, tự nhận thức bản thân, lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ, ý tưởng, hợp tác; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Những trường hợp có thẻ sử dụng làm ví dụ về giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp trong thực tiễn đời sống lớp học, nhà trường;
- Video về những tình huống giao tiếp phù họp hoặc chưa phù hợp.

2. Đối với HS:

- Nhớ lại những tình huống giao tiếp đã trải qua đề nhận diện những tình huống giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức trò chơi:

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi "Ta là thượng đế" để dẫn dắt vào chủ đề.

Cách chơi: GV cử ra một quản trò đúng ở giữa vòng tròn, còn các bạn đứng thành vòng tròn xung quanh. Khi quản trò nói: "Ta là thượng đế" thì mọi người xung quanh luôn phải cúi người thấp hơn thượng đế. Vì vậy, người quản trò cần linh hoạt thay đổi tư thế của mình, điều chỉnh độ cúi người để cho mọi người linh hoạt điều chỉnh theo. Nếu ai cao hơn "thượng đế" thì người đó sẽ phải ra ngoài.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nhận biết các lời nói, hành vi giao tiếp phù hợp

a. Mục tiêu: Nhận biết và nêu được những lời nói, hành vi giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp trong các tinh huống đa dạng.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS nhận diện những hành vi, lời nói giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp của HS.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS nhận diện những hành vi, lời nói giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp của HS trong hai tranh ở SGK và giải thích vi sao em cho là phù hợp hoặc chưa phù hợp. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm để kể thêm những hành vi, lời nói giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp mà em quan sát thấy ở: + Trong trường học + Trong gia đình. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Nhận biết các lời nói, hành vi giao tiếp phù hợp** + Trong trường học: với bạn bè, thầy cô, nhân viên nhà trường; + Trong gia đình: với ông bà, bố mẹ, anh chị em.

Hoạt động 2: Xác định cách thức giao tiếp phù hợp

a. Mục tiêu: Nêu được cách thức giao tiếp phù hợp với các đối tượng khác nhau, thể hiện qua sự lắng nghe, thái độ, lời nói và hành vi giao tiếp.

b. Nội dung: GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để xác định cách thức giao tiếp phù hợp.

c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mồi nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để xác định cách thức giao tiếp phù hợp với: + Người lớn + Thầy, cô giáo + Bạn bè + Em nhỏ. - GV gợi ý những biểu hiện cần quan tâm trong cách thức giao tiếp: + Sự lắng nghe	**2. Xác định cách thức giao tiếp phù hợp** - Khi giao tiếp với mọi người, em cần phải chào hỏi, thể hiện sự vui vẻ, thân thiện; - Sử dụng phối hợp các ngôn ngữ giao tiếp; - Thể hiện thái độ tôn trọng mọi người, luôn lắng nghe khi người khác nói;

+ Thái độ trong giao tiếp + Lời nói, ngôn ngữ sử dụng khi giao tiếp 4- Hành vi trọng giao tiếp, - GV yêu cầu HS liên hệ bản thân đê tự rút ra những gi em cần rèn luyện để giao tiếp phù hợp với mọi người. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	- Lời nói lịch sự, tế nhị; - Tuỳ hoàn cảnh, cần biết nói lời chia sẻ, cảm thông, chân thành, thiện chí, khích lệ, động viên để tạo sự tự tin; - Tránh thể hiện thái độ, lời nói, hành vi làm tổn thương người khác; - Khi nói với người lớn, cần nói lời lễ phép, khiêm tốn; Biết tỏ thái độ, hành vi chia sẻ, giúp đỡ trong những trường hợp cần thiết.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. **Mục tiêu:** Thể hiện được cách thức giao tiếp phù hợp trong các tình huống giả định.

b. **Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

c. **Sản phẩm:** Kết quả của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS. Các nhóm đều có nhiệm vụ tìm hiểu cả hai tình huống trong SGK để có thể tham gia chia sẻ cách giải quyết khác với nhóm được phân công sắm vai.
- Tổ chức cho HS làm việc nhóm để thảo luận, sắm vai thể hiện cách giải quyết hai tình huống trong SGK.
- GV yêu cầu từng nhóm lên sắm vai thể hiện cách xử lí tình huống được phân công. Nhắc các nhóm khác quan sát và lắng nghe tích cực để có thể đặt câu hỏi hoặc đưa ra cách giải quyết khác nhóm bạn.
- Sau mỗi cách giải quyết của từng nhóm, GV khích lệ các nhóm nhận xét hoặc đưa ra cách giải quyết khác.
- Mỗi tình huống có những cách giải quyết khác nhau, GV lưu ý HS: Để đưa ra cách giải quyết phù hợp, gắn bối cảnh cụ thể xảy ra tình huống.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. **Mục tiêu:**

- Thực hiện được yêu cầu nói lời hay, làm việc tốt trong giao tiếp với mọi người ở trường, gia đình và cộng đồng;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết qủa của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS sau giờ học thực hiện nói lời hay, làm việc tốt trong giao tiếp với mọi người ở trường, gia đình và cộng đồng:

- Có lời nói, thái độ, hành vi phù hợp để tạo sự hài lòng hoặc tránh làm tổn thương người khác.
- Động viên, khen ngợi nhằm khích lệ sự tự tin cho người cùng giao tiếp.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.

- GV kết luận chung: Giao tiếp là một kĩ năng quan trọng của con người. Mỗi người đều cần rèn luyện kĩ năng giao tiếp phù hợp để làm cho người giao tiếp với mình hài lòng và đạt được hiệu quả.

- GV nhận xét chung và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 45: GIAO TIẾP TRÊN MẠNG XÃ HỘI VÀ GIAO TIẾP PHÙ HỢP.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được những điêu nên và không nên trong giao tiếp trên mạng xã hội;
- Nhận diện và kể được những cách giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp còn tồn tại trong lớp.

2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV
- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:
- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS on định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:
- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: So' kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dụng kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:
- Chia sẻ được những điêu nên và không nên trong giao tiếp trên mạng xã hội;
- Nhận diện và kế được những cách giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp còn tôn tại trong lớp.

b. Nội dung:

GV tổ chức cho HS chia sẻ với lớp về những điều giao tiếp trên mạng xã hội.

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ với lớp về những nội dung sau:
- Những điều nên và không nên khi giao tiếp trên mạng xã hội.
- Những điều em đã thể hiện trong giao tiếp để khích lệ người khác tự tin và tránh làm người khác tổn thương.
- Những cách giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp còn tôn tại trong lớp.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện những quy tắc khi giao tiếp trên mạng xã hội

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử trên mạng xã hội hàng ngày.

- **IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

NS:18/12/2023

NG :23/12/2023 TUẦN 16 (TIẾT 46-48)

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 46 : NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG MINH.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

TIẾT 47: CHI TIÊU HỢP LÍ.

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 48:CHIA SẺ VỀ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHI TIÊU CHƯA HỢP LÍ.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 46 : NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG MINH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hiểu được tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính trong cuộc sống;
- Xác định được những khoản chỉ tiêu cần thiết khi số tiền của mình hạn chế;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Phát triển năng lực tự chủ, rèn thói quen tiết kiệm, rèn kĩ năng lập kế hoạch, xác định mục tiêu;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Thẻ ghi tên hàng hoá và giá cả: sách vở, đồ dùng học tập, hoa, bánh kẹo, quần áo,...(như trong siêu thị), thẻ được gắn trên hai cây để hai góc sân khấu;
- Hai giỏ đi chợ để tổ chức trò chơi "Sắm tết giúp mẹ";
- Phân công, tư vấn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản, dẫn chương trình hoạt động;
- Bàn và 5 ghế trên sân khấu để giao lưu;
- Các lọ thuỷ tinh/ hộp giấy có ghi các nhãn: phục vụ học tập, mua sắm quần áo; sinh nhật bạn, mua son phấn, nước hoa; mua quà ăn vặt; giúp đỡ bạn bè; tiết kiệm.

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị các thẻ ghi các mệnh giá tiền khác nhau để tham gia thực hành lập kế hoạch chỉ tiêu;
- Lập kế hoạch chi tiêu khi có 500 000 đồng, khi có 1 000 000 đồng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Diễn đàn " Người tiêu dùng thông minh"

a. Mục tiêu:

- Biết cách chỉ tiêu hợp lí, có kế hoạch khi số tiền hạn chế;
- Có ý thức vận dụng những điều học hỏi được về chỉ tiêu hợp lí vào thực tiễn cuộc
sống hằng ngày.

b. Nội dung:

- Giao lưu: Tài chính của em
- Lập kế hoạch cá nhân
- Trò chơi : sắm tết giúp mẹ

c. Sản phẩm:
d. Tổ chức thực hiện:
Người dẫn chương trình tuyên bố lí do tổ chức hoạt động.
* Giao lưu: Tài chính của em
- GV mời 5 HS đại diện cho các khối lớp lên vị trí để giao lưu về việc chi tiêu cá nhân với các nội dung:
+ Em có tiền riêng không? Tiền có được từ nguồn nào?
+ Em đã sử dụng các khoản tiền đó vào những việc gì?
+ Giả sử em có 500 000 đồng, em sẽ chỉ tiêu thế nào? (Hỏi HS lớp 6, 7)
+ Giả sử em có 1 000 000 đồng, em sẽ chỉ tiêu thế nào? (Hỏi HS lớp 8, 9)
- GV mời HS toàn trường chia sẻ ý kiến về câu hỏi trên. Sau đó đưa ra kết luận,
* Lập kế hoạch chỉ tiêu cá nhân
- GV gợi ý cho HS tìm hiểu theo câu hỏi:
+ Theo em, ở lứa tuổi học trò cần chỉ tiêu cho những việc gì?
+ Nên ưu tiên những việc gì?
- Cho HS thực hành lập kế hoạch chỉ tiêu:
+ Để các lọ thuỷ tiỉnh/ hộp giấy lên bàn trên sân khấu.
Đề ra cho khối lớp ó, 7: Lập kế hoạch chi tiêu khi em có 1 000 000 đồng. Đề ra cho khối lớp 8, 9: Lập kế hoạch chỉ tiêu khi em có 2 000 000 đồng.
+ GV mời lần lượt HS các khối lớp ó, 7, 8, 9 lập kế hoạch bằng cách chia khoản tiền
mình có (theo để ra) vào các lọ thuỷ tinh/ hộp giấy.
+ Sau mỗi phần HS thực hành, GV yêu cầu HS giải thích vì sao để ra cách chỉ tiêu như vậy. Toàn trường nhận xét cách lập kế hoạch chỉ tiêu có hợp lí hay không, nên thêm hay bớt những khoản gì.
* Chơi trò chơi" Sắm tết giúp mẹ"
- Hai lượt chơi, mỗi lượt hai đội
- Bày hai cây gắn thẻ hàng hoá.
- GV mời hai HS khối lớp 6, hai HS khối lớp 9 tham gia trò chơi. Mỗi đội được phát một giỏ đi chợ. Mỗi đội được phát 2 000 000 đồng. Trách nhiệm của mỗi đội là "Sáắm tết giúp mẹ", nhặt hàng hoá (treo ở cây) sao cho được nhiều hàng hoá nhưng vẫn tiết kiệm.
- Sau mỗi lần chơi, các đội tự kiểm hàng hoá đã sắm, HS toàn trường cho ý kiến nhận xét mua sắm.
- GV kết luận: Ở tuổi học trò chưa có thu nhập tử việc làm, tài chính em có được chủ yếu từ bố mẹ, người thân, tiền thưởng, mừng tuổi. Tài chính cá nhân hạn hẹp nên cần phải biết chỉ tiêu hợp lí và tiết kiệm, ưu tiên những việc cần thiết cho học tập.
C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI
a. Mục tiêu: HS biết chi tiêu hợp lí
b. Nội dung: HS rèn luyện việc chi tiêu hằng ngày
c. Sản phẩm: kết quả thực hiện

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu HS về nhà tiếp tục rèn luyện và thực hiện những việc sau:

- Kiểm tra tài chính của bản thân.
- Xin phép bố mẹ để tự mua sắm đồ dùng học tập.
- Luôn luôn tiết kiệm, tích luỹ từ những khoản tiền nhỏ nhất.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ. TIẾT 47: CHI TIÊU HỢP LÍ.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Xác định được những khoản chỉ tiêu ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế;
- Biết cách chỉ tiêu tiết kiệm;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kĩ năng ra quyết định, thói quen tiết kiệm; góp phần phát triển năng lực tự chủ

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Các mảnh giấy màu có ghi các mệnh giá tiền khác nhau để phát cho HS sử dụng trong trò chơi ở Hoạt động 3;
- Các đồ vật, hàng hoá dưới dạng mô phỏng hoặc đồ chơi;
- Gắn giá cho từng đồ vật, hàng hoá.

2. Đối với HS:

- Những ví dụ về việc chi tiêu hợp lí của những người sống xung quanh.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chi ưu tiên khi số tiền hạn chế

a. Mục tiêu: Biết lựa chọn khoản chỉ ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS tìm hiểu trường hợp sử dụng tiền của Hương trong SGK

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học	**1. Chi ưu tiên khi số tiền hạn chế**

tập - GV yêu cầu HS tìm hiểu trường hợp sử dụng tiền của Hương trong SGK và trả lời câu hỏi: + Bạn Hương đã lựa chọn mua gì? + Vì sao bạn Hương lại quyết định chọn mua 3 trong số 5 thứ muốn mua? - GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến của mình. Bạn nói sau chỉ bổ sung ý kiến khác với bạn đã trình bày trước. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	- Hương đã lựa chọn mua 3 thú, đó là áo khoác, đồ dùng học tập và quà tặng sinh nhật cho em trai. Hương chỉ chọn mua 3 trong 5 thứ vì số tiễn của Hương rất hạn chế, không đủ để chỉ cho 5 thứ muốn mua. Đây là 3 thứ quan trọng nhất đã được Hương lựa chọn theo thứ tự tíu tiên.

Hoạt động 2: Chi tiêu hợp lí

a. Mục tiêu: Biết thu thập thông tin để cân nhắc lựa chọn mua hàng ở đâu cho tiết kiệm, phù hợp với số tiền mình có.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tiếp tục tìm hiểu việc Hương tìm hiểu giá cả của những thứ định mua ở các cửa hàng khác nhau.

c. Sản phẩm: kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS tiếp tục tìm hiểu việc Hương tìm hiểu giá cả của những thứ định mua ở các cửa hàng khác nhau. - GV yêu cầu HS đọc bảng giá cả của 3 mặt hàng đó và trả lời câu hỏi: + Nếu là Hương, em sẽ chọn mua các mặt hàng đó ở cửa hàng nào? + Qua tìm hiểu cách chỉ tiêu của bạn Hương, em hiểu thế nào là chi tiêu hợp lí khi	**2. Chi tiêu hợp lí** - Sau khi quyết định mua gì thì cần tìm hiểu thông tin về giá của các mặt hàng muốn mua để có thể lựa chọn mua được hàng với giá tiết kiệm nhất. - Chỉ tiêu hợp lí khi số tiên của mình bị hạn chế được hiểu là việc lựa chọn ưu tiên cho những khoản chi, đồng thời biết thu thập thông tin để có thể chỉ tiêu tiết kiệm nhất.

số tiền của mình có hạn? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu: Vận dụng, củng cố hiểu biết về việc chỉ tiêu tiền hợp lí khi số tiền của mình có hạn.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV phát cho HS các mệnh giá tiền được ghi trên các mảnh giấy màu khác nhau.
- Tổ chức cho HS chơi trò chơi "Đi chợ" theo trình tự sau:

+ Bày trên bàn quanh lớp các đồ vật, hàng hoá dưới dạng mô phỏng hoặc đồ chơi đã
được gắn giá.

+ HS sử dụng số tiền mình có để mua được những thứ cần thiết theo các gợi ý dưới đây:

- Liệt kê những thứ mình muốn mua;
- Khảo giá những thứ cần mua và đối chiếu số tiền mình có;
- Lựa chọn và quyết định mua gì;
- Mua hàng (Có thể mặc cả nếu có người sắm vai người bán hàng).

- GV khuyến khích HS xung phong chia sẻ những điều mình đã vận dụng để chỉ tiêu
hợp lí và những thứ đã mua được với số tiền mình có.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Rèn luyện thói quen chỉ tiêu hợp lí trong cuộc sống hằng ngày

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS rèn luyện thói quen chỉ tiêu tiền hợp lí, tiết kiệm bằng cách:
- Căn cứ vào số tiền mình có để lựa chọn những thứ ưu tiên cần mua;
- Khảo giá bán những thứ mình cần mua ở vài chỗ khác nhau;
- Quyết định mua gì, ở đâu và thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm, hợp lí.
TỔNG KẾT
- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham
gia các hoạt động.

- GV kết luận chung: Chỉ tiêu hợp lí là một kĩ năng quan trọng mà mỗi người cần có để nâng cao chất lượng cuộc sống. Mỗi người cần biết lựa chọn ưu tiên cho các khoản chỉ khi số tiên hạn hẹp và thu thập thông tin về giá cả các mặt hàng cần mua để có thể tiết kiệm.
- GV nhận xét chung và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

SINH HOẠT LỚP
TIẾT 48:CHIA SẺ VỀ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHI TIÊU CHƯA HỢP LÍ.

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thức
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Sơ kết tuần
- Kể được việc sử dụng tiền hợp lí và những thói quen chỉ tiêu chưa tiết kiệm đã thay đổi của bản thân;
- Tích cực tham gia chuẩn bị triển lãm tranh, ảnh với chủ đề "Yêu thương và chia sẽ".
2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Kể được việc sử dụng tiền hợp lí và những thói quen chỉ tiêu chưa tiết kiệm đã thay đổi của bản thân;
- Tích cực tham gia chuẩn bị triển lãm tranh, ảnh với chủ để "Yêu thương và chia sẽ".

b. Nội dung: hs chia sẻ về những việc làm thể hiện chi tiêu hợp lí và chưa hợp lí

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

+ Những việc em đã thực hiện sử dụng tiền hợp lí;

+ Những thói quen chỉ tiêu chưa tiết kiệm em đã thay đổi.

- GV yêu cầu HS cả lớp chuẩn bị để tham gia triển lãm tranh, ảnh với chủ để "Yêu
thương và chia sẻ"

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS biết chi tiêu hợp lí
b. Nội dung: thực hiện chi tiêu hợp lí
c. Sản phẩm: kết quả của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu HS xây dựng kế hoạch chi tiêu hớp lí cho bản thân.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

NS:24/12/2023
NG :30/12/2023 **TUẦN 17 (TIẾT 49-51)**

CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH

SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 49:TRIỂN LÃM TRANH, ẢNH VỀ CHỦ ĐỀ "YÊU THƯƠNG VÀ CHIA SẺ"
TIẾT 51: KIỂM TRA CUỐI KỲ I.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ
TIẾT 49:TRIỂN LÃM TRANH, ẢNH VỀ CHỦ ĐỀ "YÊU THƯƠNG VÀCHIA SẺ"

MỤC TIÊU CHUNG:
- Nêu và thực hiện được những lời nói, hành động thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Nêu được những việc nhà em cần chủ động, tự giác thực hiện trong gia đình. Thể hiện được sự chủ động, tự giác làm việc nhà;
- Tham gia giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ gia đình;
- Rèn luyện năng lực điều chỉnh bản thân, tự chủ, giải quyết vấn đề, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

TIẾT 49: TRIỂN LÃM TRANH, ẢNH VỀ CHỦ ĐỀ "YÊUTHƯƠNGVÀCHIASẺ"

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thức
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Biết được ý nghĩa sự yêu thương và chia sẻ của những người thân trong gia đình;

- Thể hiện được sự yêu thương và chia sẻ đối với những người thân trong gia đình;

2. Năng lực:

- *Năng lực chung:* Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- *Năng lực riêng:*

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn sự tự tin khi diễn đạt suy nghị, trình bày ý tưởng trước đông người; rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Thiết bị phát nhạc bài Gia đình nhỏ, hạnh phúc to (sáng tác: Nguyễn Văn Chung);
- Xây dựng kịch bản buổi triển lãm tranh, ảnh; tư vấn cho lớp trực tuần tổ chức hoạt động;
- Các phiêu châm điểm dùng cho BGK;
- Các phần quà dành cho các lớp đoạt giải tại buổi triển lãm tranh, ảnh;
- TPT phối hợp với GVCN các lớp giám sát, hỗ trợ và góp ý cho HS được phân công chuẩn bị.

2. Đối với HS:

- HS lớp trực tuần chuẩn bị nội dung báo cáo đề dẫn về triển lãm tranh, ảnh chủ để
"Yêu thương và chia sẻ..
- HS các lớp được phân công chuẩn bị trước tranh vẽ trên giấy trắng khổ A3 với các
loại màu tự chọn như: chì, bột màu, sáp màu, sơn dầu, màu nước,... hoặc một tấm ảnh (khổ 45cm x 60cm) chụp cảnh gia đình của các thành viên trong lớp mình theo đúng chủ đề triển lãm "Yêu thương và chia sẻ"
- HS chuẩn bị trước bài thuyết minh về bức tranh, ảnh đại diện của lớp tham gia triển lãm.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ
a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.
b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.
d. Tổ chức thực hiện:
- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Triển lãm tranh, ảnh về chủ đề "yêu thương và chia sẻ"
a. Mục tiêu:
- Biết được ý nghĩa của tình cảm yêu thương và chia sẻ giữa những người thân trong gia đình qua buổi triển lãm;
- Tự hào, hứng thú, tự tin tham gia buổi triển lãm tranh, ảnh và tạo được ấn tượng tốt đẹp cho bản thân.

b. Nội dung:
- Tổ chức buổi triển lãm tranh, ảnh.

c. Sản phẩm: kết quả triển lãm
d. Tổ chức thực hiện:
- Lớp trực tuần tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu tham dự.
- TPT phổ biến mục đích, yêu cầu, thể lệ tham gia triển lãm:

+ HS tự chọn tác phẩm triển lãm có thể là tranh được vẽ trên giấy trắng khổ A3 với các loại màu tự chọn như: chì, bột màu, sáp màu, sơn dâu, màu nước,... hoặc một tấm ảnh (khổ 45cm x 60cm) chụp cảnh gia đình của các thành viên trong lớp mình theo đúng chủ đề triển lãm.
+ Bài thuyết minh về bức tranh, ảnh đại điện của lớp tham gia triển lãm cần nêu bật
được tầm quan trọng của sự yêu thương và sẻ chia trong gia đình.
+ Về thể loại: tranh vẽ cổ động hoặc ảnh chụp về gia đình.
+ Quy định bài dự thi của HS đại diện cho các khối lớp phải ghi rõ: Mặt trước: Tên bức tranh, ảnh; Mặt sau: Tên, lớp của tác giả.
- HS lớp trực tuần báo cáo để dẫn về cuộc triển lãm tranh, ảnh với chủ để "Yêu thương và chia sẽ.
- Trưng bày và thuyết trình về tranh, ảnh triển lãm.

+ BGK yêu cầu các lớp trưng bày tranh, ảnh triển lãm và cử đại diện lên nói về ý nghĩa của bức tranh, ảnh của lớp mình.
+ Đại diện lớp được phân công chuẩn bị tranh, ảnh tham gia triển lãm về chủ để "Yêu thương và chia sẻ" mang tranh, ảnh lên trưng bày triển lãm ở khu vực của lớp.

+ Đại diện lớp được phân công chuẩn bị thuyết trình về bộ tranh, ảnh triển lãm trình
bày bài thuyết trình của lớp mình.
+ Lần lượt các lớp cử đại diện lên nói về ý nghĩa của bức tranh, ảnh của lớp mình tham dự triển lãm.
- Trao giải cho các lớp đoạt giải.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: thực hiện việc làm thể hiện sự yêu thương và chia sẻ.

b. Nội dung: Yêu cầu HS tiếp tục thực hiện các hành động thể hiện sự yêu thương và chia sẻ.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc và nhận thức của em sau cuộc triển lãm tranh, ảnh "Yêu thương và chia sẻ".
- Yêu cầu HS tiếp tục thực hiện các hành động thể hiện sự yêu thương và chia sẻ với những người thân yêu của mình qua các hoạt động cụ thể.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 50-51:KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I.

UBND HUYỆN NÚI THÀNH
TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
Năm học: 2023 – 2024
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 6
Thời gian: 60 phút *(Không kể thời gian giao đề)*

I. MỤC TIÊU

- Nêu được những việc cần làm để chăm sóc bản thân về mọi mặt: thể chất, tinh thần, dáng vẻ bên ngoài;
- Biết cách chăm sóc bản thân và thực hiện được các công việc chăm sóc bản thân;
- Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp;
- Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế;
- Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp, hợp tác, thích ứng với cuộc sống; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bài thực hành theo cá nhân.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Em hãy lập kế hoạch quá trình chăm sóc bản thân về mọi mặt: thể chất, tinh thần, dáng vẻ bên ngoài, sắp xếp góc học tập, nơi ở của em và quá trình em giao tiếp (nói chuyện) với các thành viên còn lại trong gia đình.

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Đạt	Chưa đạt
1. Hoàn thành bảng kế hoạch đúng thời gian quy đinh.		
2. Kế hoạch thể hiện được quá trình em chăm sóc bản thân về mặt thể chất.		
3. Kế hoạch thể hiện được quá trình em chăm sóc bản thân về mặt tinh thần.		
4. Kế hoạch thể hiện được quá trình em chăm sóc bản thân về mặt dáng vẻ bên ngoài.		
5. Kế hoạch thể hiện được quá trình em sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.		
6. Kế hoạch thể hiện được quá trình em giao tiếp, hợp tác phù hợp với các thành viên trong gia đình		
7. Kế hoạch thể hiện được quá trình em cùng gia đình sắp xếp nơi ở của em.		

- **Đạt:** HS đạt được từ 5 tiêu chí trở lên.
- **Chưa đạt:** HS chỉ đạt từ 4 tiêu chí trở xuống.

NS:1/1/2024

NG :7/1/2024 TUẦN 18(TIẾT 52-54)

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 52 : GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ THƯỜNG GẶP TRONG GIA ĐÌNH.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

TIẾT 53. ĐỘNG VIÊN, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH.

SINH HOẠT LỚP

TIẾT 54: KĨ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ THƯỜNG GẶP TRONG GIA ĐÌNH. .

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 52 : : GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ THƯỜNG GẶP TRONG GIA ĐÌNH.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Phân tích được nguyên nhân xảy ra các vấn đề trong gia đình;
- Biết cách ứng phó, giải quyết các vấn đề nảy sinh;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn kĩ năng tổ chức, thiết kế hoạt động, tự đánh giá;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản và dẫn chương trình;
- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiểu phẩm với nội dung về việc giải quyết vấn để nảy sinh trong gia đình;
- Phân công lớp 6 chuẩn bị tiết mục văn nghệ về tình cảm gia đình.

2. Đối với HS:

- Lớp trực tuần viết báo cáo để dẫn HS ở lứa tuổi THCS thường gặp các vấn đề gì nảy sinh hằng ngày trong gia đình và trách nhiệm của HS;
- Tìm hiểu các tình huống thường gặp hằng ngày của bản thân trong gia đình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.
b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.
c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.
b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.
d. Tổ chức thực hiện:
- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Giải quyết các tình huống thường gặp trong gia đình

a. Mục tiêu: Biết được một số vấn đề thường nảy sinh trong gia đình và biết cách giải quyết vấn đề khéo léo, hợp lí.
b. Nội dung: tiểu phẩm về giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình và tìm cách giải quyết
c. Sản phẩm: HS biểu diễn tiểu phẩm
d. Tổ chức thực hiện:
- Biểu diễn tiết mục văn nghệ về tình cảm gia đình.
- Lớp trực tuần báo cáo đề dẫn về các vấn đề thường gặp hằng ngày trong gia đình và ý nghĩa của cách giải quyết tích cực.
- Xem tiểu phẩm về giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình, sau đó tìm hiểu tiểu phẩm theo các gợi ý:
+ Bạn đã gặp tình huống nào khi ở nhà?
+ Em có nhận xét gì về cách giải quyết các tình huống của bạn?
+ Nếu ở trong hoàn cảnh đó, em sẽ giải quyết thế nào?
- GV kết luận: Trong gia đình chúng ta thường gặp nhiêu vấn đề nảy sinh như: mất điện, mất nước, người thân bị ốm, khó khăn về kinh tế, bị bố mẹ mắng oan, bà khó tính, bố mẹ mâu thuẫn nhau,... HS cần được trang bị các kĩ năng phù hợp để giải quyết khéo léo các vấn đề xảy ra.

ĐÁNH GIÁ
- Yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc sau khi xem tiểu phẩm và trả lời câu hỏi: Em cần làm gì để cùng bố mẹ, anh chị em xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hoá?

- GV kết luận: Mỗi chúng ta đều có một gia đình, đó là nơi hạnh phúc nhất, là tổ ấm tuyệt vời nhất, là nơi nuôi dưỡng ta khôn lớn trưởng thành, là nơi để chúng ta trở về sau những giờ phút lao động, học tập. Trong cuộc sống gia đình có thể ta sẽ gặp những vấn đề nảy sinh, nhưng không sao, hãy làm một người con ngoan, sống có trách nhiệm, kính trọng ông bà, yêu thương cha mẹ, anh chị em, thấu hiểu và chia sẻ mọi khó khăn cùng gia đình. Bình tĩnh, tự tin, biết kiềm chế khi có bức xúc,... để gia đình mãi là nơi tiếp cho ta sức mạnh và niềm tin vững bước trưởng thành.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: Hs biết các công việc giúp đỡ người thân

b. Nội dung: HS thực hiện các công việc giúp đỡ người thân trong gia đình

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu HS thực hiện những việc sau:

- Tự giác giúp đỡ gia đình các việc vừa sức; Chia sẻ khó khăn với bố mẹ; Quan tâm anh chị em trong nhà.
- Biết cách giải quyết tích cực khi có các vấn đề xảy ra trong gia đình.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

HOẠT ĐỘNG GDTHEO CHỦ ĐỀ

TIẾT 53: ĐỘNG VIÊN, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH.

.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được hành động, lời nói thể hiện sự quan tâm, động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Xác định và thực hiện được những lời nói, hành động để động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Đưa ra được lời khuyên cho các bạn về hành động và lời nói thể hiện sự động viên chăm sóc người thân;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện kĩ năng lắng nghe, trình bày ý tưởng.
3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.
II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Đối với GV:
- Tranh, ảnh, video, bài hát về chủ đề gia đình;
- Tình huống, câu chuyện, câu thơ, tục ngữ, ca dao liên quan đến gia đình;
- Giấy A0 và bút dạ.
2. Đối với HS:
- Tranh, ảnh về gia đình;
- Một số bài hát, bài thơ, câu ca dao tục ngữ về gia đình.
III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động
c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS
d. Tổ chức thực hiện:
GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.
B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
Hoạt động 1: Nhận diện hành động, lời nói động viên người thân trong gia đình
a. Mục tiêu:
- Nhận diện được hành động, lời nói động viên người thân;
- Nêu được những hành động, lời nói đã thực hiện để động viên người thân trong gia đình; những cảm xúc của bản thân khi động viên người thân và khi nhận được sự động viên từ người thân.
b. Nội dung: GV yêu cầu HS suy ngẫm để lựa chọn những hành động, lời nói có tác dụng động viên người thân trong gia đình
c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS.
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngẫm để lựa chọn những hành động, lời nói nào dưới đây có tác dụng động viên người thân trong gia đình: +An ủi khi người thân có chuyện không vui. + Trách mắng khi người thân làm điều sai	**1. Nhận diện hành động, lời nói động viên người thân trong gia đình** +An ủi khi người thân có chuyện không vui. + Khen ngợi mỗi khi người thân đạt được thành công dù nhỏ + Chăm chỉ học tập

+ Khen ngợi mỗi khi người thân đạt được thành công dù nhỏ + Chăm chỉ học tập + Cố gắng vươn lên trong học tập để đạt kết quả tốt + Tặng quà cho người thân nhân dịp sinh nhật. - GV chia nhóm HS tuỳ theo thực tế nhưng không quá 8 HS/ nhóm. Tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ với các bạn trong nhóm theo gợi ý sau: + Em đã thực hiện được những lời nói, hành động nào để động viên người thân trong gia đình? + Nêu cảm xúc của em khi động viên người thân và khi em nhận được sự động viên từ người thân. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	+ Cố gắng vươn lên trong học tập để đạt kết quả tốt + Tặng quà cho người thân nhân dịp sinh nhật.

Hoạt động 2: Xác định những lời nói, hành động em cần thực hiện để động viên, chăm sóc người thân.

a. Mục tiêu:

- Xác định được những lời nói, hành động cần thực hiện để động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Rèn luyện kĩ năng trình bày quan điểm cá nhân trước tập thể.

b. Nội dung:thảo luận về những lời nói và hành động thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân.

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	**2. Xác định những lời nói, hành động em cần thực hiện để động**

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận theo câu hỏi gợi ý: Em cần thực hiện những lời nói, hành động nào để thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình (khi họ gặp chuyện buồn, khi ốm đau...)? - GV khích lệ HS chia sẻ trong nhóm của mình về những hành động, việc làm cần thực hiện để chăm sóc người thân trong gia đình. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**viên, chăm sóc người thân.** - Có rất nhiều hành động em cần thực hiện để động viên, chăm sóc người thân trong gia đình, như: + An ủi khi người thân gặp chuyện không vui; + Hỏi thăm sức khoẻ ông bà, bố mẹ, anh chị em trong gia đình thường xuyên; + Chăm sóc các thành viên trong gia đình khi ốm đau; + Quan tâm đến sở thích và cảm xúc của người thân, thể hiện hành động yêu thương với họ; + Tặng quà cho người thân (ông bà, bố mẹ, anh chị em) nhân dịp sinh nhật....

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành đưa ra lời khuyên cho bạn)

a. Mục tiêu: Vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới để đưa ra cách giải quyết các tình huống thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình.

b. Nội dung: các nhóm thảo luận về các tình huống SGK và trả lời.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS.
- Phân công nhiệm vụ: mỗi nhóm chọn một tình huống trong SGK, thảo luận và đưa
ra lời khuyên. Có thể sắm vai để thể hiện cách giải quyết.

Tình huống 1. Sắp đến sinh nhật của bố, Mai băn khoăn chưa biết sẽ làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với bố.

Em hãy tư vấn giúp bạn Mai cách thể hiện tình yêu thương với bố.

Tình huống 2. Buổi chiều, Tuấn ngồi học trong nhà, thấy mẹ đi làm về, hai tay xách túi đồ nặng, trông rất mệt.

Theo em, Tuấn nên làm gì?

Tình huống 3. Ông nội Quân bị ốm không đi lại được. Buổi chiều chỉ có Quân ở nhà với ông, còn bố mẹ bận đi làm.

Theo em, Quân nên làm gì để động viên, chăm sóc ông nội?

Tình huống 4. Em của Long học ngày càng tiến bộ, được cô giáo khen.

Long nên động viên em của mình như thế nào?

- Đại diện từng nhóm trình bày hoặc sắm vai thể hiện cách giải quyết của nhóm mình.
- GV khuyến khích HS trong lớp tham gia nhận xét, đặt câu hỏi.
- GV cùng HS phân tích những điểm hợp lí và chưa hợp lí trong cách giải quyết tình
huống của từng nhóm. Nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.
- GV nhận xét chung về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên,
khen ngợi những HS tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới để thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Rèn luyện phẩm chất yêu thương, trách nhiệm.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS thực hiện những lời nói và việc làm thể hiện sự động viên và chăm sóc người thân.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau:

- Thực hiện những lời nói, hành động thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình.
- Quan sát, nhận xét thái độ của người thân khi nhận được sự động viên, chăm sóc của em.

- Nêu cảm xúc của em khi thực hiện những hành động đó.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

SINH HOẠT LỚP
TIẾT 54: KĨ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ THƯỜNG GẶP TRONG GIA ĐÌNH.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những điều đã tiếp thu, học hỏi được về kĩ năng giải quyết một số vấn đề thường gặp trong gia đình;
- Chủ động, tự tin khi tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong gia đình;
- Thể hiện trách nhiệm, tích cực tham gia thảo luận và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.
d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:
- Nêu được những điều đã tiếp thu, học hỏi được về kĩ năng giải quyết một số vấn đề thường gặp trong gia đình;
- Chủ động, tự tin khi tham gia giải quyết một số vấn để nảy sinh trong gia đình;
- Thể hiện trách nhiệm, tích cực tham gia thảo luận và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ.

b. Nội dung:
- HS tham gia chia sẻ và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình thường ngày.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS
d. Tổ chức thực hiện:
GV tổ chức cho HS chia sẻ:
- Những điều em đã tiếp thu, học hỏi được về kĩ năng giải quyết một số vấn đề thường gặp trong gia đình.
- Em đã tham gia cùng gia đình giải quyết một số vấn để nảy sinh như thế nào?
- Những thay đổi tích cực của em khi mọi người cùng nhau giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện
b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.
c. Sản phẩm: kết quả của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong	- ý thức, thái	

tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	độ của HS	

NS:14/1/2024

NG :21/11/2024 **TUẦN 19 (TIẾT 55-57)**

CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 55: HỘI CHỢ QUÊ

TIẾT 56: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ.

EM LÀM VIỆC NHÀ

TIẾT 57: SINH HOẠT LỚP

CHỦ ĐỘNG, TỰ GIÁC LÀM VIỆC NHÀ.

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

TIẾT 55: HỘI CHỢ QUÊ.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

-Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước qua các món ăn truyền thống, các trò chơi dân gian, các bài hát về quê hương....;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng tự tin, tự chủ, năng lực giao tiếp, hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm, yêu quê hương, đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HOC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Thiết bị phát nhạc bài Chợ quê (sáng tác: Trần Hùng);
- Xây dựng kịch bản chương trình; tư vấn cho lớp trực tuần tổ chức hoạt động;
- Phân công các lóp chuẩn bị tham gia các tiết mục văn nghệ;
- Thành lập BGK;

- GVCN các lớp giám sát, hồ trợ và góp ỷ cho HS chuẩn bị các mặt hàng là những món ăn dân dã, những đồ chơi mang đậm truyền thống, văn hoá Việt của quê hương mà lớp được phân công

2. Đối với HS:

- HS tìm hiêu về những món ăn dân dã, những đồ chơi mang đậm truyền thống dân tộc, các bài hát về quê hương;
- HS lóp trực tuần chuẩn bị nội dung kịch bản dẫn chương trình;
- HS các lớp được phân công chuẩn bị các tiết mục văn nghệ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐÔNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế húng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuân chinh trang phục, ôn định vị trí, chuẩn hị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các the hệ cha anh đã hi sinh xương máu đổ đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Tham gia hội chợ quê

a. Mục tiêu:

- Biết được giá trị truyền thống dân tộc, hình ảnh quê hương đất nước từ những món ăn dân đà, những đổ chơi mang đậm truyền thống và những nét văn hoá đặc sắc của người Việt Nam;
- Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước;
- Hứng thú, tích cực tham gia Hội chợ quê.

b. Nội dung: HS tham gia hội chợ quê

c. Sản phẩm: Sản phẩm trưng bày của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Lớp trực tuần tuyên bố lí do, giới thiệu các vị khách mời.
- Đại diện BGH tuyên bố khai mạc Hội chợ quê.
- Các lớp trưng bày mặt hàng đã chuẩn bị theo chủ đề một cách nhanh chóng, tiết

kiệm thời gian.
- Đại diện HS giới thiệu về gian hàng của lớp.
- Tham gia các hoạt động trong hội chợ (văn nghệ, trò chơi dân gian, mua, bán hàng hoá,...).
- BGK công bố và trao giải cho các lớp có gian hàng đẹp, ý nghĩa; các lớp tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian,...

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS chia sẻ cảm xúc với người thân về hội chợ

b. Nội dung: HS chia sẻ với người thân về hội chợ quê ở trường

c. Sản phẩm: Kết qủa thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Chia sẻ với cha mẹ, người thân về những điều em đã học hỏi được và cảm xúc của em khi tham gia Hội chợ quê.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TIẾT 56: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ. EM LÀM VIỆC NHÀ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Nhận diện được những việc nhà em đã chủ động, tích cực tự giác làm để giúp đờ gia đình;
- Tự giác, chủ động, tích cực làm việc nhà phù họp với lứa tuổi;
- Thể hiện được sự chủ động, tự giác trong công việc; phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

Những câu chuyện/ tình huống có thể sử dụng làm ví dụ về việc làm việc nhà của HS.

2. Đối với HS:
Suy ngẫm về những việc nhà em đã hoặc chưa làm để giúp đỡ gia đình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: chơi trò chơi "Cùng làm việc nhà:

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS chơi trò chơi "Cùng làm việc nhà:

- Cách chơi: Một bạn làm quản trò nêu tên các công việc nhà (ví dụ: Quét nhà) thì cả lớp sẽ làm động tác mô phỏng việc quét nhà.
- Nhận xét thái độ tham gia trò chơi cúa HS.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ những việc nhà em đã chủ động, tự giác thực hiện

a. Mục tiêu:

- Nêu được những việc nhà đã chủ động, tự giác thực hiện;
- Chia sẻ được cảm xúc của mình khi chủ động, tự giác làm việc nhà.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS suy nghĩ để kể về những việc nhà em đã chủ động, tự giác thực hiện.

c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy nghĩ để kể về những việc nhà em đã chủ động, tự giác thực hiện theo các gợi ý sau: + Em đã chủ động, tự giác thực hiện những việc làm nào? + Em cảm thấy như thế nào khi chủ động, tự giác làm việc nhà? - Yêu cầu HS ghi các ý kiến cá nhân vào vở. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**	**1. Chia sẻ những việc nhà em đã chủ động, tự giác thực hiện** - Mỗi chúng ta đêu cần làm những việc nhà phù hợp với lứa tuổi để giúp đỡ gia đình. Chủ động, tự giác làm việc nhà không chỉ giúp chúng ta rèn luyện đức tính chăm chỉ lao động mà còn là trách nhiệm, là cách để chúng ta thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ và yêu thương cha mẹ, người thân trong gia đình.

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - HS ghi bài.	

Hoạt động 2: Xác định những việc nhà em cần chủ động, tự giác thực hiện trong gia đình.

a. Mục tiêu: Xác định những việc nhà em cần chù động, tự giác thực hiện trong gia đình.

b. Nội dung:

GV tổ chức cho HS thảo luận để xác định những việc mà lứa tuổi các em cần chủ động, tự giác thực hiện ở gia đình.

c. Sản phẩm: những việc cần tự giác, chủ động làm trong gia đình.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV tổ chức cho HS thảo luận để xác định những việc mà lứa tuổi các em cần chủ động, tự giác thực hiện ở gia đình. - GV đặt câu hỏi cho cả lóp: **+ Ngoài những việc các bạn vừa nêu, em thấy mình cần chủ động, tự giác làm việc nào khác để giúp đỡ gia đình?** + Vì sao em cần chủ động, tự giác làm việc nhà? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đen các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm tra lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Buức 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. **+ HS ghi bài.**	**2. Xác định những việc nhà em cần chủ động, tự giác thực hiện trong gia đình** + Quét nhà, nấu cơm, rửa bát, giặt quần áo + Chăm sóc cây trồng và vật nuôi trong nhà + Đi chợ mua thực phẩm cho bừa cơm gia đình + Đưa, đón em đi học (nếu có em) + Sắp xếp đồ đạc trong nhà gọn gàng, ngăn nắp + Chăm sóc người thân trong gia đình lúc ốm đau.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

(Thực hành Tranh biện về những việc HS tham gia làm việc nhà)

a. Mục tiêu:

- Thể hiện được quan điểm cá nhân về vấn đề tham gia làm việc nhà;
- Rèn luyện kĩ năng trình bày ý tưởng, kĩ năng tranh biện trước tập thể.

b. Nội dung: tranh luận về ý kiến:" HS lóp 6 chỉ cần tập trung vào việc học, không cần làm việc nhà."

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 10 - 12 HS để tranh biện về ý kiến sau: HS lóp 6 chỉ cần tập trung vào việc học, không cần làm việc nhà.
- Trong mỗi nhóm chia làm hai nhóm nhỏ: một nhóm đồng tình, một nhóm phản đối ỷ kiến trên.
- Dành thời gian cho các nhóm thảo luận, chuẩn bị lí lẽ: Vì sao đồng tình? Vì sao phản đối?
- HS tranh biện trong nhóm. Mỗi thành viên đều nêu ý kiến của mình cho đến khi hết ý kiến.
- GV mời một đến hai nhóm lên tranh biện trước lớp. Yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn tranh biện.
- GV cùng HS nhận xét, kết luận.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: hs chia sẻ về những điều đã học hỏi được khi tham gia hoạt động.

b. Nội dung:

GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được, cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.

c. Sản phẩm: Kết quả cùa HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được, cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Làm việc nhà phù hợp với lứa tuổi là biểu hiện thiết thực nhất về trách nhiệm, sự quan tâm và lòng yêu thương của mỗi chúng ta với gia đình. Các em cần chủ động, tự giác làm việc nhà vào những thời gian ngoài giờ học. Chăm chỉ làm việc nhà giúp chúng ta rèn luyện đức tính chăm chỉ lao động - một trong những đức tính mà mỗi người cẩn có để thành đạt trong cuộc sống.
- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS; tuyên dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm tích cực và có nhiều đóng góp cho các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi	

Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	và bài tập Trao đổi, thảo luận	

TIẾT 57: SINH HOẠT LỚP
CHỦ ĐỘNG, TỰ GIÁC LÀM VIỆC NHÀ.

I/ MỤC TIÊU

1. Kiến thúc

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- HS nêu được những việc nhà phù hợp với khả năng bản thân đã chủ động, tự giác tham gia ở gia đình.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:*** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lóp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dụng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:
HS nêu được những việc nhà phù hợp với khả năng bản thân đã chủ động, tự giác tham gia ở gia đình.
b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chia sẻ những việc nhà đã chủ động làm
c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc
d. Tổ chức thực hiện:
GV tổ chức cho HS làm việc theo tổ để chia sẻ:
- Những việc nhà mà em đã chủ động, tự giác làm;
- Nhận xét của gia đình về những việc nhà em đã tham gia;
- Kế hoạch rèn luyện để khắc phục và thực hiện những việc nhà bản thân ngại làm.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI
a. Mục tiêu: HS tự giác làm việc nhà giúp người thân
b. Nội dung: HS thực hiện bằng những việc nhà cụ thể
c. Sản phẩm: Kết quả của HS
d. Tổ chúc thực hiện:
- GV yêu cầu HS thực hiện bằng những việc nhà cụ thể.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH

TUẦN 20 – TIẾT 58: SINH HOẠT DƯỚI CỜ
KHÉO TAY HAY LÀM

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thức
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Thồ hiện sự khéo tay qua các công việc trong gia đình như: nấu ăn, trang trí nhà cửa,...
- Thực hiện được một sổ việc trong gia đình bằng đôi bàn tay khéo léo;
- Có ý thức làm các công việc trong gia đinh; biết quan tâm đến mọi người, mọi việc trong gia đình; biết quý trọng những sản phẩm do mình làm ra.

2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***
+ Làm chủ được cảm xúc của bán thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.
II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Đối với TPT, BGH và GV
- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Trước khoảng hai tuần, TPT phát động ngày hội Khéo tay - Hay làm và phổ biến cho HS biết được mục đích, nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm tô chức ngày hội;
- Thành lập BTC, BGK.
2. Đối với HS:
- Đăng kí tham gia ngày hội theo khả năng; thành lập các nhóm dự thi;
- Chuẩn bị đồ dùng, nguyên vật liệu để làm các sản phẩm:
+ Thi nấu ăn: đồ dùng nấu ăn: nồi, chảo, bếp,...; thực phẩm: thịt, cá, rau,...
+ Thi cắm hoa: lọ, giở, khăn trải bàn, hoa,...
III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
a. Mục tiêu: Tạo tâm the hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.
b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.
c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*
B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
Hoạt động 1: Chào cờ
a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.
b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.
c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.
d. Tổ chức thực hiện:
- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triên khai các công việc tuần mới.
Hoạt động 2: Hội thi khéo tay - hay iàm
a. Mục tiêu:
- Thể hiện được sự khéo tay qua các công việc trong gia đình như: nấu ăn, trang trí

nhà cửa,...;
- Hứng thú, tự tin tham gia hội thi.
b. Nội dung:
- Thi nấu ăn
- Thi cắm hoa
c. Sản phẩm: sản phẩm nấu ăn, cắm hoa
d. Tổ chức thực hiện:
***Thi nấu ăn**
- Các nhóm tham gia thi phân công công việc cho các thành viên trong nhóm: nấu chính, phụ bếp, gọt/ tỉa rau củ, chuẩn bị bếp, rửa rau, vo oạo....
- Thi theo thời gian quy định.
- Trưng bày, trang trí món ăn ở vị trí được phân công.
- Đại diện nhóm dự thi thuyết minh về món ăn của nhóm mình: tên gọi và thành phần của món ăn; thành phần dinh dưỡng; tác dụng của món ăn đối với sức khoẻ:...
***Thi cắm/ tỉa hoa**
- Các nhóm dự thi phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm: lấy nước, cắt hoa, cắm/ tỉa hoa,...
- Thi theo thời gian quy định.
- Trưng bày, trang trí sản phẩm ở vị trí được phân công.
- Đại diện nhóm dự thi thuyết minh và giới thiệu về sản phẩm của nhóm.
- TPT nhận xét, đánh giá chung về tinh thần tham gia của các nhóm.
- BGK công bố kết quả của ngày hội.
- Các lớp liên hoan, thưởng thức các món ăn do mình nấu.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI
a. Mục tiêu: chủ động làm việc nhà
b. Nội dung: HS làm việc nhà qua các công việc cụ thể
c. Sản phẩm: kết quả làm việc.
d. Tổ chức thực hiện:
TPT nhắc nhở HS cần tích cực làm việc nhà phù hợp với lứa tuổi.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TUẦN 20 - TIẾT 59: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

EM LÀM VIỆC NHÀ
(Tiếp theo)

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thức
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Trình bày được bí quyết làm việc nhà;
- Hiểu rõ hơn cách làm tốt một số việc nhà.
- Xử lí các tình huống để giải quyết việc nhà

2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Đối với GV:
Những câu chuyện/ tình huống có thể sử dụng làm ví dụ về việc làm việc nhà của HS.

2. Đối với HS:
Suy ngẫm về những việc nhà em đã hoặc chưa làm để giúp đỡ gia đình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tô chức hoạt động

c. Sản phẩm: Kết qủa thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
Hoạt động 1: Chia sẻ bí quyết làm việc nhà

a. Mục tiêu:
- Trình bày được bí quyết làm việc nhà;
- Hiểu rõ hơn cách làm tốt một số việc nhà.

b. Nội dung: Thảo luận nhóm đê chia sẻ với các bạn về một việc nhà mà em làm tốt

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm. - Tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ với các bạn trong nhóm cách	- Nấu ăn - Chăm sóc cây - Sắp xếp đồ đạc

làm một việc nhà mà em làm tốt nhất. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	- Trang trí nhà cửa,... Mỗi việc nhà có yêu cầu và đòi hỏi cách thức tiến hành khác nhau. Muốn hoàn thành tốt việc nhà, nhất là công việc chế biến món ăn và trang trí nhà cửa, cùng với việc tự giác, chủ động thực hiện, mỗi chúng ta nên tìm hiểu và áp dụng bí quyết thực hiện để tạo ra sức hấp dẫn cho kết quả làm việc nhà.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Vận dụng được những điều đã học hỏi được để giải quyết tình huống làm việc nhà một cách chủ động.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Ket quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm và phân công nhiệm vụ: mỗi nhóm thảo luận tìm cách xử lí, giải quyết mang tính tích cực một trong hai tình huống trong SGK và phân công sắm vai xử lí tình huống.
- HS lựa chọn tình huống, thảo luận cách xử lí và phân công sắm vai.
- Đại diện từng nhóm lên sắm vai thể hiện cách giải quyết của nhóm mình.
- GV khuyến khích HS nhóm khác nhận xét, đặt câu hỏi.
- GV cùng HS phân tích những điểm hợp lí và chưa hợp lí trong cách giải quyết tình huống của từng nhóm.
- GV nhận xét và đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới đã lĩnh hội được để chủ động, tự giác làm việc nhà và làm việc nhà đạt kết quả;
- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, năng lực thực hành vận dụng.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:
GV yêu cầu HS về nhà thực hiện:
- Chủ động, tự giác làm những công việc nhà phù hợp với lứa tuổi.
- Nhờ bố mẹ hướng dẫn những việc em chưa biết cách làm và nhận xét việc thực hiện của em.
- Có kế hoạch khác phục và thực hiện những việc nhà em ngại làm.

TỔNG KẾT
- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ những bài học kinh nghiệm rút ra sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: HS lớp 6, ngoài việc chăm chỉ học tập cần phải chủ động, tự giác tham gia giúp đỡ gia đình làm một số việc nhà phù hợp lứa tuổi. Khi được bố mẹ, người thân yêu cầu hay đề nghị giúp việc nhà thì dù thích hay không thích cũng phải làm để thể hiện trách nhiệm của người con và là một thành viên của gia đình.
- GV nhận xét chung về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên, khen ngợi những HS tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

TUẦN 20- TIẾT 60: SINH HOẠT LỚP
THỂ HIỆN "KHÉO TAY HAY LÀM".
NHỮNG VIỆC NHÀ CHỦ ĐỘNG THỰC HIỆN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được những việc đã tham gia và cảm xúc của bản thân sau khi tham gia ngày hội Khéo tay - Hay làm;
- Nêu được những việc nhà em đã chú động, tự giác thực hiện và cách khắc phục tính ngại làm một số việc nhà.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tụ học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:
- Chia sẻ được những việc đã tham gia và cảm xúc của bản thân sau khi tham gia ngày hội Khéo tay - Hay làm;
- Nêu được những việc nhà em đã chủ động, tự giác thực hiện và cách khắc phục tính ngại làm một số việc nhà.

b. Nội dung: chia sẻ:
- Những việc em đã thực hiện và cảm xúc khi tham gia ngày hội Khéo tay - Hay làm.
- Những việc nhà em đã chủ động, tự giác làm.

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:
Tổ chức cho HS chia sẻ về:
- Những việc em đã thực hiện và cảm xúc khi tham gia ngày hội Khéo tay - Hay làm.
- Những việc nhà em đã chù động, tự giác làm.

GV yêu cầu HS lắng nghe tích cực để học tập hoặc góp ỷ cho bạn sao cho phù hợp và mang tính khả thi.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện thực hiện và cảm xúc khi tham gia ngày hội Khéo tay hay làm và Những việc nhà em đã chủ động, tự giác làm.

b. Nội dung: HS thực hiện các việc làm cụ thể xảy ra hằng ngày

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu HS thực hiện các việc làm sau:

+ Biết động viên, chăm sóc người thân trong gia đình bằng những lời nói, hành động cụ thể;
+ Thường xuyên thực hiện những lời nói, hành động thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
+ Nêu được ít nhất 5 việc nhà em cần chủ động, tự giác thực hiện trong gia đình;
+ Thường xuyên chủ động, tự giác làm việc nhà;

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 5

- Biết động viên, chăm sóc người thân trong gia đình bảng những lời nói, hành động cụ thể.
- Thường xuyên thực hiện những lời nói, hành động thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình.
- Nêu được ít nhất 5 việc nhà em cần chủ động, tự giác thực hiện trong gia đình.
- Thường xuyên chủ động, tự giác làm việc nhà.
- Nêu được những việc nên làm khi giải quyết một số vấn đề này sinh trong gia đình.
- Thường xuyên trao đổi với cha mẹ, người thân để giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình theo hướng tích cực.
- **Mức độ em đạt được**: Đạt yêu cầu/ Chưa đạt yêu cầu

Ngày soạn: 30/02/2024

CHỦ ĐỀ 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG

MỤC TIÊU CHUNG:

Sau chủ đề này, HS:

- Nêu và thực hiện được những việc cần làm đổ thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng;
- Thể hiện được sự sẵn sàng giúp đờ, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn;
- Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện nơi cư trú;
- Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng;
- Giới thiệu được một số truyền thống của địa phương;
- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường.

TUẦN 21 - TIẾT 61: SINH HOẠT DƯỚI CỜ MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Củng cố niềm tin yêu Đảng, niềm tự hào về quê hương, đất nước, về mùa xuân

của dân tộc;
- Lạc quan, yêu đời; tích cực học tập và rèn luyện để lập thành tích mừng Đảng, mừng xuân;
- Phát huy tiềm năng văn nghệ; biết thêm nhiều bài hát ca ngợi Đảng, ca ngợi quê hương, đất nước và mùa xuân;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện kĩ năng thiết kế và tổ chức hoạt động, giao tiếp và hợp tác;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm, yêu quê hương, đất nước

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Trước khoảng ba tuần, TPT phát động hội diễn văn nghệ Mừng Đảng, mừng xuân và phổ biến cho HS biết được mục đích, ý nghĩa của hội diễn;
- Hệ thống các câu hỏi, đáp án kèm theo cho trò chơi "Đi tìm bài hát";
- Thành lập BGK cho trò chơi "Đi tìm bài hát:

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu các bài hát về Đảng, mùa xuân, quê hương, đất nước;
- HS được phân công tham gia hội diễn văn nghệ tích cực luyện tập các bài hát/ múa có nội dung ca ngợi Đảng, ca ngợi quê hương, đất nước, mùa xuân;
- Mỗi khối lớp thành lập một đội tham gia trò chơi "Đi tìm bài hát".

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỦC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triên khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Múa, hát mừng Đảng, mừng xuân

a. Mục tiêu:

- Thổ hiện được niềm tin yêu với Đảng, niềm tự hào vồ quê hương, đất nước, về mùa xuân của dân tộc;
- Phát huy được tiêm năng văn nghệ.

b. Nội dung:HS biếu diễn văn nghệ

c. Sản phẩm: các tiết mục văn nghệ

d. Tổ chức thực hiện:

- Người dẫn chương trình lần lượt giới thiệu các tiết mục văn nghệ đã đăng kí lên biểu diễn.
- Toàn trường lắng nghe, cổ vũ, tặng hoa (nếu có).

Hoạt động 3: Chơi trò chơi "Đi tìm bài hát"

a. Mục tiêu:

- Biết thêm nhiều bài hát ca ngợi Đảng, ca ngợi quê hương, đất nước và mùa xuân;
- Tự tin, hứng thú tham gia hoạt động.

b. Nội dung: tổ chức trò chơi " Đi tìm bài hát"

c. Sản phẩm: kết quả trò chơi

d. Tổ chức thực hiện:

- Người dẫn chương trình mời các đội tham gia chơi lên sân khấu và yêu câu các đội kể tên các bài hát theo các chủ để ca ngợi Đảng, ca ngợi quê hương, đất nước, mùa xuân. Sau khi kể được đúng tên bài hát, cả đội sẽ hát một câu hoặc một đoạn có từ quê hương, từ đấtvnước, từ Đảng, từ mùa xuân,... đội nào trả lời đúng và nhanh hon sẽ được nhiều điếm hon, nếu các đội không trả lời được sẽ mời HS bên dưới trả lời.
- BGK chấm điểm cho các đội chơi.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: Củng cố niềm tin yêu Đảng, niềm tự hào về quê hương, đất nước, về mùa xuân của dân tộc.

b. Nội dung: Đánh giá và công bố kết quả cuộc chơi.

Sản phẩm: Kết quả cuộc chơi.

c. Tổ chức thực hiện:

- TPT đánh giá toàn bộ quá trình chuẩn bị và tham gia hội diễn Mừng Đảng, mừng xuân và khen ngợi các lớp đã tích cực tham gia.
- BGK công bố kết quả trò chơi "Đi tìm bài hát" và trao giải cho đội thắng cuộc.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú

- Thu hút được sụ tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)*

TUẦN 21 - TIẾT 62: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
THIẾT LẬP QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thức
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Nêu được những việc cần làm để thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng;
- Thực hiện được những việc cần làm để thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng.

2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Đối với GV:
- Các bài hát có nội dung về mối quan hệ cộng đồng;
- Câu chuyện về những người được cộng đồng yêu quý.

2. Đối với HS:
- Trải nghiệm của bản thân về mối quan hệ với cộng đồng;
- Tìm hiểu về cách thiết lập mối quan hệ với cộng đồng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC
Hoạt động 1: Xác định những việc cần làm để thiết lập mối quan hệ cộng đồng

a. Mục tiêu:
- Thể hiện được kinh nghiệm trong việc thiết lập mối quan hệ với cộng đồng;
- Nêu được những việc cần làm để thiết lập các mối quan hệ với cộng đồng.

b. Nội dung: GV chia HS trong lớp thành các nhóm. Sau đó tổ chức cho HS hoạt động nhóm để thảo luận về những hoạt động đã tham gia với cộng đồng.

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS trong lóp thành các nhóm. Sau đó tổ chức cho HS hoạt động nhóm để thảo luận theo các câu hỏi gợi ý sau: + Em đã tham gia hoạt động nào với cộng đồng? Cảm xúc của em sau khi tham gia hoạt động đó? + Qua những hoạt động đã tham gia và giao tiếp hằng ngày, em đã thiết lập được mối quan hệ nào với những người xung quanh? + Điều gì sẽ xảy ra nếu không có mối quan hệ với cộng đồng? + Cần làm gì để thiết lập được mối quan hệ với cộng đồng? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Xác định những việc cần làm để thiết lập mối quan hệ cộng đồng** Xã hội ngày càng phát triển, mồi con người dù là người lớn hay trẻ em đêu phải có những mối quan hệ để duy trì cuộc sống và làm cho cuộc sống của chúng ta tươi đẹp hơn. Xã hội ngày một tốt đẹp là nhờ có những mối quan hệ giữa con người với con người, họp tác và tôn trọng nhau, phối hợp và làm việc với nhau đê tạo ra những kết quả tốt nhất như chúng ta mong muốn. Có nhiễu cách để thiết lập mối quan hệ cộng đồng như: + Luôn lạc quan, yêu đời: vẻ mặt tươi cười sẽ luôn là sức mạnh để xây dựng mối quan hệ tốt. Truyền đạt sự thoải mái và lạc quan, nguồn sinh lực và sự nhiệt tình tới mọi người xung quanh; + Thể hiện sự đồng cảm, biết giúp đỡ người khác: Chia sẻ cảm xúc với người khác, động viên, giúp đỡ khi họ gặp khó khăn. Một mối quan hệ sẽ không thể lâu bền nếu như đôi bên không có sự hiểu biết nhau, đồng cảm và chia sẻ với nhau. Chia sẻ cảm xúc chân tình sẽ giúp mọi người tin tưởng nhau, cắn bó với nhau; + Tham gia các hoạt động ở cộng đồng, không ngại giao lưu, kết nối: Hãy vượt qua sự e ngại để bắt chuyện với mọi người, nhất là người lạ. Nếu cứ mãi e ngại, bạn sẽ chăng thể nào mở rộng mối quan hệ được,...

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Thực hành lập kế hoạch một buổi sinh hoạt chung với những người hàng xóm

a. Mục tiêu:

- Lập được kế hoạch cho một buổi sinh hoạt với những người bạn hàng xóm;
- Rèn kĩ năng tổ chức hoạt động.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học đế hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quá của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân đổ đồ xuất những việc cần làm trong một buổi sinh

hoạt chung với những người bạn hàng xóm, ví dụ: một buổi xem phim, một bừa liên hoan, một buổi xem biểu diễn văn nghệ,... theo gợi ý sau:
+ Thời gian tổ chức
+ Địa điểm tổ chức
+ Thành viên tham gia
+ Nội dung buổi sinh hoạt.
- HS làm việc cá nhân, sau đó chia sẻ bản kế hoạch của mình với các bạn trong nhóm. Các bạn trong nhóm nhận xét, góp ý cho bạn.
- GV mời một vài HS chia sẻ bản kế hoạch với các bạn trong lóp.
- GV cùng HS nhận xét, kết luận: Tổ chức và tham gia buổi sinh hoạt chung với các bạn hàng xóm giúp chúng ta thiết lập và mở rộng được mối quan hệ thân thiện trong cộng đồng. Không những vậy, đây còn là cơ hội để chúng ta rèn luyện năng lực giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự tin và phẩm chất nhậu ái trích nhiệm với cộng đồng.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thực hiện được một hoạt động chung với bạn hàng xóm.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch chung với những người bạn hàng xóm.
- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được, cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Ai cũng cần có mối quan hệ tốt đẹp với những người hàng xóm vì họ là những người sống gần ta, cùng ta tham gia các hoạt động cộng đồng và sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ khi ta gặp khó khăn. Mỗi chúng ta hãy tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng phù hợp với lứa tuổi để thiết lập được các mối quan hệ tốt với cộng đồng.
- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS; tuyên dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm tích cực và có nhiều đóng góp cho các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

TUẦN 21 - TIẾT 63: SINH HOẠT LỚP
MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thức
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Sơ kết tuần
- Tích cực, hào hứng tham gia văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân;
- Nêu được hoạt động chung đã thực hiện với những người bạn hàng xóm.

1. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

2. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Đối với GV
- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:
- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
b. Nội dung: HS on định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
Hoạt động 1: Sơ kết tuần
a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
b. Nội dung: Cán bộ lóp nhận xét
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.
d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề
a. Mục tiêu:
- Tích cực, hào hứng tham gia văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân;
- Nêu được hoạt động chung đã thực hiện với những người bạn hàng xóm.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS hát, múa theo chủ đề Mừng Đảng, mừng xuân
c. Sản phẩm: HS biểu diễn các tiết mục múa, hát

d. Tổ chức thực hiện:
- GV tổ chức cho HS hát, múa theo chủ đề Mừng Đảng, mừng xuân:
+ HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ đã được chuẩn bị trước.
+ Cả lớp lắng nghe, cố vũ, động viên.
- GV mời một vài HS chia sẻ những hoạt động chung mà em đã thực hiện với các bạn hàng xóm.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện những việc làm với các bạn cùng lớp, hoặc bạn hàng xóm.
b. Nội dung: thực hiện việc làm
c. Sản phẩm: kết quả của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

Ngày soạn: 13/02/2024

CHỦ ĐỀ 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG

TUẦN 22 - TIẾT 64: SINH HOẠT DƯỚI CỜ
HƯỞNG ỨNG CHƯƠNG TRÌNH NHÂN ĐẠO
"LÁ LÀNH ĐÙM LÁ RÁCH"

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Hiểu được quyên góp, ủng hộ những người gặp khó khăn là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.
- Biết cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn, hình thành phẩm chất nhân ái.

2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV
- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Trước khoảng ba tuần, TPT phát động phong trào thi đua quyên góp "Lá lành đùm lá rách" và pho biến cho HS biết được mục đích, ý nghĩa của buổi lễ;
- Phân công HS chuẩn bị tham luận cho diễn đàn "Lá lành đùm lá rách" (gợi ý nội dung: có rất nhiều người gặp khó khăn cần sự giúp đỡ ở quanh ta; giúp người có hoàn cảnh khó khăn hon mình là truyền thống của dân tộc Việt Nam;...).

2. Đối với HS:
- HS chuẩn bị các món quà để mang đến lễ phát động phù họp với khả năng như: sách vở, quần áo cũ, tiền mừng tuổi,... (có thể vận động người thân cùng tham gia);
- Đóng gói quà của cá nhân hoặc lớp;
- HS được phân công tham luận viết bài và tập thuyết trình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.
b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.
c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Chào cờ
a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.
b. Nội dung: HS hát Quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.
d. Tổ chức thực hiện:
- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Diễn đàn "Lá lành đùm lá rách"
a. Mục tiêu:
- Biết được hành động quyên góp, ủng hộ những người gặp khó khăn là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta;

- Biết đồng cảm với những người có hoàn cảnh khó khăn;
- Tích cực hưởng ứng tham gia phong trào "Lá lành đùm lá rách"

b. Nội dung: HS phát biểu tham luận về chủ đề "Lá lành, đùm lá rách"

c. Sản phẩm: bài phát biểu của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- HS được phân công lên phát biểu tham luận về chủ để "Lá lành đùm lá rách"
- HS các khối lớp kể về những gì đã chuẩn bị cho lề phát động hoặc cảm nghĩ của bản thân khi tham gia phong trào "Lá lành đùm lá rách".

Hoạt động 3: Quyên góp ủng hộ

a. Mục tiêu:

- Tích cực tham gia quyên góp ủng hộ những người có hoàn cảnh khó khăn;
- Thể hiện được tấm lòng nhân ái với bạn bè và những người có hoàn cảnh khó khăn.

b. Nội dung: HS các lớp quyên góp ủng hộ HS có hoàn cảnh khó khăn.

c. Sản phẩm:

c. Tổ chức thực hiện:

- Đại diện từng lớp lên trao quà quyên góp ủng hộ các bạn HS có hoàn cảnh khó khăn cho BTC.
- Thay mặt BTC, TPT cảm ơn những tấm lòng nhân hậu của HS, BTC tiếp nhận những món quà này và chuyển đến cho các bạn HS có hoàn cảnh khó khăn.

ĐÁNH GIÁ

- TPT đánh giá toàn bộ quá trình chuẩn bị và tham gia phong trào "Lá lành đùm lá rách", khen ngợi các lớp đà tích cực tham gia hưởng ứng.
- Công bố tổng số tiền và quà toàn trường quyên góp sẽ dành tặng cho các HS có hoàn cảnh khó khăn trong trường hoặc ở các vùng khó khăn.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: quyên góp ủng hộ những bạn khó khăn trong và ngoài trường.

b. Nội dung: HS quyên góp và tặng quà cho các bạn HS nghèo khó.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện.

d. Tổ chức thực hiện:

- Xác định thêm nhu cầu của các bạn gặp khó khăn trong lớp để giúp đỡ, ủng hộ bằng các hình thức phù họp.
- Tặng quà các bạn khó khăn ngoài trường. Những địa chỉ tặng quà: trường bạn, làng trẻ em SOS, trung tâm nuôi dưỡng trẻ em khuyết tật, trung tâm nuôi dưỡng người già neo đơn, trẻ em bị chất độc da cam, nhà chùa nuôi dạy trẻ em không nơi nương tựa,...
- Chi hội Chữ Thập đỏ, TPT liên hệ địa điểm tặng quà, số HS khó khăn của trường bạn, đặc điểm tình hình của trường bạn, lên kế hoạch tặng quà, BGH duyệt kế hoạch, triên khai.
- Thành lập đội tình nguyện đi tặng quà (đối tượng tuỳ trường chọn).

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút đuợc sụ tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)*

TUẦN 22 - TIẾT 65: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
EM THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng thông qua việc sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn;
- Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện ở nơi cư trú.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Thiết bị phát nhạc và các bài hát có nội dung về hoạt động thiện nguyện;
- Câu chuyện, tấm gương về hoạt động thiện nguyện.

2. Đối với HS:

- Những trải nghiệm của bản thân về hoạt động thiện nguyện;
- Tìm hiểu về những người có hoàn cảnh khó khăn ở xung quanh.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc nghe các bài hát về hoạt động thiện nguyện, yêu cầu HS lắng nghe và trả lời câu hỏi:

- Nghe những bài hát này, em có cảm xúc gì?
- Vì sao cần có những hoạt động thiện nguyện?

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Xác định những đối tượng cần được giúp đỡ và các hoạt động thiện nguyện.

a. Mục tiêu:

- Biết được ý nghĩa của hoạt động thiện nguyện và những người cần được giúp đỡ trong cộng đồng;

- Xác định được những hoạt động thiện nguyện phù hợp với lứa tuổi.

b. *Nội* dung: HS thảo luận về những đối tượng cần giúp đỡ và quyên góp.
c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận.
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận với bạn bên cạnh theo các câu hỏi sau: + Những đối tượng nào trong xã hội cần sự giúp đỡ từ cộng đồng? + Hoạt động thiện nguyện mang lại điều gì cho họ? + Xác định những hoạt động thiện nguyện phù hợp em có thể tham gia. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. **+ HS ghi bài.**	**1. Xác định những đối tượng cần được giúp đỡ và các hoạt động thiện nguyện** - Trong cuộc sống không phải ai cũng có được sự no đủ và sung túc, mà còn có rất nhiều người nghèo khổ, khó khăn, kém may mắn. - Hoạt động thiện nguyện là hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người trong những hoàn cảnh khó khăn. - Hoạt động thiện nguyện sẽ giúp cho những người có hoàn cảnh khó khăn tự tin hơn vào cuộc sống, giúp họ đứng dậy và vượt qua thách thức của số phận. - Ở lứa tuổi các em có thể tham gia các hoạt động sau: + Quyên góp quần áo, sách vở ủng hộ các bạn có hoàn cảnh khó khăn. + Giúp các cụ già neo đơn làm việc nhà + Quyên cóp tiền tặng các bạn ở vùng bị lũ lụt. + Ủng hộ lương thực, thực phẩm cho người dân ở vùng lũ lụt. + Làm tuyên truyền viên về sự cần thiết phải tham gia các hoạt động thiện nguyện. + Mua vé xem nghệ thuật do người khuyết tật biểu diễn**.**

Hoạt động 2: Tìm hiểu và chia sẻ về một hoàn cảnh khó khăn ở trường hoặc địa phương đang cần sự giúp đỡ.

a. Mục tiêu: Tìm hiểu và chia sẻ được về một người khó khăn cần được giúp đỡ.
b. Nội dung:
c. Sản phẩm:
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS. HS chia sẻ với các bạn trong nhóm theo các gợi ý: + Kể về một hoàn cảnh khó khăn ở trường hoặc địa phương đang cần được giúp đỡ. + Cảm nhận của em sau khi tìm hiểu hoàn cảnh khó khăn đó. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** 4- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**2. Tìm hiểu và chia sẻ về một hoàn cảnh khó khăn ở trường hoặc địa phương đang cần sự giúp đỡ.** - Xung quanh chúng ta có một số bạn thực sự khó khăn. Mỗi bạn có hoàn cảnh khó khăn khác nhau. Hiểu được hoàn cảnh khó khăn của các bạn, chúng ta hãy chung tay giúp đỡ bạn để tạo cho bạn động lực vượt qua khó khăn, vươn lên trong cuộc sống. => Đây chính là sự biểu hiện của lòng nhân ái, sự chia sẻ, cảm thông thiết thực của mỗi chúng ta đối với các bạn có hoàn cảnh khó khăn.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Lập được kế hoạch thiện nguyện phù hợp với khả năng của bản thân.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để lập kế hoạch thiện nguyện theo mẫu trong SGK.
- HS thảo luận cùng các bạn trong nhóm để xác định: Tên hoạt động thiện nguyện của nhóm; mục tiêu của hoạt động; nội dung hoạt động; cách thức thực hiện; phân công nhiệm vụ; các thành viên tham gia; thời gian thực hiện; địa điểm tặng quà; tổng kết, đánh giá hoạt động.
- Đại diện các nhóm chia sẻ kế hoạch thiện nguyện của nhóm mình.
- Các nhóm khác lắng nghe, góp ý cho kế hoạch của nhóm bạn.
- Nhận xét và kết luận hoạt động dựa vào kết quả thực hiện của HS.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Tích cực tham gia hoạt động thiện nguyện ở nơi cư trú.

b. Nội dung:

HS chia sẻ những điều học hỏi được, cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu, hướng dẫn HS tích cực tham gia hoạt động thiện nguyện ở nơi cư trú bằng các việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng, đồng thời vận động người thân và bạn bè cùng tham gia.

TỔNG KẾT

- Yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được, cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.
- Kết luận chung: Tham gia hoạt động thiện nguyện nhằm giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn là truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta. Ai cũng có thể tham gia hoạt động thiện nguyện.

Mỗi chúng ta hãy tích cực tham gia hoạt động thiện nguyện theo khả năng của mình để thể hiện trách nhiệm, lòng nhân ái của mình với cộng đồng, đồng thời chung tay góp sức để "không ai bị bỏ lại phía sau"

- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS; tuyên dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm tích cực và có nhiều đóng góp cho các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

TUẦN 22 - TIẾT 66: SINH HOẠT LỚP
THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thúc
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Sơ kết tuần

2. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đồ
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Đối với GV
- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:
- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC
A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)
a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
Hoạt động 1: Sơ kết tuần
a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.
d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề
a. Mục tiêu:
- Tích cực tham gia đóng góp cho hoạt động thiện nguyện theo kế hoạch đã lập;
- Đánh giá được kết quả của hoạt động thiện nguyện.

b. Nội dung: HS cả lớp thực hiện hoạt động thiện nguyện theo kế hoạch đã lập
c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:
- HS cả lớp thực hiện hoạt động thiện nguyện theo kế hoạch đã lập. GV hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm nếu cần thiết.
- Tổng kết, đánh giá hoạt động:
+ Tổng kết chi phí và báo cáo công khai.
+ Đánh giá những thành công, những điểm cần cải thiện để rút kinh nghiệm cho những lần thực hiện tiếp theo.
- Lưu ý: Tuỳ địa điểm thực hiện thiện nguyện mà GV bố trí, sắp xếp thời gian cho HS tham gia hoạt động hợp lí, an toàn.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện hoạt động thiện nguyện do địa phương tổ chức

b. Nội dung: HS tham gia các hoạt động thiện nguyện

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:
- GV yêu cầu HS thực hiện hoạt động thiện nguyện do địa phương tổ chức.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

Ngày soạn: 20/02/2024

CHỦ ĐỀ 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG

TUẦN 23 - TIẾT 67: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

VẼ TRANH TUYÊN TRUYỀN
"VÌ CỘNG ĐÒNG VĂN MINH, SẠCH ĐẸP"

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức rõ hơn về tác động, ảnh hưởng của môi trường đối với sức khoẻ cộng đồng nói chung và sức khoẻ học đường nói riêng, giúp các em tiếp tục có ý thức bảo vệ môi trường và nâng cao ý thức bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ của bản thân và cộng đồng;
- Góp phần giáo dục thẩm mĩ, phát huy năng khiếu hội họa.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tinh huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Xây dựng kế hoạch triển khai hội thi tới các lớp;
- Thành lập BTC, BGK;
- Xây dựng tiêu chí chấm thi.

2. Đối với HS:

- Mỗi lớp thành lập một đội tham gia thi gồm 4 người;
- Xây dựng ý tưởng cho tranh vẽ;
- Chuẩn bị các dụng cụ cần thiết cho cuộc thi.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐÔNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế, hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ôn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Thi vẽ tranh theo chủ đề " vì một cộng đồng văn minh, sạch đẹp"

a. Mục tiêu:

- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và bão vệ sức khỏe mọi người trong cộng đồng
- Thể hiện được khả năng hội họa của bản thân.
- Rèn luyện kĩ năng tổ chức, hợp tác trong công việc.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

- TPT nêu lí do tổ chức buổi thi, cách thi và nội dung thi:

+ Mỗi địa điểm sẽ có hai đội thi cùng lúc, mỗi thành viên trong đội sẽ phụ trách một công đoạn của bức tranh, ví dụ: Người thứ nhất vẽ cảnh nền, người thứ hai vẽ tiếp cảnh đường phố, người thứ ba vẽ các nhân vật, người thứ tư tô màu và hoàn thiện tranh.

+ Sau hiệu lệnh của BGK, các đội bắt đầu vẽ. Người thứ nhất vẽ xong nhanh chóng chuyển bút cho người thứ hai tiếp tục vẽ, cứ như vậy đến người thứ tư hoàn thiện tranh.

+ Các bức tranh cần có nội dung đúng với chủ đề của cuộc thi; hình ảnh sinh động, màu sắc hài hoà, có sự sáng tạo trong cách vẽ.

Lưu ý: Tuỳ điều kiện và thời gian mà các trường tổ chức thi với các lượt để chọn một đội giành giải Nhất hoặc nhiều đội cùng đoạt giải.

- HS không tham gia thi theo dõi, động viên, cổ vũ các bạn thi vẽ.
- TPT đánh giá toàn bộ quá trình chuẩn bị và tham gia thi.
- BGK công bố kết quả cuộc thi và trao giải cho các đội thắng cuộc.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: nêu cảm xúc của bản thân về cuộc thi "Vì một cộng đồng văn minh, sạch đẹp.

b. Nội dung: HS nêu cảm xúc của mình về cuộc thi

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

e. Chia sẻ, giới thiệu với cha mẹ, người thân và bạn bè những việc đã làm, những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân về cuộc thi vẽ tranh tuyên truyền "Vì một cộng đồng văn minh, sạch đẹp.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)*

TUẦN 23 - TIẾT 68: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
HÀNH VI CÓ VĂN HÓA NƠI CÔNG CỘNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Nêu được những hành vi văn hoá cần có ở nơi công cộng;
- Đánh giá được những hành vi của bản thân và mọi người ở nơi công cộng;
- Thực hiện được hành vi có văn hoá ở nơi công cộng;
- Nhắc nhở mọi người cùng thực hiện hành vi văn hoá nơi công cộng;
- Góp phần hình thành năng lực giao tiếp và họp tác, năng lực tự chủ, năng lực tham gia hoạt động và thể hiện trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng.

2. Năng ịực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:
- Máy tính, máy chiếu;
- Các hình ảnh/ video/ tình huống về hành vi văn hoá nơi công cộng.

2. Đối vói HS:
- Chuân bị một số tình huống tích cực và tiêu cực mà HS gặp khi tham gia sinh hoạt nơi công cộng;
- Suy nghĩ về các cách cần ứng xử trong những tình huống đã chuẩn bị.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:
- GV cho HS xem video hoặc các hình ảnh về các hành vi ứng xử nơi công cộng (có cả hành vi đúng và hành vi sai).
- Sau khi HS xem xong, GV nêu câu hói: Em đồng tình với hành vi nào? Không đồng tình với hành vi nào? Vì sao?

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Xác định những hành vi có văn hóa ở nơi công cộng em đã thực hiện

a. Mục tiêu: Xác định được nhũng hành vi có văn hoá ở nơi công cộng.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu từng HS suy ngẫm để xác định: + Những hành vi ứng xử có văn hoá ở nơi công cộng theo gợi ý trong SGK. + Trong các hành vi ứng xử có văn hoá đó, em đã thực hiện được hành vi nào? Hành vi nào em chưa thực hiện được? Vì sao? Hãy tự nhận xét về hành vi của em. - HS xem SGK đe xác định đâu là hành vi ứng xử có văn hoá ở nơi công cộng. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Xác định những hành vi có văn hóa ở nơi công cộng em đã thực hiện** - Giúp đờ những người bị nạn; - Nhường chồ cho người già, em nhở; - Giúp người khiếm thị, người già qua đường; - Bỏ rác vào thùng tác,... là các hành vi ứng xử có văn hoá ở nơi công cộng. Mồi chúng ta cần gương mẫu thực hiện những hành vi có văn hoá để góp phần làm cho cộng đồng, xã hội của chúng ta ngày càng văn minh hơn.

Hoạt động 2: Xác định những biểu hiện của hành vi có văn hóa

a. Mục tiêu: Xác định được những biểu hiện của hành vi có văn hoá.

b. Nội dung: Các nhóm thảo luận về những biểu hiện của hành vi có văn hóa

c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận của các nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS. - Phân công nhiệm vụ: Mỗi nhóm thảo luận để xác định các biểu hiện của hành vi có văn hoá ở một địa điểm công cộng: + Nhóm 1: Xác định những biểu hiện của hành vi có văn hoá ở rạp chiếu phim, rạp hát. + Nhóm 2: Xác định những biểu hiện của hành vi có văn hoá ở khu vui chơi, công viên. + Nhóm 3: Xác định những biểu hiện của hành vi có văn hoá ở bến tàu, xe; trên tàu, xe. + Nhóm 4: Xác định những biểu hiện của hành vi có văn hoá ở thư viện.	**2. Xác định những biểu hiện của hành vi có văn hóa** - Ở mỗi địa điểm công cộng đều cần thể hiện các hành vi có văn hoá phù hợp, ví dụ ở trong rạp chiếu phim cần: giữ trật tự, không gác chân lên ghế, không vút rác bừa bãi, không che khuất tâm nhìn của người phía sau, không hút thuốc, không ăn kẹo cao su trong phòng chiếu, không quay phim/ chụp ảnh trong phòng chiếu, tắt chuông điện thoại di động, không

+ Nhóm 5: Xác định những biểu hiện của hành vi có văn hoá ở quán cà phê, nhà hàng. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** 4- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	mặc quần áo ngủ, quần đùi vào rạp...

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành)

a. Mục tiêu: Vận dụng những điều đã học hỏi được để thể hiện hành vi có văn hoá hoặc phê phán những hành vi thiếu văn hoá ở nơi công cộng.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS.
- Phân công nhiệm vụ: Mỗi nhóm thảo luận để xây dựng kịch bản cho tiểu phẩm với chủ đề "Hành vi có văn hoá nơi công cộng".
- HS thảo luận để lựa chọn tình huống, xây dựng kịch bản và phân công sắm vai.
- Các nhóm lần lượt lên diễn tiểu phẩm.
- Cả lớp xem tiêu phâm, cô vũ, động viên.
- Sau khi xem tiểu phẩm, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ Em thấy bạn đã thể hiện hành vi ứng xử trong mỗi tình huống ở nơi công cộng như thế nào?

+ Em học tập hoặc rút kinh nghiệm gì từ những hành vi ứng xử ở nơi công cộng mà em quan sát được?

- Cả lóp cùng tham gia bình chọn tiểu phẩm hay nhất, có ý nghĩa và thể hiện được cảm xúc tốt nhất.
- GV khuyến khích HS chia sẻ những điều em đã học được qua tiểu phẩm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thực hiện các hành vi có văn hoá ở nơi công cộng.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hởi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. **Sản phẩm:** Kct quả của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- Thường xuyên thực hiện ứng xử có văn hoá nơi công cộng.
- Ghi lại những hành vi có văn hoá mà HS đã thực hiện ở nơi công cộng theo mầu:

Ngày	Địa điểm công cộng	Hành vi của em
Thứ Hai		
Thứ Ba		
.....		

- Viết một thông điệp ngắn kêu gọi, nhắc nhở bạn bè, người thân cư xử có văn hoá ở nơi công cộng.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được, cám nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Thực hiện hành vì có văn hoá ở nơi công cộng không chỉ là yêu cầu đối với tất cả công dân trong xã hội nhằm xây dựng cộng đồng, xã hội văn mình mà còn là biểu hiện của người có văn hoá, có trách nhiệm với xà hội, cộng đồng. Mỗi chúng ta hãy tự giác thực hiện các hành vi có văn hoá ở nơi công cộng.
- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS; tuyên dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm tích cực và có nhiều đóng góp cho các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

TUẦN 23 - TIẾT 69: SINH HOẠT LỚP
THỰC HIỆN HÀNH VI CÓ VĂN HÓA NƠI CÔNG CỘNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thúc

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những hành vi văn hoá bản thân đã thực hiện ở nơi công cộng;
- Nêu được những hành vi ở nơi công cộng bản thân đã thay đổi theo hướng tích cực.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dụng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Nêu được những hành vi văn hoá bản thân đã thực hiện ở nơi công cộng;
- Nêu được những hành vi ở nơi công cộng bản thân đã thay đổi theo hướng tích cực.

b. Nội dung: HS chia sẻ những hành vi mình đã thực hiện ở nơi công cộng
c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.
d. Tổ chức thực hiện:
- GV khích lệ HS chia sẻ với lớp về:
+ Những hành vi có văn hoá mà em đã thực hiện ở nơi công cộng.
+ Những hành vi mà em đã thay đổi theo hướng tích cực.
+ Nhận xét chung.
- GV khen ngợi những hành vi có văn hoá mà HS đã thực hiện.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI
a. Mục tiêu: Biết được những hành vi có văn hóa ở nơi công cộng
b. Nội dung: HS thực hiện những hành vi có văn hóa nơi công cộng
c. Sản phẩm: Kết qủa của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- GV khích lệ HS thực hiện những hành vi có văn hóa nơi công cộng.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

Ngày soạn: 27/02/2024

CHỦ ĐỀ 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG

TUẦN 24 - TIẾT 70: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

NGÀY HỘI VĂN HÓA DÂN GIAN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết một số trò chơi dân gian, thêm yêu quê hương, đất nước;
- Tăng cường sự đoàn kết, giao lưu với các lớp trong toàn trường;
- Rèn kĩ năng tổ chức trò chơi, kĩ năng quản lí;
- Tuân thủ luật chơi và hợp tác làm việc nhóm, giáo dục tinh thần trách nhiệm.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:*** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Các dụng cụ cần thiết cho các trò chơi:

+ Cà kheo: Chiều cao cà kheo là 0,3m; chiều dài cà kheo là 2,5m;

+ Sạp: mỗi bộ sạp gồm 12 cây gõ, hai cây đà để gõ; chiều dài mỗi cây gõ là 3m, cây đà là 4m;

+ Dây nhảy.

- Thành lập BGK và tiêu chí chấm điểm;
- Giải thưởng cho các đội chơi đoạt giải;
- Trước khoảng hai tuần, TPT phổ biến kế hoạch tổ chức ngày hội "Văn hoá dân gian" đến các lớp.

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu cách chơi các trò chơi dân gian: múa sạp, đi cà kheo, nhảy dây;
- Mỗi lớp đăng kí ba đội chơi ở cả ba loại hình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện: GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu

để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiên lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: TỔ CHỨC TRÒ CHƠI DÂN GIAN

a. Mục tiêu:

- Hứng thú, tích cực tham gia các trò chơi dân gian;
- Rèn luyện kĩ năng tổ chức trò chơi, quản lí, hợp tác.

b. Nội dung: Thi múa sạp, nhảy dây, đi cà kheo tiếp sức

c. Sản phẩm: Kết quả cuộc thi

d. Tổ chức thực hiện:

*** Múa sạp:**

- Mỗi đội thi đấu gồm 22 thành viên (10 HS múa và 12 HS gõ sạp).
- Các lớp bốc thăm theo thứ tự để dự thi; đội thi ổn định đội hình, thực hiện bài thi.
- Tiêu chí đánh giá: múa đều, động tác đẹp, hoà hợp giữa âm nhạc, động tác, nhịp điệu.

*** Thi "Đi cà kheo tiếp sức":**

- Mỗi đội sẽ gồm hai người chơi: một nam, một nữ.
- Chiều dài đoạn đường là 20m.

*** Thi nhảy dây:**

Mỗi đội dự thi sẽ gồm 10 thành viên (trong đó hai người quay dây và 8 người nháy).

- TPT đánh giá toàn bộ quá trình chuẩn bị và tham gia thi.
- BGk công bố kết quả cuộc thi và trao giải cho các đội thắng cuộc.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: biết và chơi các trò chơi dân gian

b. Nội dung: HS chơi các trò chơi dân gian với các bạn cùng lớp, trường hoặc cộng đồng

c. Sản phẩm: HS thực hiện

d. Tổ chức thực hiện: Mời HS chia sẻ ý kiến:

+ Em có thích tham gia chơi các trò chơi dân gian không? Vì sao?

+ Hãy kể tên một số trò chơi dân gian khác mà em biết.

- Tìm hiêu các trò chơi dân gian và chơi với các bạn cùng lớp, cùng trường và cộng đồng.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút đuợc sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)*

CHỦ ĐỀ: EM VỚI CỘNG ĐỒNG

TUẦN 24- TIẾT 71: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

TRUYỀN THỐNG QUÊ EM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được những truyền thống tốt đẹp của quê hương;
- Giới thiệu được một số truyền thống của địa phương;
- Có ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống của địa phương;
- Góp phần hình thành năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ, năng lực tham gia hoạt động và thể hiện trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Máy tính, máy chiếu;
- Các hình ảnh/ video/ tình huống về truyền thống của địa phương.

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu về các truyền thống của địa phương.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS chơi trò chơi dân gian ở địa phương em.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ những hiểu biết về truyền thống địa phương

a. Mục tiêu:

- Chia sẻ được những hiểu biết của bản thân về truyền thống của quê hương;
- Biết những truyền thống noi bật của quê hương.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu từng HS làm việc nhóm để chia sẻ với các bạn trong nhóm theo các câu hỏi: + Địa phương em có những truyền thống nào? (gợi ý: lễ hội, phong tục,...) + Em đã tham gia hoạt động truyền thống nào? Nêu cảm nhận của em khi tham gia hoạt động truyền thống đó. + Em đã góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương như thế nào? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Chia sẻ những hiểu biết về truyền thống địa phương:** - Quê hương chúng ta có nhiều truyền thống tốt đẹp (GV nêu tên một số truyền thống của địa phương). Mỗi địa phương thường có nhiều truyền thống khác nhau như: lễ hội truyền thống, các phong tục tốt đẹp tạo nên bản sắc văn hoá riêng cho quê hương. => Mỗi chúng ta hãy tích cực tìm hiểu để biết được các truyền thống tốt đẹp của quê hương mình và tự hào về những truyền thống đó.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Viết được bài giới thiệu về lễ hội hoặc phong tục của quê hương.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Các nhóm sắm vai là phóng viên để đi phỏng vấn thầy cô và các bạn nhóm khác về lễ hội hoặc phong tục của quê hương. Để tìm hiểu về lễ hội truyền thống, HS có thể phỏng vấn theo gợi ý:

+ Tên lễ hội
+ Lễ hội được tổ chức vào dịp nào trong năm?
+ Những hoạt động diễn ra trong lễ hội?
+ Ý nghĩa của lễ hội?
+ Địa phương em đã làm gì để giữ gìn và phát huy lễ hội?
+ Những điều thầy/ cô/ bạn thấy ấn tượng hoặc thích về lễ hội?
+ Ý kiến của thay/ cô/ bạn để tổ chức lễ hội tốt hơn?

- GV nhắc HS khi phóng vấn cần ghi chép lại những nội dung trọng tâm và có thể hỏi thêm những câu hỏi để hiểu rõ hơn các câu trả lời.
- Sau khi kết thúc phỏng vấn, GV yêu cầu các nhóm thảo luận để viết bài giới thiệu về lễ hội hoặc phong tục của quê hương dựa trên những thông tin đã thu thập được khi phỏng vấn. Bài giới thiệu cần đảm bảo thể hiện được những nét chủ yếu, hấp dẫn của truyền

thống, đồng thời nêu được những việc các em sẽ làm để bảo tồn, phát huy truyền thống đó. Ngoài ra, bài giới thiệu cần truyền được cảm xúc tích cực về truyền thống quê hương.
- HS thảo luận nhóm để lựa chọn nội dung sẽ viết, phân công thành viên viết bài, giới thiệu về truyền thống mà nhóm đã lựa chọn.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thu thập được thông tin để hoàn thiện bài giới thiệu về lễ hội hoặc phong tục của quê hương.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trá lời câu hói trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS về nhà:
- Tiếp tục thu thập, bổ sung thông tin, tư liệu, hình ảnh cho bài giới thiệu.
- Hoàn chỉnh bài giới thiệu.
- Tập giới thiệu truyền thống quê hương với bạn bè, người thân.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được, cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Quê hương chúng ta có nhiều truyền thống tốt đẹp. Hiểu được các truyền thống của quê hương, chúng ta càng thêm yêu và tự hào về truyền thống của quê hương mình. Mỗi chúng ta hãy là một tuyên truyền viên tích cực để giúp cho mọi người biết đến truyền thống của quê hương, đông thời có những hành động thiết thực để góp phần bảo tôn các truyền thống tốt đẹp của quê hương.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

TUẦN 24 - TIẾT 72: SINH HOẠT LỚP
GIỚI THIỆU LỄ HỘI HOẶC PHONG TỤC TỐT ĐẸP QUÊ EM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thúc

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Tự tin, hứng thú giới thiệu về truyền thống quê hương;
- Tự hào về truyền thống quê hương.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lóp ôn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế

hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Tự tin, hứng thú giới thiệu về truyền thống quê huơng;
- Tự hào về truyền thống quê hương.

b. Nội dung: Thi "Giới thiệu về truyền thống quê em"

c. Sản phẩm: Kết quả phần thi

d. Tổ chức thực hiện: **Thi "Giới thiệu về truyền thống quê em"**

- Thành lập BGK: Mỗi nhóm cử một bạn tham gia làm BGK, GV làm Trưởng BGK.
- BGK thống nhất các tiêu chí chấm điểm như:

+ Bài thuyết trình cần phù hợp với chủ đề, đảm bảo thể hiện được những nét tiêu biểu của truyền thống (5 điểm);

+ Người thuyết trình tự tin, thuyết trình rõ ràng, mạch lạc, hấp dẫn (3 điểm);

+ Giải đáp được các câu hỏi của các bạn đặt ra cho bài thuyết trình (2 điểm).

- Đại diện các nhóm trình bày, cả lớp chú ý lắng nghe, cổ vũ, động viên.
- BGK tổng kết và trao đổi.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS biết việc cần làm để thiết lập được mối quan hệ với cộng đồng;

b. Nội dung: hs chia sẻ những việc làm và hành vi thể hiện có văn hóa trong cộng đồng

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:GV yêu cầu HS.

- Nêu và thực hiện được ít nhất 5 việc cần làm để thiết lập được mối quan hệ với cộng đồng;
- Sẵn sàng giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn;
- Lập và thực hiện được kế hoạch thiện nguyện tại địa phương;
- Biết cách vận động người thân và bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện;
- Thực hiện được các hành vi văn hoá ở nơi công cộng;
- Giới thiệu được ít nhất một lễ hội hoặc phong tục của địa phương.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 6

- Nêu và thực hiện được ít nhất 5 việc cần làm để thiết lập được mối quan hệ với cộng đồng.
- Sẵn sàng giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.

- Lập và thực hiện được kế hoạch thiện nguyện tại địa phương.
- Biết cách vận động người thân và bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện.
- Thực hiện được các hành vi văn hoá ở nơi công cộng.
- Giới thiệu được ít nhất một lễ hội hoặc phong tục của địa phương.

Mức độ em đạt được: Đạt yêu cầu/ Chưa đạt yêu cầu

Ngày soạn: 6/3/2024

CHỦ ĐỀ 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

MỤC TIÊU CHUNG

Sau chủ đề này, HS:

- Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên;
- Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên;
- Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người;
- Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu;
- Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ động vật quý hiếm.

TUẦN 25 - TIẾT 73: SINH HOẠT DƯỚI CỜ
GIỚI THIỆU DI SẢN THẾ GIỚI TẠI VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết được các di sản thế giới tại Việt Nam;
- Có thái độ tích cực để bảo tồn các di sản thế giới tại Việt Nam;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá hoạt động

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Xây dựng kịch bản chương trình;
- Tư vấn cho lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo để giới thiệu về di sản thế giới tại Việt Nam và tổ chức hoạt động;
- Hướng dẫn HS tìm hiểu các di sản thế giới tại Việt Nam trước khi diễn ra tiết sinh hoạt dưới cờ;

- Chuẩn bị ba bức tranh khổ A1 về Vịnh Hạ Long, Hoàng thành Thăng Long, quần thể danh thắng Tràng An. Cắt bức tranh thành 8 mảnh để choi trò chơi ghép tranh; ba bìa hoặc ba bảng khổ A1;
- Chọn ba đội khối lớp 6 thi ghép tranh và thuyết trình tranh đã ghép;
- Chọn ba HS cùng TPT và Bí thư Đoàn làm giám khảo thi trò chơi ghép tranh và thuyết trình;
- TPT phối hợp với GVCN các lớp giám sát, hỗ trợ và góp ý cho HS chuẩn bị các công việc phân công cho lớp.

2. Đối với HS:

- HS lớp trực tuần chuẩn bị nội dung báo cáo để giới thiệu về di sản thế giới tại Việt Nam.
- HS toàn trường tự giác tìm hiểu các di sản the giới tại Việt Nam, chú trọng tìm hiểu di sản thiên nhiên thế giới tại Việt Nam.
- HS khối lớp 6 được chọn cử thi thuyết trình chuẩn bị kịch bản theo sự phân công của nhà trường, về nội dung: phải nêu rõ tên di sản nằm ở địa danh nào; đặc điểm nổi bật cùa di sản; thời gian được UNESCO công nhận, đặc biệt cần nêu rõ biện pháp bảo tồn di sản,... về hình thức: có thể kết hợp cả phần thơ ca, nhạc hoạ, múa hát,... để phần thuyết trình thêm phong phú; HS được phân công tập dượt.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiêu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thê hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: TÌM HIỂU CÁC DI SẢN THẾ GIỚI TẠI VIỆT NAM

a. Mục tiêu:

- Biết được các di sản thế giới tại Việt Nam;
- Có thái độ tích cực để bảo tồn các di sản thế giới tại Việt Nam.

b. Nội dung: HS báo cáo và tìm hiểu chung về các di sản văn hóa thế giới tại Việt

Nam.
c. Sản phẩm: báo cáo của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- HS đại diện lớp trực tuần đọc báo cáo để giới thiệu về di sản thế giới tại Việt Nam;
*Tìm hiểu chung các di sản thế giới tại Việt Nam
- TPT hướng dẫn HS tìm hiểu qua các gợi ý:
+ Hãy kể tên các di sản thế giới tại Việt Nam mà em biết.
+ Trong các di sản đã nêu, di sản nào thuộc di sản thiên nhiên, di sản văn hoá, di sản hỗn hợp (kết hợp giữa thiên nhiên và văn hoá) thế giới tại Việt Nam?
- GV kết luận: Di sản thế giới là di chỉ, di tích hay danh thắng của một quốc gia được công nhận và quản lí bởi UNESCO. "Di sản thế giới" là danh hiệu danh giá nhất và lâu đời nhất.
Di sản thế giới tại Việt Nam đã được UNESCO công nhận có đủ cả 3 loại hình: di sản thiên nhiên, di sản văn hoá, di sản hỗn hợp.
*Trò chơi ghép tranh
Dẫn chương trình mời ba đội khối lóp 6 thi ghép tranh. Đội nào ghép nhanh, đúng là thắng cuộc.
*Thuyết trình tranh
- Dẫn chương trình mời lần lượt từng đội khối lóp 6 lên thuyết trình các bức tranh đã ghép.
- HS toàn trường chú ý lắng nghe, BGK làm việc.
- BGK công bố kết quả thi ghép tranh và thuyết trình.
c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI
a. Mục tiêu: hs biết được thêm một số thông tin về các di sản văn hóa thể giới ở Việt Nam
b. Nội dung: HS trả lời câu hỏi qua hoạt động.
c. Sản phẩm: câu trả lời của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- Yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
+ Qua buôi sinh hoạt hôm nay, em biết được các di sản thiên nhiên thế giới, di sản văn hoá, di sản hỗn hợp nào tại Việt Nam?
+ Vịnh Hạ Long, Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, danh thắng Tràng An nằm ở những tỉnh nào của Việt Nam? (Quảng Ninh, Quảng Bình, Ninh Bình).
+ Trong số các di sản trên, đi sản thiên nhiên nào được UNESCO hai lần công nhận là đi sản thiên nhiên thế giới? (Vịnh Hạ Long).
+ Trong ba di sản trên, di sản nào thuộc loại hình di sản hỗn hợp (kết hợp giữa văn hoá và thiên nhiên)? (Khu sinh thái Tràng An).
+ Em sẽ làm gì để giữ gìn, bảo vệ các di sản thế giới tại Việt Nam?
- HS chia sẻ thu hoạch/ cảm xúc của bản thân sau hoạt động.
VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm)*

TUẦN 25 - TIẾT 74: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
KHÁM PHÁ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận biết được một số cảnh quan thiên nhiên nổi tiếng ở nước ta và địa phương;
- Mô tả được vẻ đẹp của một cảnh quan thiên nhiên ở quê hương qua tranh vẽ hoặc bài viết;
- Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với việc khám phá cảnh quan thiên nhiên;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm, yêu nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Thiết bị phát nhạc và các bài hát ca ngợi cảnh đẹp của quê hương, đất nước;
- Các tranh, ảnh về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước;
- Dụng cụ để gắn tranh, ảnh sưu tầm và tranh vẽ, bài viết của HS về cảnh đẹp của quê hương, đất nước (Giấy AO, băng kco, định ghim....);
- Một số đồ dùng học tập để làm phần thưởng cho các HS đoạt giải thưởng (nếu có).

2. Đối với HS:

- Sưu tầm tranh, ảnh, bài hát, bài văn, bài thơ về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước;
- Nhớ lại những trải nghiệm của bản thân về các chuyến tham quan, tìm hiểu, khám phá cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước;
- Bút vẽ và màu vẽ để trang trí báo tường "Chúng em viết về cánh đẹp thiên nhiên của quê hương, đất nước".

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS hát hoặc nghe bài hát ca ngợi vẻ đẹp của quê hương, đất nước và trả lời câu hỏi:

+ Nghe nhừng bài hát này, các em cảm thấy như thế nào?
+ Những cảnh quan thiên nhiên nào làm cho em thấy ấn tượng nhất? Vì sao?

- GV tổng hợp lại các câu trả lời của HS và dẫn dắt vào bài.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu những cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước

a. Mục tiêu:

- Kể được một số cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước;
- Hứng thú tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS quan sát các ảnh về cảnh quan thiên nhiên cúa quê hương đất nước trong SGK và tranh, ảnh.

c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát các ảnh về cảnh quan thiên nhiên cùa quê hương đất nước trong SGK và tranh, ảnh do GV, HS sưu tầm. Sau đó, thảo luận với bạn theo các gợi ý: + Tên cảnh quan thiên nhiên trong các bức ảnh; + Cảnh quan thiên nhiên đó ở đâu? + Quê hương em có những cảnh quan thiên nhiên nào? + Em yêu thích nhất cảnh quan thiên nhiên nào? Hãy mô tả cảnh quan thiên nhiên mà em yêu thích nhất? + Nêu cảm nhận của em về cảnh quan thiên nhiên trong bức ảnh và tranh thiên nhiên của quê hương em? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	**1. Tìm hiểu những cảnh quan thiên nhiên của quê huơng, đất nước** - Môi trường tự nhiên là một phần không thể thiếu đối với sự sống của con người. Mỗi miên quê hương, đất nước đều có những cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp nổi tiếng, thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước. VD: Cảnh quan nổi tiếng của nước ta như: biển Nha Trang, thác Bản Dốc, Sa Pa, Tam Đảo, Vịnh Hạ Long, rừng Cúc Phương, Đảo Cò, Vườn chim, Rừng tràm,... và một số cảnh quan thiên nhiên của quê hương. - Cảnh quan thiên nhiên là niềm tự hào, là món quà vô giá mà thiên nhiên ban tặng nên chúng ta cân trân trọng và bảo vệ. => Mỗi chúng ta hãy tự khám phá để có nhiều hiểu biết hơn về cảnh quan thiên nhiên của đất nước, quê hương mình.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH: VẼ TRANH HOẶC VIẾT BÀI GIỚI THIỆU VỀ CẢNH ĐẸP QUÊ HƯƠNG EM)

a. Mục tiêu: Thể hiện được cảm xúc, hứng thú đối với cảnh quan thiên nhiên qua tranh vẽ hoặc bài viết.

b. Nội dung: Vẽ tranh hoặc viết bài giới thiệu ngắn về cảnh đẹp quê hương mà em yêu thích nhất.

c. Sản phẩm: Kết qủa của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ trong SGK (Lựa chọn một trong hai hình thức: vẽ tranh hoặc viết bài giới thiệu ngắn về cảnh đẹp quê hương mà em yêu thích nhất).
- HS thực hiện nhiệm vụ theo hình thức làm việc cá nhân hoặc nhóm và chuẩn bị nội dung để thuyết trình về ý tưởng, maket bức tranh hoặc nội dung bài viết của mình.
- Gọi một số HS giới thiệu về ý tưởng của bức tranh hoặc bài viết về cảnh đẹp quê hương em. Yêu cầu các thành viên lắng nghe tích cực để chia sẻ suy nghĩ của mình.
- GV nhận xét chung về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên, khen ngợi những HS tích cực, có nhiều ý tưởng và cách trình bày độc đáo, đặc sắc.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Hoàn thiện được bức tranh hoặc bài giới thiệu về cảnh đẹp quê hương;
- Rèn luyện phẩm chất yêu quê hương, đất nước, chăm chỉ, trách nhiệm,

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Tiếp tục hoàn thiện bức tranh hoặc bài giới thiệu của mình về cảnh đẹp quê hương.
- Chia sẻ với cha mẹ và người thân về bức tranh hoặc bài viết em đã thực hiện và xin ý kiến nhận xét, góp ý.
- GV gọi một số HS nêu những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên cúa đất nước, quê hương.
- GV kết luận chung: Đất nước, quê hương chúng ta rất đẹp với nhiễu cảnh quan thiên nhiên nổi tiếng. Tự hào về đất nước, quê hương, mồi chúng ta cần tham gia chăm sóc, tôn tạo để góp phần làm cho cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước ngày càng phát triển và trường tồn.
- Sưu tầm, tìm hiểu những bài hát, bài thơ, bài báo, tranh, ảnh về những cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

TUẦN 25 - TIẾT 75: SINH HOẠT LỚP

GIỚI THIỆU CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN CỦA QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Đoán được tên một số cảnh quan thiên nhiên qua bài hát, bài thơ;
- Tự tin giới thiệu các tranh, ảnh, bài viết về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện: GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Đoán được tên một số cảnh quan thiên nhiên qua bài hát, bài thơ;
- Tự tin giới thiệu các tranh, ảnh, bài viết về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước.

b. Nội dung: HS chơi trò chơi "Đoán tên cảnh quan thiên nhiên qua bài hát, bài thơ"

c. Sản phẩm: HS chơi trò chơi.

d. Tổ chức thực hiện:

* GV tổ chức cho HS chơi trò chơi "Đoán tên cảnh quan thiên nhiên qua bài hát, bài thơ".

Cách chơi: Chia HS thành hai đội. Quản trò cho bốc thăm đội hát hoặc đọc thơ trước. Một người đại diện cho đội thứ nhất hát một đoạn của bài hát hoặc đọc hai đến ba câu thơ về cảnh quan thiên nhiên nào đó của đất nước hoặc quê hương. Đội thứ hai đoán và nêu tên cảnh quan thiên nhiên trong khoảng 10 giây. Đoán đúng được 10 điểm, đoán sai không được điểm. Tiếp theo, một người của đội thứ hai hát hoặc đọc thơ để đội thứ nhất đoán.

Hai đội chơi luân phiên như vậy trong khoảng 15 phút. Quản trò tổng kết điểm và tuyên bố đội thắng cuộc.

*Triển lãm tranh đã vẽ, bài đã viết và tranh, ảnh sưu tâm được về cảnh quan thiên nhiên quê hương, đất nước

- Tổ chức cho các nhóm trưng bày các tranh vẽ, bài viết và tranh, ảnh về cảnh quan thiên nhiên đã sưu tầm vào vị trí được phân công.
- Đại diện mỗi nhóm giới thiệu về sản phẩm trưng bày của nhóm. HS lần lượt đi đến vị trí của các nhóm để xem triển lãm và nghe giới thiệu.
- GV tổ chức cho các nhóm bình chọn tranh, ảnh, bài viết. Sau đó, đại diện HS sẽ tổng hợp kết quả.
- GV công bố những bức tranh, ảnh, bài viết đạt giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Khuyến khích.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS chia sẻ cảm xúc sau buổi triển lãm tranh về quê hương đất nước.

b. Nội dung: HS viết báo cáo ngắn về cảm xúc sau buổi triển lãm tranh

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS viết bài báo cáo ngắn về triển lãm tranh chủ đề tình yêu quê hương, đất nước.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

Ngày soạn: 13/3/2024

CHỦ ĐỀ 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN, MÔI TRƯỜNG

TUẦN 26- TIẾT 76: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

LÀM SẢN PHẨM SÁNG TẠO TỪ VẬT LIỆU TÁI CHẾ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Vận dụng các kiến thức khoa học, ki thuật, toán học, công nghệ trong việc làm sản phâm;
- Phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo và phát triển kĩ năng kĩ thuật;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, kĩ năng hợp tác, kĩ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo, kĩ năng lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và điều chỉnh, đánh giá kết quả hoạt động;

2. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh, trang trí pano, áp phích phục vụ hoạt động. Riêng địa điểm chia thành ba khu vực: khu vực sân khấu diễn ra hoạt động chung và biểu diễn thời trang môi trường; khu vực thi làm sản phẩm tái chế; khu vực trưng bày sản phẩm;
- Hướng dẫn, tập huấn đội ngũ cán bộ lóp, ban chỉ huy chỉ đội về nội dung, hình thức, mục đích của ngày hội;
- Một số sản phẩm được làm từ những nguyên liệu tái chế của HS các lóp trước đã

làm đế giới thiệu như: đồ chơi, đồ dùng gia đình, dụng cụ học tập, thời trang phòng chống rác thải nhựa,... các mô hình sáng tạo như: công viên, trường học, sân chơi, làng quê....;
- Hướng dẫn HS khối lớp 6 thiết kế thời trang môi trường để biểu diễn trong ngày hội;
- Kịch bản hoạt động;
- TPT, GV Mi thuật, Ban Chấp hành Đoàn trường và GVCN theo dõi động viên HS sáng tạo sản phẩm, hướng dẫn tổ chức hoạt động.

2. Đối với HS:

- Tự chuẩn bị nguyên vật liệu tái chế; bao gồm túi nilon, hộp nhựa, vỏ hộp sữa, vỏ lon bia, nắp chai, que kem, ống hút, giấy, báo, bìa, vải vụn, len, sợi,... để làm sản phẩm;
- Mỗi lớp chuân bị 5 sản phẩm trở lên, có thể cá nhân hoặc nhóm sáng tạo. Để tiết kiệm thời gian, HS có thể thực hiện các bước khó trước khi hoàn thành sản phẩm. Sản phẩm được hoàn thành trong ngày hội;

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát Quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiên lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Làm sản phẩm sáng tạo từ rác tái chế

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được các kiến thức khoa học, kĩ thuật, toán học, công nghệ để làm sản phẩm từ vật liệu tái chế;
- Phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo và phát triển kĩ năng kĩ thuật.

b. Nội dung: Các lớp giới thiệu sản phẩm STEM

c. Sản phẩm: sản phẩm mô hình STEM

d. Tổ chức thực hiện:
- Lớp trực tuần báo cáo đề dẫn cho ngày hội, giới thiệu đại biểu, khách mời (nếu có).
- Đại diện BGH khai mạc ngày hội STEM, phổ biến mục đích, yêu cầu, ý nghĩa của làm sản phẩm sáng tạo từ vật liệu tái chế.
- BTC mời các nhóm, HS tham gia sáng tạo sản phẩm về các khu vực quy định để làm sản phẩm sáng tạo từ vật liệu tái chế đã chuẩn bị (vỏ chai nhựa, thuỷ tinh, ống hút, giấy đã sử dụng, lõi cuộn giấy vệ sinh, túi nhựa,...).
- Trưng bày, giới thiệu và bình chọn sản phẩm theo yêu cầu của BTC.
- Các HS còn lại tham gia chương trình biểu diễn thời trang môi trường tại sân trường.

Hoạt động 3: Biểu diễn thời trang môi trường

a. Mục tiêu: Sáng tạo, tự tin biểu diễn thời trang môi trường.

b. Nội dung: HS biểu diễn tiết mục biểu diễn thời trang của các lớp.

c. Sản phẩm: tiết mục biểu diễn thời trang của các lớp.

d. Tổ chức thực hiện:
- Người dẫn chương trình báo cáo đề dẫn cho phần thi biểu diễn thời trang môi trường.
- HS khối lớp 6 tham gia biêu diễn thời trang môi trường về vị trí tập kết sau sân khấu.
- Mỗi HS ra biểu diễn thời trang tự giới thiệu tên, lớp và bộ thời trang của mình: nguyên liệu, chủ đề, tác dụng.
- HS theo dõi, cổ vũ và động viên.
- Mời HS trả lời câu hỏi, chia sẻ thu hoạch/ cảm xúc của bản thân sau hoạt động sáng tạo sản phẩm từ vật liệu tái chế theo gợi ý sau:

+ Em đã học hỏi được những điều gì qua các hoạt động đã tham gia?
+ Hoạt động sáng tạo làm sản phẩm từ vật liệu tái chế có tác dụng gì trong việc giáo dục bảo vệ môi trường?
+ Làm sản phẩm sáng tạo từ vật liệu tái chế mang đến cho mọi người thông điệp gì?
+ Cảm nhận của em về ngày hội STEM: Làm sản phẩm sáng tạo từ vật liệu tái chế.

- BGK công bố kết quả thi biểu diễn thời trang môi trường.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS biết tự sáng tạo các sản phẩm phục vụ sinh hoạt.

b. Nội dung: HS tham quan phòng trưng bày sản phẩm và về nhà tự sáng tạo các sản phẩm phục vụ sinh hoạt.

c. Sản phẩm: Sản phẩm phục vụ sinh hoạt gia đình như: thùng rác, xẻng hót rác, chậu cây cảnh, bình cắm hoa, ...

d. Tổ chức thực hiện:
- HS tham quan phòng trưng bày sản phẩm trong giờ ra chơi. Các lớp cử đại diện trực khu vực trưng bày để thuyết trình sản phẩm khi các bạn tham quan.
- BGK công bố kết quả vào tuần kế tiếp.
- HS về nhà tự sáng tạo các sản phẩm phục vụ sinh hoạt gia đình như: thùng rác, xẻng hót rác, chậu cây cảnh, bình cắm hoa, đồ chơi cho em bé, đồ dùng học tập,...

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
-Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. -Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)*

TUẦN 26 - TIẾT 77: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Xác định và nêu được nhùng việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên;
- Thực hiện được những việc làm cụ thể đã xác định để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên;
- Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ động vật quý hiếm;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:*** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
- Rèn luyện ý thức bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề, thích ứng với sự thay đổi.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm, phẩm chất yêu nước

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Video hoặc tranh, ảnh một số cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp của đất nước, quê hương;
- Máy tính, máy chiếu (nếu có);
- Phần thưởng cho nhóm được bình chọn có tiểu phẩm xuất sắc (nếu có).

2. Đối với HS:

Tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp của đất nước, quê hương; những việc làm, nhũng hành vi nên và không nên thực hiện đê bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và tùng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động
c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS
d. Tổ chức thực hiện:
Tổ chức cho HS xem video hoặc tranh, ảnh về một số cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp của đất nước, quê hương. Sau khi HS xem xong, GV nêu câu hỏi:
- Em có cảm nhận như thế nào sau khi xem các hình ảnh về một số cảnh quan thiên nhiên?
- Em thấy bản thân cần có trách nhiệm như thế nào trong việc giữ gìn, bảo vệ các cảnh quan thiên nhiên?

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ hiểu biết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên
a. Mục tiêu:
- Xác định được những việc làm cụ thể để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ động vật quý hiếm;
- Nêu được những hành động bản thân đã thực hiện trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động.
c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS.
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Yêu cầu HS làm việc cá nhân để thực hiện nhiệm vụ: + Em hãy đọc các hành động được ghi trong Hoạt động 1 và dựa vào những hiểu biết của bản thân để xác định những hành động nào có tác dụng duy trì, bảo vệ sự đa dạng, phong phú, nguyên sơ của cảnh quan thiên nhiên. + Nêu những việc làm cụ thể em đã thực hiện để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. - GV có thể giải thích để HS hiểu thế nào là bảo tồn cảnh quan thiên nhiên: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên được hiểu là những việc làm được thực hiện nhằm duy trì, bảo vệ sự đa dạng, phong phú, nguyên sơ của cảnh quan thiên nhiên. - Yêu cầu lần lượt từng thành viên trong nhóm chia sẻ kết quả làm việc cá nhân. Các thành viên khác trong nhóm chú ý lắng nghe và nhận xét. Thư kí nhóm ghi tổng hợp ý kiến của nhóm để chia sẻ trước lớp. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. HS làm việc	**1. Chia sẻ hiểu biết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên** - Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên được thực hiện bởi những hành động, việc làm của con người nhằm duy trì và bảo vệ sự đa dạng, phong phú, nguyên sơ của cảnh quan thiên nhiên. => Mỗi người đều có thể góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên bằng các việc làm cụ thể.

cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao. + GV nhắc HS ghi kết quả làm việc của mình vào vở. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. Nhắc HS trong lớp chú ý lắng nghe để nhận xét và không nhắc lại ý kiến của nhóm trước đã nêu. Kết thúc phần trình bày của một số nhóm, GV có thể yêu cầu HS thể hiện sự đồng tình hoặc không đồng tình với ý kiến của các nhóm đã trình bày và giải thích lí do vì sao đồng tình hoặc không đồng tình. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	

Hoạt động 2: Những việc nên làm và không nên làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

a. Mục tiêu:

- Xác định được những việc cụ thể nên làm và không nên làm để góp phần duy trì và bảo vệ sự đa dạng, phong phú, nguyên sơ của cảnh quan thiên nhiên;
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

b. Nội dung: Tổ chức cho HS hoạt động nhóm để thực hiện nhiệm vụ

c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận, phiếu học tập.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Tổ chức cho HS hoạt động nhóm đổ thực hiện hai nhiệm vụ sau: - Xác định những việc nên làm và không nên làm nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. Sau đó tập hợp kết quả làm việc của nhóm vào bảng ở Hoạt động 2. - Xác định những việc em cần làm để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**	**2. Những việc nên làm và không nên làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên** - Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên là trách nhiệm của tất cả mọi người nhằm duy trì, bảo vệ sự đa dạng, phong phú, nguyên sơ của cảnh quan thiên nhiên. - Các em cần thường xuyên thực hiện những việc nên làm phù hợp

<table>
<tr>
<td>
+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận
+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. Những việc nên làm và không nên làm để bảo tồn một số cảnh quan thiên nhiên:
<table>
<tr><td>Cảnh quan thiên nhiên</td><td>Những việc nên làm</td><td>Những việc không nên làm</td></tr>
<tr><td>Bãi biển</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Sông, hồ, suối</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Núi, rừng</td><td></td><td></td></tr>
</table>
+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.
Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập
+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
+ HS ghi bài.
</td>
<td>
với lứa tuổi HS như: không xả rác bừa bãi xuống sông, hồ, bãi biển, nhất là những tác thải không phân huỷ được (túi nilon, vỏ chai nhựa, ...) và tuyên truyền, nhắc nhở mọi người cùng thực hiện; tích cực tham gia bảo vệ và chăm sóc cây; không chặt, phá rừng bừa bãi; tham gia làm tuyên truyền viên nhỏ tuổi về bảo vệ môi trường và động vật hoang dã; gương mẫu trong việc giữ gìn cảnh quan thiên nhiên xanh, sạch, đẹp,...
</td>
</tr>
</table>

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới vào việc xây dựng và thể hiện tiểu phẩm "Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên";
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Dựa vào những điều đã thu nhận được về những hành động nên làm và hành động không nên làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, các thành viên trong nhóm bàn bạc để xác định tên tiểu phẩm, nội dung tiểu phẩm và cách thể hiện tiểu phẩm. Sau đó, phân công các bạn chuẩn bị thể hiện tiểu phẩm trước lớp.

GV có thể nêu ví dụ về tiểu phẩm: Một nhóm HS được nhà trường tổ chức cho đi tham quan rừng Cúc Phương. Cảnh trong rừng hoang sơ với nhiều loại thực vật và tiếng chim hót. Một bạn trong nhóm nhìn thấy một cây đang ra hoa rất đẹp, rủ bạn cùng đến ngắt cành hoa về để làm kỉ niệm,...

- Các nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao dưới sự điều hành của nhóm trưởng.
- GV mời lần lượt các nhóm lên thể hiện tiểu phẩm của nhóm mình trước lớp. HS

trong lớp quan sát, theo dõi tiểu phẩm.
- Sau mỗi tiêu phẩm, GV hỏi trong lớp có nhóm nào có nội dung tiêu phẩm giống với nhóm vừa thể hiện không. Nếu có, GV có thể mời nhóm đó thể hiện tiểu phẩm của nhóm mình. Sau đó, yêu cầu so sánh cách thể hiện cùng một nội dung của hai nhóm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới vào việc tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và bảo vệ động vật quý hiếm;
- Rèn luyện phẩm chất yêu quê hương, đất nước; thái độ trách nhiệm với cộng đồng.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS sau giờ học tiếp tục thực hiện những việc dưới đây:
- Tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở nơi em sống.
- Tuyên truyền, vận động những người sống quanh em thực hiện những việc nên làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ động vật quý hiếm.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

TUẦN 26 - TIẾT 78: SINH HOẠT LỚP

TRIỂN LÃM VÀ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM TỪ VẬT LIỆU TÁI CHẾ

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thúc

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Trình bày được những việc bản thân đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên;
- Giới thiệu được những sản phẩm sáng tạo làm từ vật liệu tái chế được triển lãm ở lớp.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung:* Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- *Năng lực riêng:*

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

2. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dụng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Trình bày được những việc bản thân đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên;
- Giới thiệu được những sản phẩm sáng tạo làm từ vật liệu tái chế được triển lãm ở lớp.

b. Nội dung:

GV tổ chức cho HS chia sẻ về: Những việc em đã làm để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở nơi em sống.

c. Sản phẩm: Kết quả HS chia sẻ

d. Tổ chức thực hiện:

* GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

Những việc em đã làm để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở nơi em sống, trong đó có hoạt động tuyên truyền, vận động những người sống quanh em thực hiện những việc nên làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
*GV tổ chức cho HS triển lãm và giới thiệu sản phẩm sáng tạo làm từ vật liệu tái chế.
- HS trong lớp trung bày sản phẩm tái chế đã làm được.
- Tham quan triển lãm. Những HS có sản phẩm giới thiệu về sản phẩm khi các bạn tham quan.
- Bình chọn sản phẩm sáng tạo đoạt giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Khuyến khích.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

b. Nội dung: Xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

Ngày soạn: 20/3/2024

CHỦ ĐỀ 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN, MÔI TRƯỜNG

TUẦN 27 - TIẾT 79: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

CHUNG TAY GIẢM THIỂU BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết các nguyên nhân, tác hại của biến đổi khí hậu
- Đề ra được biện pháp và có thái độ tích cực để giảm thiểu biến đổi khí hậu;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

- Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động; phẩm chất yêu nước và trách nhiệm.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động;
- Phát động vẽ tranh về bảo vệ môi trường trong khối lớp 6 trước một tuần, lựa chọn tác phẩm xuất sắc để trưng bày;
- Giá trưng bày tranh về bảo vệ môi trường, trưng bày trước giờ diễn ra hoạt động;
- Phát động chuân bị tiểu phẩm tham gia diễn đàn từ đầu tháng trong khối lớp 7, 8, 9. Sơ khảo biểu diễn tiểu phẩm chung tay giảm thiểu biến đổi khí hậu, chọn ba tiểu phẩm tiêu biểu để trình bày trong ngày hoạt động;
- TPT và Bí thư Đoàn đôn đốc các lóp chuan bị tốt, tổ chức hoạt động;
- GVCN khối lớp 6 nhắc nhở lớp vẽ tranh, nộp đúng hạn. GVCN khối lớp 7, 8, 9 duyệt tiểu phẩm.

2. Đối với HS:

- HS khối lớp 6 vẽ tranh tại nhà, nộp sản phẩm về Tổ Mĩ thuật trước ngày tổ chức hoạt động;
- Mỗi lớp 7, 8, 9 chuẩn bị tiểu phẩm tham gia diễn đàn. Nội dung tiểu phẩm nêu được vấn đế tác hại cùa biến đôi khí hậu, nguyên nhân và cách phòng ngừa biến đổi khí hậu;
- Tìm hiểu nguyên nhân, tác hại của việc biến đổi khí hậu, để ra được cách ứng phó, phòng ngừa biến đoi khí hậu;
- Lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo đề dẫn cho hoạt động.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐÀU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế húng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ

chào cờ.
b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.
c. Sản phẩm: Thái độ của HS
d. Tổ chức thực hiện:
- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
Hoạt động 1: Chào cờ
a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.
b. Nội dung: HS hát Quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.
c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.
d. Tổ chức thực hiện:
- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: biểu diễn tiểu phẩm tuyên truyền phòng chống biến đổi khí hậu
a. Mục tiêu:
- Tự tin thể hiện những hiểu biết của bản thân về nguyên nhân, tác hại và giải pháp giảm biến đổi khí hậu.
- Biết được trách nhiệm của bản thân trong việc giảm thiểu biến đổi khí hậu

b. Nội dung:
c. Sản phẩm:
d. Tổ chức thực hiện:
- Lớp trực tuần báo cáo đề dẫn về biến đổi khí hậu, nguyên nhân và tác hại của biến đổi khí hậu, thực tế biến đổi khí hậu ở Việt Nam.
- TPT nêu số lượng tiểu phẩm tham gia diễn đàn, tên các tiểu phẩm được lựa chọn công diễn. Nhắc nhở HS toàn trường chú ý theo dõi các tiểu phẩm, ghi nhớ nội dung tiểu phẩm để chia sẻ ỷ kiến trong phần đánh giá.
- Người dẫn chương trình mời lần lượt các tiểu phẩm công diễn, giới thiệu bảng phân vai, tên tiểu phẩm.
- TPT mời HS trả lời các câu hỏi, chia sẻ cảm xúc, thu hoạch:
+ Qua các tiểu phẩm đã xem, em thích tiểu phẩm nào nhất? Vì sao?
+ Qua các tiểu phẩm, em biết được nguyên nhân nào gây ra biến đổi khí hậu? Tác hại của biến đổi khí hậu với đời sống con người và Trái Đất?
+ Là HS, em cần làm gì để chung tay giảm thiểu biến đổi khí hậu?
+ Em sẽ tuyên truyền với bố mẹ, người thân thực hiện những điều gì để chung tay giảm thiểu biến đổi khí hậu.
- TPT tổng kết:
+ Nguyên nhân dẫn tới biến đổi khí hậu là do hiện tượng hiệu ứng nhà kính hay còn được gọi là sự nóng lên của Trái Đất và nhiều nguyên nhân từ tự nhiên khác. Đối

với con người thì biến đổi khí hậu làm ảnh hưởng tới hệ thống kinh tế - xã hội và tác động trực tiếp tới sức khoẻ của con người trên Trái Đất. Nguyên nhân này phần lớn là do sự tác động của con người. Hậu quả của biến đối khí hậu: hệ sinh thái bị phá huỷ do mất đi sự đa dạng sinh học, dịch bệnh, mực nước biển dâng lên, ...
+ Việt Nam là một trong những quốc gia phải chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu như: mực nước biển tăng lên, đặc biệt tình trạng nước biển xâm lấn ở những vùng ven biển; thường xuyên xuất hiện những đợt hạn hán kéo dài, nhiều con bão từ biển vào. Trung bình mỗi năm, Việt Nam phải gánh chịu hơn 10 cơn bão đổ bộ vào và phải ứng phó với tình trạng ngập lụt do biến đổi khí hậu gây ra, ...
+ Để ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu, tất cả các quốc gia đều phải chung tay góp sức. Đặc biệt ở Việt Nam chúng ta cần thực hiện tốt: hạn chế sử dụng những nguyên liệu từ hoá thạch; cải tạo và nâng cấp hạ tầng; trồng rừng và ngăn chặn các hành vi chặt phá rừng tự do; áp dụng các công nghệ mới trong việc bảo vệ môi trường và Trái Đất.

A. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS biết thực hiện các công việc để làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu.

b. Nội dung: HS thực hiện các công việc để làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu ở quanh nơi ở.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu HS thực hiện những việc sau:
- Hằng ngày giữ gìn vệ sinh lớp học, nhà ở, khu phố, nơi công cộng sạch sẽ.
- Giữ gìn vệ sinh cá nhân.
- Chung tay giúp đỡ bạn bè, nhân dân vùng bị thiên tai do hậu quả của biến đổi khí hậu gây ra....
- Nhắc nhở gia đình, bản thân hạn chế sử dụng đồ dùng từ nhựa, luôn tiết kiệm nguồn năng lượng điện, nước, không xả rác bừa bãi, ở nông thôn miền núi không chặt phá rừng; cùng cộng đồng trồng nhiều cây xanh.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)*

Ngày soạn: 20/3/2024

TUẦN 27 - TIẾT 80: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Nêu được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người;
- Xác định được những việc nên làm để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu;
- Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu;

2. Năng lực:

- *Năng lực chung:* Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- *Năng lực riêng:*

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề sáng tạo, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm, yêu nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Số liệu, hình ảnh minh hoạ về những tác động của biến đổi khí hậu đối với đời sống, sản xuất và sức khoẻ con người (bộ tranh theo Thông tư số 44/2020/TT- BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);
- Mẫu kế hoạch tuyên truyền giảm thiểu biến đôi khí hậu.

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu, thu thập những thông tin về tác động của biến đổi khí hậu đối với sức khoẻ con người và những việc nên làm để góp phần giám thiểu biến đổi khí hậu (từ hoạt động sinh hoạt dưới cờ, Internet, sách, báo).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động
c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện của HS
d. Tổ chức thực hiện:

Tổ chức cho HS hát hoặc chơi trò chơi có nội dung liên quan đến nội dung của hoạt động. Có thể kể một câu chuyện có liên quan tới tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người. Sau đó hỏi HS những điều cảm nhận được qua bài hát/ trò chơi/ câu chuyện.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu biến đổi khí hậu và những việc nên làm để giảm thiểu biến đổi khí hậu

a. Mục tiêu:
- Nêu được những biểu hiện và tác động của biến đổi khí hậu đối với đời sống con người;
- Xác định được những việc nên làm và những việc không nên làm để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu.

b. Nội dung: Hãy vận dụng những hiểu biết đã lĩnh hội sau buổi sinh hoạt dưới cờ thi tuyên truyền "Chung tay giảm thiểu biến đổi khí hậu" kiến thức đã học ở môn Lịch sử và Địa lí và những trải nghiệm qua quan sát thực tế, tranh ảnh, truyền hình,... đã thảo luận

c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm 4-6 HS. - Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Hãy vận dụng những hiểu biết đã lĩnh hội sau buổi sinh hoạt dưới cờ thi tuyên truyền "Chung tay giảm thiểu biến đổi khí hậu" kiến thức đã học ở môn Lịch sử và Địa lí và những trải nghiệm qua quan sát thực tế, tranh ảnh, truyền hình,... để thảo luận và xác định: + Những biểu hiện của biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu đối với đời sống con người. + Những việc nên làm và những việc không nên làm để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu. + Những việc bản thân đã làm để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**	**1. Tìm hiểu biến đổi khí hậu và những việc nên làm để giảm thiểu biến đổi khí hậu** + Biến đổi khí hậu được hiểu là những thay đổi của khí hậu vượt ra khỏi trạng thái trung bình đã được duy trì trong một khoảng thời gian dài, thường là một vài thập kỉ hoặc dài hơn do các yếu tố tự nhiên và các hoạt động của con người. **Ví dụ**: Sử dụng quá nhiều nguyên liệu hoá thạch như: than đá, dầu mỏ,... vào các hoạt động sản xuất, sinh hoạt hằng ngày và phương tiện vận tải, phát thải các chất khí gây hiệu ứng nhà kính vào bầu khí quyển). - Biểu hiện chủ yếu của biến đổi khí hậu là hiện tượng nóng lên của bề mặt và khí quyển Trái Đất, hiện tượng băng tan ở hai cực của Trái Đất làm nước biển dâng và hiện tượng chất lượng bầu khí quyển bị xấu đi bởi sự gia tăng hàm lượng các chất khí gây hại cho sức khoẻ con người như: khí cacbonic (hay còn gọi là khí cacbon đioxit), khí mê tan (loại khí sinh ra do sự phân huỷ rác, phân gia súc, gia cầm, ...). - Hậu quả của biến đổi khí hậu là làm cho hệ sinh thái bị phá huỷ, mất đi sự đa dạng sinh học, dịch bệnh, mực nước biển dâng lên,

nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	thiên tai tác động xấu đen đời sống, sản xuất, sức khoẻ con người,... + Để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu, cần bảo vệ rừng (rừng được coi như lá phổi của Trái Đất), tăng cường trồng và chăm sóc cây xanh (trong quá trình quang hợp, cây xanh hấp thu khí cacbonic và nhả khí oxy vào bầu khí quyển, ngoài ra cây xanh còn có tác dụng lọc không khí), giảm việc phát khí thải có hại vào bầu khí quyển bằng cách sử dụng năng lượng tái tạo (như điện mặt trời, điện gió....

Hoạt động 2: Tìm hiểu những tác động biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người
a. Mục tiêu: Nêu được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người.
Nội dung: Yêu cầu HS thảo luận nhóm để nêu những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người.
b. Sản phẩm: Kết quả thảo luận
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để nêu những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người theo những gợi ý sau: + Biến đổi khí hậu làm tăng hiện tượng thời tiết cực đoan như nắng nóng cực điểm kéo dài... Khi thời tiết nắng nóng kéo dài sẽ làm cho con người tăng nguy cơ mắc những bệnh gì? + Biến đổi khí hậu làm chất lượng không khí bị giảm sút nghiêm trọng do hàm lượng các chất khí có hại trong bầu khí quyển tăng lên. Khi bầu khí quyển bị ô nhiễm bởi các chất khí có hại sẽ làm con người tăng nguy cơ mắc những bệnh gì? + Biến đổi khí hậu tạo điều kiện cho các tác nhân gây bệnh (vi sinh vật, côn trùng,...) phát triển sẽ làm tăng nguy cơ mắc những bệnh gì cho con người? **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**	**2. Tìm hiểu những tác động biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người:** - Biến đổi khí hậu làm cho các đợt nắng nóng kéo dài. Tác động này làm cho con người gia tăng nguy cơ mắc các bệnh: tìm mạch, huyết áp, thần kinh, dị ứng, tiêu chảy,... nhất là đối với người cao tuổi và trẻ em. - Biến đổi khí hậu làm chất lượng không khí xấu ải bơi các khí thải có hại đã tác động xấu tới sức khoẻ con người, làm gia tăng các bệnh về hô hấp như: hen suyễn, lao phổi, ung thư phổi,... - Biến đổi khí hậu còn làm tăng tốc độ sinh trưởng, phát triển của nhiều loại vi khuẩn, côn trùng, vật chủ mang bệnh (ruồi, muỗi, chuột, bọ chét, ve,...). Tác động này làm tăng khả năng bùng phát dịch bệnh như dịch tả,

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	cúm (H1N1, H5NI, ...) và một số bệnh nhiệt đới như: sốt rét, sốt xuất huyết, viêm não Nhật Bản... - Biến đổi khí hậu còn làm cho tầng ozon bị phá huỷ, là tác nhân gây bệnh ung thư da và các bệnh về mắt.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)

TUẦN 27 - TIẾT 81: KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết được các hành vi đúng, sai trong quan hệ cộng đồng.
- Biết được cách cư xử với người xung quanh.
- Dám lên tiếng khi thấy người khác làm sai.
- Biết chủ động, tự giác học tập và chuẩn bị cho bản thân về kiến thức và kĩ năng của một người học sinh trước khi trưởng thành
- Biết được một số cảnh quan thiên nhiên.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực đặc thù:

+ Làm chủ được ý thức học tập, biết vận dụng sáng tạo những vấn đề hàng ngày. + Rèn luyện kĩ năng thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, kính trọng thầy cô, kì năng làm chủ cảm xúc, lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ, ý tưởng,...; sự tự tin, thiện chí;

3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Yêu thương bạn bè, kính trọng thầy cô.
- Trung thực: Tuân thủ theo yêu cầu của tiết kiểm tra. Có thái độ tôn trọng bạn bè, lễ phép với thầy cô.
- Trách nhiệm: Tích cực, tự giác trong hoạt động nhóm.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA

Trắc nghiệm 100 %

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

A. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

CHỦ ĐỀ 9: HIỂU BẢN THÂN, CHỌN ĐÚNG NGHỀ

MỤC TIÊU CHUNG:

Sau chủ đề này, HS:

- Nêu được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống;
- Rèn luyện năng lực định hướng nghề nghiệp, lập kế hoạch, thực hiện kể hoạch và đánh giá việc thực hiện kế hoạch; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

TUẦN 33 - TIẾT 97: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

(HÙNG BIỆN "HIỂU BẢN THÂN - CHỌN ĐÚNG NGHỀ")

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được ý nghĩa, tầm quan trọng, vị trí của nghề mình yêu thích trong xã hội hiện nay;
- Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của các nghề truyền thống;
- Nhận biết được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với nghề nghiệp mình yêu thích;

2. Năng lực:

- ***Nảng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng thiết kế tố chức, đánh giá hoạt động, tự tin, khả năng thuyết trình;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối vói TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Phát động HS đăng kí tham gia;
- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài hùng biện: Hướng dẫn rõ cách viết, thể hiện ý tưởng ra số tay hoặc giấy, cách lập dàn ý đủ ba phần:

+ Đặt vấn đề: súc tích, giới thiệu được chủ đề nghề nghiệp mình chọn;

+ Giải quyết vấn đồ: là phần chính của bài hùng biện, cần chia các ý rõ ràng, gạch chân các ý cần nhấn mạnh; có các ví dụ cụ thể sinh động, các số liệu, tranh, ảnh, bài hát,... đế chứng minh và thuyết phục người nghe; nêu được lí do mình chọn nghề, khả năng đáp ứng nghề của bản thân, tầm quan trọng của nghề trong xã hội, xu thế của thời đại hội nhập,....;

+ Ket thúc vấn đe: Tóm lại các ý chính, đưa ra kết luận tống hợp hoặc thông điệp đến người nghe.

- Duyệt các ý tưởng trên giấy;

- Tập huấn phần hùng biện cho HS: cách đặt vấn đề, giải quyết vấn đề, kết thúc. Khi hùng biện phải dùng ngôn ngữ lời nói phù hợp, ánh mắt thân thiện, cử chỉ, hành động thuyết phục, lôi cuốn được người nghe;
- Lập danh sách những HS có khả năng nhất tham gia hùng biện dưới cờ: Nên chọn hai HS khối lớp 9, còn lại mỗi khối một HS;
- Sau khi có danh sách, tiếp tục tập huấn cho các HS tham gia hùng biện;
- Thành lập BGK (Có HS và GV);
- Chuân bị phần thưởng;

-Tư vấn lóp trực tuần viết kịch bản và dẫn chương trình.

2. Đối vói HS:

- Chọn nghe để hùng biện; viết ý tưởng ra giấy; lập dàn ý;
- Nghiêm túc, chăm chỉ luyện tập cách hùng biện;
- Chọn trang phục phù hợp để tham gia thi hùng biện;
- Nhờ bổ mẹ, người thân làm khán giả, góp ý nhận xét.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chúc thực hiện:

-GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lóp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm le chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cò'

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết on đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiên lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: tham gia hùng biện "hiếu bản thân - chọn đúng nghề"

a. Mục tiêu:

-Nêu được ý nghĩa tàm quan trọng của việc "hiếu bản thân - chọn đúng nghề" và lí do chọn nghề của bản thân một cách thuyết phục.

- Rèn kĩ năng thiết kế tố chức, đánh giá hoạt động, tự tin, khả năng thuyết trình;

phẩm chất trách nhiệm với bản thân.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

- Lóp trực tuần để dẫn vào hoạt động. Giới thiệu các HS tham gia hùng biện, giới thiệun BGK, nêu tiêu chí chấm diêm.
- Hướng dẫn thứ tự, thời gian hùng biện: Mồi HS hùng biện tối đa 5 phút. Trong quá trình hùng biện có thể sử dụng tranh, ảnh minh hoạ, nhạc, bài hát để thêm phần hấp dẫn.
- Người dẫn chương trình mời lần lượt các HS thi hùng biện.
- HS toàn trường chăm chú lắng nghe và cổ vũ.
- BGK chấm điểm theo tiêu chí đề ra.
- GV khảo sát HS theo các câu hỏi:

+ Các bạn đã tham gia hùng biện về những ngành nghề nào?

+ Em có ấn tượng với bài hùng biện nào? Vì sao? Neu em được chọn hùng biện nghề đó, em sẽ bổ sung thêm nội dung nào để bài thêm phong phú?

+ Em học tập được gi qua phần hùng biện của các bạn?

- HS chia sẻ ý kiến cùng các bạn.
- GV kết luận.
- BGK công bố điểm và xếp giải các HS thi hùng biện.
- Trao phần thưởng (nếu có).

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: biết được nghề nghiệp mình cần quan tâm

b. Nội dung: Tìm hiểu nghề nghiệp mình quan tâm, yêu thích.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Tim hiểu nghề nghiệp mình quan tâm, yêu thích.

-Tự viết ra giấy ý tưởng hùng biện về nghề nghiệp mình yêu thích theo thứ tự như các bạn đà tham gia thi hùng biện dưới cờ.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)*

TIẾT 98: EM VỚI NGHỀ TRUYỀN THỐNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Bước đầu xác định được sở thích, khả năng nghề nghiệp của bản thân, làm cơ sở cho việc nhận biết những đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với nghề em yêu thích;
- Đánh giá được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của nghề truyền thống;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Đọc tư liệu tham khảo ở cuối hoạt động giáo dục theo chủ đề;
- Tham khảo Lí thuyết Cây nghề nghiệp.

2. Đối với HS:

- Xem lại kết quả xác định sở thích, khả năng của bản thân ở Chủ đề 2 - Khám phá bản thân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Khám phá các đặc điểm của bản thân có liên quan đến yêu cầu của nghề truyền thống

a. Mục tiêu:

- Nêu được những đặc điểm của bản thân đã nhận thức được qua Chủ đe 2 và hoạt động thực tế;
- Xác định được những đức tính, sở thích, khả năng của bản thân có liên quan đến yêu cầu công việc của nghề truyền thống.

b. Nội dung: thảo luận nhóm

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để thực hiện hai nhiệm vụ sau: + Nhiệm vụ 1. Nhớ lại những đặc điểm của bản thân đã xác định được qua chủ đề Khám phá bản thân. Ghi ra giấy sở thích, khả năng, đức tính đặc trưng, giá trị của cm. + Nhiệm vụ 2. Xác định những đức tính, sở thích, khả năng của em có liên quan tới công việc của nghề truyền thống bằng cách đọc các gợi ý trong khung ở Hoạt động I trong SGK. Sau đó, ghi lại những đức tính, sở thích, khả năng liên quan tới công việc của nghề truyền thống mà em có. - Tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm về kết quả thực hiện hai nhiệm vụ của mỗi thành	**1: Khám phá các đặc điểm của bản thân có liên quan đến yêu cầu của nghề truyền thống** + Thực tế cho thấy, chỉ khi được làm công việc phù họp với sở thích và khả năng, người ta mới đam mê với công việc, có động lực làm việc và dễ dàng hoàn thành công việc đạt kết quả cao. Do đó, muốn biết được bản thân có đến được với nghề truyền thong hay không, cần phải xác định được sở thích, khá năng có liên quan đến yêu cầu công việc của nghề truyền thống. + Bạn nào trong lớp vừa có sở thích, vừa có khả năng liên quan đến công việc của nghề truyền thống, bạn đó có thế chọn một nghề truyền thống cho bản thân.

viên. Nhắc HS: Khi bạn chia sẻ, các thành viên trong nhóm chú ý lắng nghe để nhận xét, bổ sung cho bạn. - Yêu cầu một số HS trình bày kết quả xác định các đặc điểm của bản thân có liên quan đến yêu cầu công việc của nghề truyền thống. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** 4- HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** • + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	

c. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành)

a. Mục tiêu:

- Đánh giá được sự phù hợp hoặc chưa phù hợp giữa các đặc điểm của bản thân với yêu cầu công việc của nghề truyền thống;
- Rèn luyện ki năng tự nhận thức, tự đánh giá.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Ket quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để xác định những đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu công việc của nghề truyền thống theo trình tự:

+ Kẻ bảng theo mẫu gợi ý ở trang 48 trong SGK vào vở.

+ Đối chiếu những đặc điểm của bản thân đã xác định ở Hoạt động 1 với từng yêu cầu của nghề truyền thống ghi trong cột 1. Neu thấy bản thân có đặc điểm nào đúng với yêu cầu công việc của nghề truyền thống ghi ở cột 1 thì đánh dấu X vào cột phù hợp, còn nếu không đúng thì đánh dấu X vào cột chưa phù hợp.

+ Tổng hợp kết quả đối chiếu để xác định bản thân có bao nhiêu đặc điểm phù hợp và bao nhiêu đặc điểm chưa phù hợp.

-Tổ chức cho HS chia sẻ kết quả làm việc cá nhân trong nhóm.

- GV mời một số HS chia sẻ trước lóp kết quả đánh giá sự phù hợp giừa đặc điếm cá nhân với công việc cùa nghề truyền thống.

- GV kết luận Hoạt động 2: Ai trong chúng ta cũng có những đặc điểm phù hợp và chưa phù hợp với yêu cầu công việc cùa nghề truyền thống. Neu ai muốn đến với nghề truyền thống - nghề mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam - hãy phát huy những điểm phù hợp và tự tin rèn luyện những đặc điểm chưa phù hợp ngay tử bây giờ, nhất định sẽ thu được "trái ngọt" và thành công trong hoạt động nghề nghiệp tương lại.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Lập được kế hoạch rèn luyện bản thân theo yêu cầu công việc của nghề truyền thống dựa trên kết quả đánh giá đặc điểm của bản thân;

- Lựa chọn, xác định được sản phẩm của nghề truyền thống và dụng cụ, nguyên vật liệu để thực hành làm sản phẩm vào tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề tuần tới.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà tiếp tục thực hiện những việc sau:

- Lập kế hoạch rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề truyền thống theo mầu gợi ý trong SGK.

- Lựa chọn một sản phàm của nghề truyền thống phù hợp với sở thích, khả năng của bản thân (làm hoa bằng len, sợi, bằng giấy màu hoặc vải, làm đèn lồng, làm mặt nạ, đèn ông sao, nặn tò he bằng đất màu,...). Sau đó, tìm đọc hoặc nhờ người

lớn hướng dẫn làm sản phẩm, xác định và chuẩn bị những dụng cụ, nguyên vật liệu cần thiết để chia sẻ vào tiết sinh hoạt lớp và thực hành làm sản phẩm vào tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề tuần tới.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiêm....)

UBND HUYỆN NÚI THÀNH **TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN**	**ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II** **NĂM HỌC 2023 - 2024** **MÔN HĐTN - LỚP 6** **Thời gian: 60 phút** *(Không kể giao đề)*

I. MỤC TIÊU

Đánh giá năng lực thích ứng với cuộc sống của HS, thể hiện ở các kĩ năng:

- Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.
- Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng.
- Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện ở nơi cư trú.
- Giới thiệu được một số truyền thống của địa phương.
- Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên.
- Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người.
- Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu.
- Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bài thực hành theo nhóm

III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Mỗi nhóm chọn 1 trong 2 phương án sau:

Phương án 1: Làm 1 video giới thiệu một số truyền thống ở địa phương các em đang sinh sống.

Lưu ý: Thời gian video từ 5-7 phút

Phương án 2: Vẽ một bức tranh tuyên truyền với mọi người về ý thức thực hiện các việc làm góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu.

IV. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Bảng tiêu chí và mức độ đánh giá:

Đối với phương án 1:

Tiêu chí	Mức độ			Đánh giá	
	Mức 1	**Mức 2**	**Mức 3**	**Đạt**	**Chưa đạt**
1. Hoạt động của mỗi cá nhân trong nhóm	Có tham gia nhưng chưa tích cực	Tham gia tích cực	Tham gia rất tích cực	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đạt được mức 1
2. Nội dung, thời lượng video	Thực hiện đúng nội dung nhưng thời lượng quá ngắn hoặc quá dài so với quy định	Thực hiện đúng nội dung , thời lượng đảm bảo đúng quy định	Thực hiện đúng nội dung , lôi cuốn, hấp hẫn, thu hút, thời lượng đảm bảo đúng quy định	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đat được mức 1
3. Tính thẩm mỹ	Video có bố cục rõ ràng	Video có bố cục rõ ràng, lựa chọn không gian hợp lý, hài hòa	Video có bố cục rõ ràng, lựa chọn không gian hợp lý, hài hòa, chất lượng âm thanh tốt	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đat được mức 1

Đối với phương án 2:

Tiêu chí	Mức độ			Đánh giá	
	Mức 1	**Mức 2**	**Mức 3**	**Đạt**	**Chưa đạt**
1.	Có tham gia	Tham gia tích	Tham gia rất	Ít nhất đạt	Không

Hoạt động nhóm	nhưng chưa tích cực	cực	tích cực	được ở mức 1	đat được mức 1
2. Nội dung	Tranh vẽ đúng chủ đề nhưng các hoạt động thể hiện chưa đa dạng	Tranh vẽ đúng chủ đề, các hoạt động thể hiện trong tranh đa dạng, phong phú	Tranh vẽ đúng chủ đề, các hoạt động thể hiện trong tranh đa dạng, phong phú, người xem dễ dàng nhận thấy được những việc cần làm để giảm thiểu biến đổi khí hậu	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đat được mức 1
3. Tính thẩm mỹ	Tranh có bố cục rõ ràng	Tranh có bố cục rõ ràng, màu sắc hài hòa	Tranh có bố cục rõ ràng, màu sắc hài hòa, sinh động, bắt mắt	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đat được mức 1

2. Kết quả đánh giá:
- **Đánh giá Đạt:** Ít nhất 2/3 tiêu chí được đánh giá đạt
- **Đánh giá Chưa đạt:** Có 2 hoặc cả 3 tiêu chí đều không đạt
- Học sinh khuyết tật: Đạt từ 2 tiêu chí trở lên

CHỦ ĐỀ 9: HIÉU BẢN THÂN - CHỌN ĐÚNG NGHÈ
TUẦN 34 - TIẾT 100: SINH HOẠT DƯỚI CỜ
(HÀNH TRANG VÌ NGÀY MAI LẬP NGHIỆP)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Nhận thức được ý nghĩa quan trọng của vấn đề chuẩn bị hành trang cần thiết cho bản thân để ngày mai lập nghiệp;
- Biết tìm hiểu thông tin, thực tế nghề nghiệp mình yêu thích để định hướng cho

tương lai;
- Bước đầu định hướng được nghề nghiệp mình yêu thích;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác
nhau.
+ Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức hoạt động, kĩ năng thuyết trình;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối vói TPT, BGH và GV

- Phương tiện âm thanh, sân khấu;
- Phân công lóp trực tuần chuẩn bị:

+ Kịch bản diễn đàn "Hành trang vì ngày mai lập nghiệp";
+ Tiết mục dân vũ.

- Hướng dẫn các lớp được chỉ định chuẩn bị tham gia diễn đàn "Hành trang vi ngày
mai lập nghiệp":

+ Nội dung: Xác định hành trang bạn cần cho ngày mai lập nghiệp là gì? Nghề nghiệp bạn yêu thích là gì? Khi đang là HS THCS, bạn cần làm gì?...;
+ Hình thức có thê sáng tạo như câu chuyện tranh luận trong gia đình, trong nhóm bạn hoặc dưới dạng gặp gỡ trao đổi với nhà hiển triết, nhà thông thái, trò chuyện với thầy cô,...;

- Duyệt sơ khảo các tiểu phẩm, chọn ba đội xuất sắc tham gia hoạt động dưới cờ;
- GVCN: đôn đốc tập luyện, chuẩn bị đạo cụ (nếu cần).

2. Đối với HS:

- Các HS được phân công tham gia diễn đàn tích cực tập luyện;
- Các HS còn lại tự tìm hiểu: Đe ngày mai lập nghiệp, bản thân cần có điều kiện gì?

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỎNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế húng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu câu HS của lớp mình chuân chỉnh trang phục, ôn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chảo cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. **Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu đe đối lấy độc lập, tự do cho Tố quốc, có ỷ nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. **Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc cùa HS và TPT.

d. **To chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bồ sung và triền khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: diễn đàn"hành trang vì ngày mai lập nghiệp"

a. **Mục tiêu:**

- Thu thập được những thông tin cần thiết về nghề truyền thống qua quan sát, tìm hiếu các hoạt động thực tế của nghề truyền thống;
- Rèn luyện kĩ năng lắng nghe, năng lực tự chủ, ỷ thức tuân thủ kỉ luật khi tham quan.

b. **Nội dung:**

- HS tham quan và biểu diễn văn nghệ

c. **Sản phẩm:** két quả làm việc của HS.

d. **Tổ chúc thực hiện:**

- Trước buổi tham quan, GV nhắc nhở HS tập trung đúng giờ, mặc trang phục chỉnh tể, phù họ-p, gọn gàng và mang theo giấy, bút để ghi chép. Nên tập trung HS tại trường rồi đưa HS đi tham quan.

-Tập trung HS đế phô biến mục đích, yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ tham quan và cách giao tiếp với người ở nơi đến tham quan, cách thức thu thập thông tin khi tham quan (ví dụ: quan sát các hoạt động, phỏng vấn người lao động, hỏi người hướng dẫn,...). Nhắc HS giữ trật tự, vệ sinh, an toàn khi tham quan và ghi chép lại những điều nghe, quan sát, thực hiện được khi tham gia trải nghiệm.

+ Diễn đạt trôi chảy, thuyết phục, có nghệ thuật, thu hút khán giả.

- Người dẫn chương trình giới thiệu lần lượt từng đội tham gia diễn đàn.
- Biểu diễn văn nghệ, dân vũ.

c. **HOẠT ĐỘNG TIẾP NÓI**

a. **Mục tiêu: b. Nội dung:**

c. **Sản phẩm:**

d. **Tổ chức thực hiện:**

GV nhận xét thái độ HS tham gia hoạt động. Nhận xét sự chuẩn bị của lớp trực tuần.

- Mời HS chia sẻ ý kiến:

+ Em thích phần tham gia diễn đàn của đội nào nhất? Vì sao?

+ Qua diễn đàn, em biết được hành trang cho ngày mai lập nghiệp cần có những yếu tố nào?
+ Bản thân em có dự định chuẩn bị hành trang cho mình như thế nào?
- Tổng kết và tặng quà các đội biểu diễn tiểu phẩm.
- HS tự tìm hiểu nghề nghiệp mình yêu thích, lên kế hoạch về việc học nghề minh yêu thích.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút đuợc sụ tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)*

TIẾT 101: EM TẬP LÀM NGHEÈ TRUYỀN THỐNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Biết cách làm sản phẩm của một nghề truyền thống;
- Đánh giá sự phù hợp giữa năng lực, phẩm chất của bản thân với yêu cầu công việc của một nghề truyền thống cụ the;
- Làm được sàn phẩm của nghề truyền thống theo sở thích, khả năng của bản thân;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIÉT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:
Một số sản phẩm nghề truyền thống của HS lóp 6 năm học trước đã làm được đổ giới thiệu cho HS tham khảo.
2. Đối vói HS:
- Dụng cụ nguyên liệu đố làm sản phẩm
- Bút chs, bút màu, hồ dán.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động
c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS
d. Tổ chức thực hiện:
GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Chia sẻ ý tưởng làm sản phẩm của nghề truyền thống
a. Mục tiêu: Trình bày được ý tưởng làm sản phẩm của nghề truyền thống và sự chuẩn bị dụng cụ, nguyên vật liệu để làm sản phẩm.
b. Nội dung:
c. Sản phẩm:
d. Tồ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỤ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm: Trong giờ sinh hoạt lớp, những HS cùng chọn một loại sản phẩm của nghề truyền thống đã lập thành nhóm. Trong tiết này, GV yêu cầu những HS cùng làm một loại sản phâm ngôi vào thành một nhóm đổ thảo luận về việc làm sản phâm theo gợi ý sau: + Sản phẩm sẽ làm là gì? + Vì sao chọn loại sản phẩm này? Sử dụng sản phẩm này như thế nào? + Đã chuẩn bị những dụng cụ lao động, nguyên vật liệu nào để làm sản phẩm? + Các hoạt động sẽ thực hiện để làm sản phẩm. + Kct quả dự kiến. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.	**1: Chia sẻ ý tưởng làm sản phẩm của nghề truyền thống** Mồi em có sở thích, khả năng nghề nghiệp khác nhau nên việc chọn sản phẩm của nghề truyền thong cũng khác nhau. Ket quả làm sản phẩm của nghề truyền thống sẽ giúp các em hiếu rõ hơn về sở thích, khả năng của bản thân đối với nghề truyền thống và chắc chắn sẽ đcm lại cho các em những trải nghiệm thú vị đối với nghề truyền thống.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận • + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bu'ó'c 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	

c. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

- Thể hiện được sở thích, khả năng nghề nghiệp của bản thân qua việc làm sản phẩm nghề truyền thống đã lựa chọn;
- Củng cố, kiểm nghiệm nhận thức về bản thân theo yêu cầu của nghề truyền thống.

b. Nội dung: HS làm sản phẩm của nghề truyền thống

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS làm sản phẩm của nghề truyền thống theo trình tự:

+ Xác định hình thức làm sản phẩm (cá nhân hoặc nhóm);
+ Làm sản phẩm theo ý tưởng và hình thức đã chọn;
+ Trang trí, trình bày sản phẩm. (GV gợi ý: Những nhóm làm hoa bằng giấy, vải màu
hoặc len sợi nên kết hợp với nhau đe làm thành sản phẩm chung của nhóm là lọ hoa
hoặc bó hoa);
+ Chuẩn bị nội dung, cách thức giới thiệu sản phẩm.

- Tổ chức cho HS làm sản phẩm. Trong quá trình HS thực hành làm sản phẩm, GV đến các nhóm quan sát để hiểu rõ hơn sở thích, khả năng của HS đối với nghề truyền thống.
- Trước khi kết thúc tiết học khoảng 10 phút, nếu quan sát thấy nhóm hoặc cá nhân nào đã hoàn thành sản phẩm, GV có thể mời một đến hai HS đó giới thiệu sản phẩm trước lớp để nít kinh nghiệm. Khi HS trình bày, GV yêu cầu những HS

khác dừng việc làm sản phẩm để quan sát và nghe bạn giới thiệu sản phẩm. Sau đó, gọi một đến hai HS nhận xét và nêu những điều cần rút kinh nghiệm trong cách làm và giới thiệu sản phẩm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Hoàn thiện được sản phẩm và viết được bài giới thiệu ngắn về sản phẩm của nghề truyền thống.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Ket quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà thực hiện những việc sau:

TIẾT 102: SINH HOẠT LỚP
(KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN BẢN THÂN THEO YÊU CẦU CỦA NGHỀ TRUYỀN THỐNG)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Trình bày được kế hoạch rèn luyện ban thân theo yêu cầu của nghề truyền thống và những việc đã thực hiện được;
- Xác định được sản phẩm của nghề truyền thống sẽ làm vào tuần tới.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng ỉực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc cùa bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Ke hoạch tuần mới

2. Đối vói HS:

- Bản sơ kết tuần
- Ke hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỎNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chù nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: So’ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng

kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Trinh bày được kế hoạch rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề truyền thống và những việc đã thực hiện được;
- Xác định được sản phẩm của nghề truyền thống sẽ làm vào tuần tới.

b. Nội dung:

HS chia sẻ về:

- Những điều em đã học hỏi được và cảm xúc của bản thân khi tham gia buổi sinh hoạt dưới cờ với chủ đề Hiểu bản thân - Chọn đúng nghề;
- Rèn luyện bản thân

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những điều em đã học hởi được và cảm xúc của bản thân khi tham gia buối sinh hoạt dưới cờ với chủ để Hiểu bản thân - Chọn đúng nghề;
- Ke hoạch rèn luyện của bản thân theo yêu cầu cúa nghề truyền thống; Những việc em đã và đang thực hiện theo kế hoạch.
- Sản phẩm nghe truyền thống dự định làm vào tiết hoạt động giáo dục theo chủ để tuần tới. Neu còn thời gian, GV cho HS tìm những bạn chọn cùng loại sản phẩm nghề truyền thống với mình để trao đổi và phối hợp chuẩn bị.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS khám phá những đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu công việc của nghề truyền thống

b. Nội dung: HS chia sẻ những điều thu nhận được và cảm xúc của em sau khi khám phá những đặc điểm của bản thân phù họp hoặc chưa phù họp với yêu cầu công việc của nghề truyền thống.

c. Sản phẩm: kết quả cùa HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV to chức cho HS chia sẻ những điều thu nhận được và cảm xúc của em sau khi khám phá những đặc điếm của bản thân phù họp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu công việc của nghề truyền thống.
- GV kết luận chung: Nghề truyền thống là nghề mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc. Cũng như các nghề khác, nghề truyền thống đòi hỏi người làm nghề phái có những phẩm chất, năng lực phù họp với yêu cầu công việc của nghề. Nhận thức được những đặc diêm của bản thân phù họp hoặc chưa phù họp với yêu câu của nghề truyền thống giúp ta có kế hoạch rèn luyện bản thân để đưa ra lựa chọn nghề nghiệp sao cho phù họp.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiêm....)

CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH

TUẦN 20 – TIẾT 58: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

KHÉO TAY HAY LÀM

IV. MỤC TIÊU

4. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thồ hiện sự khéo tay qua các công việc trong gia đình như: nấu ăn, trang trí nhà cửa,...
- Thực hiện được một sổ việc trong gia đình bằng đôi bàn tay khéo léo;
- Có ý thức làm các công việc trong gia đinh; biết quan tâm đến mọi người, mọi việc trong gia đình; biết quý trọng những sản phẩm do mình làm ra.

5. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bán thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

6. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

V. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

3. Đối với TPT, BGH và GV

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Trước khoảng hai tuần, TPT phát động ngày hội Khéo tay - Hay làm và phổ biến cho HS biết được mục đích, nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm tô chức ngày hội;
- Thành lập BTC, BGK.

4. Đối với HS:

- Đăng kí tham gia ngày hội theo khả năng; thành lập các nhóm dự thi;
- Chuẩn bị đồ dùng, nguyên vật liệu để làm các sản phẩm:

+ Thi nấu ăn: đồ dùng nấu ăn: nồi, chảo, bếp,...; thực phẩm: thịt, cá, rau,...

+ Thi cắm hoa: lọ, giở, khăn trải bàn, hoa,...

VI. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

e. Mục tiêu: Tạo tâm the hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

f. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

g. Sản phẩm: Thái độ của HS

h. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

e. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

f. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

g. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS và TPT.

h. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triên khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Hội thi khéo tay - hay iàm

e. Mục tiêu:

- Thể hiện được sự khéo tay qua các công việc trong gia đình như: nấu ăn, trang trí nhà cửa,...;
- Hứng thú, tự tin tham gia hội thi.

f. Nội dung:

- Thi nấu ăn
- Thi cắm hoa

g. Sản phẩm: sản phẩm nấu ăn, cắm hoa

h. Tổ chức thực hiện:

***Thi nấu ăn**

- Các nhóm tham gia thi phân công công việc cho các thành viên trong nhóm: nấu chính, phụ bếp, gọt/ tỉa rau củ, chuẩn bị bếp, rửa rau, vo oạo....
- Thi theo thời gian quy định.
- Trưng bày, trang trí món ăn ở vị trí được phân công.
- Đại diện nhóm dự thi thuyết minh về món ăn của nhóm mình: tên gọi và thành phần của món ăn; thành phần dinh dưỡng; tác dụng của món ăn đối với sức khoẻ:...

***Thi cắm/ tỉa hoa**

- Các nhóm dự thi phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm: lấy nước, cắt hoa, cắm/ tỉa hoa,...
- Thi theo thời gian quy định.
- Trưng bày, trang trí sản phẩm ở vị trí được phân công.
- Đại diện nhóm dự thi thuyết minh và giới thiệu về sản phẩm của nhóm.
- TPT nhận xét, đánh giá chung về tinh thần tham gia của các nhóm.
- BGK công bố kết quả của ngày hội.
- Các lớp liên hoan, thưởng thức các món ăn do mình nấu.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI
a. Mục tiêu: chủ động làm việc nhà
b. Nội dung: HS làm việc nhà qua các công việc cụ thể
c. Sản phẩm: kết quả làm việc.
e. Tổ chức thực hiện:
TPT nhắc nhở HS cần tích cực làm việc nhà phù hợp với lứa tuổi.
VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

TUẦN 20 - TIẾT 59: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ EM LÀM VIỆC NHÀ

(Tiếp theo)

IV. MỤC TIÊU
4. Kiến thức
Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:
- Trình bày được bí quyết làm việc nhà;
- Hiểu rõ hơn cách làm tốt một số việc nhà.
- Xử lí các tình huống để giải quyết việc nhà
5. Năng lực:
- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- ***Năng lực riêng:***
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
6. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.
V. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
3. Đối với GV:
Những câu chuyện/ tình huống có thể sử dụng làm ví dụ về việc làm việc nhà của HS.
4. Đối với HS:
Suy ngẫm về những việc nhà em đã hoặc chưa làm để giúp đỡ gia đình.

VI. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

C. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

e. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

f. Nội dung: GV tô chức hoạt động

g. Sản phẩm: Kết qủa thực hiện của HS

h. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

D. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ bí quyết làm việc nhà

e. Mục tiêu:

- Trình bày được bí quyết làm việc nhà;
- Hiểu rõ hơn cách làm tốt một số việc nhà.

f. Nội dung: Thảo luận nhóm đê chia sẻ với các bạn về một việc nhà mà em làm tốt

g. Sản phẩm:

h. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm. - Tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ với các bạn trong nhóm cách làm một việc nhà mà em làm tốt nhất. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	- Nấu ăn - Chăm sóc cây - Sắp xếp đồ đạc - Trang trí nhà cửa,... Mỗi việc nhà có yêu cầu và đòi hỏi cách thức tiến hành khác nhau. Muốn hoàn thành tốt việc nhà, nhất là công việc chế biến món ăn và trang trí nhà cửa, cùng với việc tự giác, chủ động thực hiện, mỗi chúng ta nên tìm hiểu và áp dụng bí quyết thực hiện để tạo ra sức hấp dẫn cho kết quả làm việc nhà.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Vận dụng được những điều đã học hỏi được để giải quyết tình huống làm việc nhà một cách chủ động.

e. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập
f. Sản phẩm: Ket quả của HS.
g. Tổ chức thực hiện:
- GV chia HS thành các nhóm và phân công nhiệm vụ: mỗi nhóm thảo luận tìm cách xử lí, giải quyết mang tính tích cực một trong hai tình huống trong SGK và phân công sắm vai xử lí tình huống.
- HS lựa chọn tình huống, thảo luận cách xử lí và phân công sắm vai.
- Đại diện từng nhóm lên sắm vai thể hiện cách giải quyết của nhóm mình.
- GV khuyến khích HS nhóm khác nhận xét, đặt câu hỏi.
- GV cùng HS phân tích những điểm hợp lí và chưa hợp lí trong cách giải quyết tình huống của từng nhóm.
- GV nhận xét và đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

e. Mục tiêu:
- Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới đã lĩnh hội được để chủ động, tự giác làm việc nhà và làm việc nhà đạt kết quả;
- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, năng lực thực hành vận dụng.

f. Nội dung:
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

g. Sản phẩm: Kết quả của HS
h. Tổ chức thực hiện:
GV yêu cầu HS về nhà thực hiện:
- Chủ động, tự giác làm những công việc nhà phù hợp với lứa tuổi.
- Nhờ bố mẹ hướng dẫn những việc em chưa biết cách làm và nhận xét việc thực hiện của em.
- Có kế hoạch khác phục và thực hiện những việc nhà em ngại làm.

TỔNG KẾT
- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ những bài học kinh nghiệm rút ra sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: HS lớp 6, ngoài việc chăm chỉ học tập cần phải chủ động, tự giác tham gia giúp đỡ gia đình làm một số việc nhà phù hợp lứa tuổi. Khi được bố mẹ, người thân yêu cầu hay đề nghị giúp việc nhà thì dù thích hay không thích cũng phải làm để thể hiện trách nhiệm của người con và là một thành viên của gia đình.
- GV nhận xét chung về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên, khen ngợi những HS tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

TUẦN 35 - TIẾT 103: SINH HOẠT DƯỚI CỜ
(TỔNG KẾT NĂM HỌC)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Đánh giá được kết quả học tập và rèn luyện của tập thể lớp, trường và ban thân;
- Có kế hoạch học tập và rèn luyện cho năm học tiếp theo;
- Rèn kĩ năng tự đánh giá bản thân; bồi dường phẩm chất trách nhiệm, cần cù.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Bản tổng kết đánh giá hoạt động chung toàn trường và thành tích của các lớp, cá nhân tiêu biểu trong các phong trào: học tập, thể dục - thể thao, hoạt động Đoàn - Đội, nhân đạo,...;
- Phần thưởng cho các lớp, cá nhân;
- Mời đại biểu tham dự tổng kết;
- Phân công lóp 9 chuẩn bị và chào mừng
- Kịch bản tổng kết năm học
- BCH Đoàn trường chuẩn bị tài liệu phát động phong trào "Mùa hè xanh"

2. Đối với HS:

- Mặc trang phục, nghiêm túc đến dự tổng kết năm học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MÒ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS on định vị trí chồ ngồi, chuân bị chào cờ.

c. Sản phàm: Thái độ cùa HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chinh trang phục, ôn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Chào cò'

a. Mục tiêu: HS hiêu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thê hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu đe đối lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ đế phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.
d. **Tổ chức thực hiện:**
- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Tổng kết năm học

a. **Mục tiêu:** Biết được kết quả học tập, rèn luyện của toàn trường trong năm học vừa qua, từ đó phấn đấu năm học mới.
b. **Nội dung:** tong kết năm học
c. **Sản phẩm:** kết quả buổi tổng kết.
d. **Tổ chức thực hiện:**

1. GV dẫn chương trình, tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu
2. Hiệu trưởng tổng kết thi đua năm học
3. Tuyên dương khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học(đại diện lãnh đạo trường đọc quyết định khen thưởng; trao phần thưởng);
4. ại biểu chúc mừng thành tích nhà trường
5. Chương trình văn nghệ của HS khối lớp 9
6. Bí thư Đoàn trường phát động phong trào "Mùa hè xanh"; Đại điện HS hưởng ứng
7. Be mạc, toàn trường biểu diễn dân vũ.

c. **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

a. **Mục tiêu:** HS tham gia phong trào "Mùa hè xanh" tại trường, địa phương.
b. **Nội dung:** hs phong trào "Mùa hè xanh" tại trường, địa phương. Và dọn vệ sinh trường, lớp.
c. **Sản phẩm:** kết quá thực hiện.
d. **Tổ chức thực hiện:**
- Các lớp dọn vệ sinh, sắp xếp bàn ghế gọn gàng trước khi nghỉ hè.
- HS khối lóp 9 tự giác ôn tập để thi chuyển khối đạt kết quả tốt.
- Tích cực tham gia phong trào "Mùa hè xanh" tại trường, địa phương.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút đuợc sụ tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù họp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)*

TUẦN 35 - TIẾT 104: TRỔ TÀI CHẾ BIẾN MÓN ĂN TRUYỀN THỐNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Củng cố nhận thức về bản thân thông qua việc thực hành chế biến món ăn truyền thống;
- Chế biến được một món ăn truyền thống theo sở thích, khả năng của bản thân;

-Tự hào về món ăn truyền thống;

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

Tham khảo tài liệu hướng dẫn nấu ăn đẻ có thẻ hướng dẫn thêm cho HS trong quá trình các em chế biến món ăn truyền thống.

2. Đối vói HS:

- Dụng cụ, nguyên liệu đổ chế biến món ăn truyền thống (đã nhận hoặc được phân công). Chú ý chuẩn bị đây đủ để chế biến món ăn cho tất cả lớp cùng thưởng thức trong bữa liên hoan.
- Bát, đĩa để trình bày món ăn.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐÔNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ ý tưởng món ăn truyền thống

a. Mục tiêu: Trình bày được ý tưởng chế biến món ăn truyền thống và sự chuẩn bị dụng cụ, nguyên vật liệu để làm sản phẩm.

b. Nội dung: HS thảo luận nhóm chia sẻ ý tưởng món ăn truyền thống

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỤ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm: Những HS được phân công hoặc nhận che biến cùng một món ăn truyền thống trong giờ sinh hoạt lớp tập hợp thành một nhóm. GV yêu cầu các nhóm trao đổi trong 5 phút theo nội dung gợi ý sau: + Tên món ăn sẽ chế biến + Vì sao chọn chế biến món ăn này? + Đã chuân bị những dụng cụ, nguyên vật liệu nào để chế biến món ăn? + Cách thức chế biến món ăn + Thành phẩm. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đen các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** • + GV gọi 2 bạn đại diện cùa 2 nhóm trả lời.	**1: Chia sẻ ý tưởng món ăn truyền thống** - Âm thực của nước ta rất phong phú. Việc chế biến món ăn truyền thống trong buổi liên hoan cuối năm không chi tạo cơ hội cho các em trổ tài nấu nướng mà còn giúp các em thêm hiểu và tự hào về ẩm thực truyền thống của nước ta. - Kết quả chế biến món ăn truyền thống hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về sở thích, khả năng của bản thân trong lĩnh vực chế biến món ăn và sẽ đem lại cho các em những trải nghiệm thú vị trong bữa liên hoan cuối năm.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. **Bưó'c 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV đánh giá, nhận xét, chuân kiến thức. + HS ghi bài.	

c. HOẠT ĐỎNG LUYỆN TẬP (thực hành chế biến món ăn truyền thống)

a. Mục tiêu:
- Thu thập được những thông tin cần thiết về nghề truyền thống qua quan sát, tìm hiểu các hoạt động thực tế của nghề truyền thống;
- Rèn luyện kĩ năng lắng nghe, năng lực tự chủ, ý thức tuân thủ kỉ luật khi tham quan.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập
c. Sản phẩm: Ket quả của HS.
d. Tổ chúc thực hiện:
- Trước buổi tham quan, GV nhắc nhở HS tập trung đúng giờ, mặc trang phục chỉnh tể, phù họp, gọn gàng và mang theo giấy, bút để ghi chép. Nên tập trang HS tại trường rồi đưa HS đi tham quan.
- Tập trung HS để phổ biến mục đích, yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ tham quan và cách giao tiếp với người ở nơi đến tham quan, cách thức thu thập thông tin khi tham quan (ví dụ: quan sát các hoạt động, phỏng vấn người lao động, hỏi người hướng dẫn,...). Nhắc HS giữ trật tự, vệ sinh, an toàn khi tham quan và ghi chép lại những điều nghe, quan sát, thực hiện được khi tham gia trải nghiệm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG
a. Mục tiêu:
- Lập được kế hoạch hoạt động hè;
- Tham gia các hoạt động hè theo kế hoạch đã lập.

b. Nội dung:
- GV yêu cầu HS trả lời câu hởi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS
d. Tổ chức thực hiện:
Yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà thực hiện những việc sau:
- Lập kế hoạch hoạt động hè. Trong kế hoạch hoạt động cần thể hiện rõ:
+ Mục tiêu
+ Các nhiệm vụ sẽ thực hiện
+ Các hoạt động sẽ tham gia để thực hiện nhiệm vụ
+ Biện pháp và thời gian thực hiện.
- Thực hiện kế hoạch hoạt động hè đã lập. Ghi chóp việc thực hiện kế hoạch của

bản thân.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiêm....)

TUẦN 35 - TIẾT 105: SINH HOẠT LỚP
(TỔNG KẾT NĂM HỌC TẠI LỚP)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thúc

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- HS tự hào về những thành tích học tập, rèn luyện đã đạt được trong năm học;
- Cam kết thực hiện hè vui, bổ ích, an toàn.

2. Năng lực:

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối vói GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Ke hoạch tuần mới

2. Đối vói HS:

- Bản sơ kết tuần
- Ke hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lóp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chúc thực hiện:

- *GV chú nhiệm yêu cầu HS của lóp ôn định vị trí, chuản bị sinh hoạt lóp*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. **Nội dung:** Cán bộ lóp nhận xét

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lóp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kẻt tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

•

- HS tự hào về những thành tích học tập, rèn luyện đã đạt được trong năm học;
- Cam kết thực hiện hè vui, bổ ích, an toàn.

b. **Nội dung:** Tống kết năm học và kí cam kết

c. **Sản phẩm:** HS kí cam kết

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV tố chức cho HS chia sẻ về những điều em học hởi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động trong tuần.
- Tổng kết năm học.
- Cam kết thực hiện kì nghỉ hè vui, bố ích, an toàn.

c. **HOẠT ĐÔNG TIẾP NÓI**

a. **Mục tiêu:** HS thực hiện liên quan đến công việc của nghề truyền thống;

b. **Nội dung:** HS xác định được một số đặc điểm bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với công việc của nghề truyền thống.

c. **Sản phẩm:** kết quả của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện :
- Nhận diện được ít nhất 9 đặc điếm cùa bản thân có liên quan đến công việc của nghề truyền thống;
- Xác định được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thúc đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dần, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiêm....)

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 9

- Nhận diện được ít nhất 9 đặc điểm của bản thân có liên quan đến công việc của nghề truyền thống.
- Xác định được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống.

Mức độ em đạt được: Đạt yêu cầu/ Chưa đạt yêu cầu

UBND HUYỆN NÚI THÀNH **TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN**	**ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II** **NĂM HỌC 2023 - 2024** **MÔN HĐTN - LỚP 6** **Thời gian: 60 phút** *(Không kể giao đề)*

I. MỤC TIÊU

Đánh giá năng lực thích ứng với cuộc sống của HS, thể hiện ở các kĩ năng:

- Thiết lập được các mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.
- Thể hiện được hành vi văn hoá nơi công cộng.
- Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương; biết vận động người thân và bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện ở nơi cư trú.
- Giới thiệu được một số truyền thống của địa phương.
- Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên.
- Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khoẻ con người.
- Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu.
- Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bài thực hành theo nhóm

III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Mỗi nhóm chọn 1 trong 2 phương án sau:

Phương án 1: Làm 1 video giới thiệu một số truyền thống ở địa phương các em đang sinh sống.

Lưu ý: Thời gian video từ 5-7 phút

Phương án 2: Vẽ một bức tranh tuyên truyền với mọi người về ý thức thực hiện các việc làm góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu.

IV. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Bảng tiêu chí và mức độ đánh giá:

Đối với phương án 1:

Tiêu chí	Mức độ			Đánh giá	
	Mức 1	**Mức 2**	**Mức 3**	**Đạt**	**Chưa đạt**
1.	Có tham gia	Tham gia tích	Tham gia rất	Ít nhất đạt	Không

Hoạt động của mỗi cá nhân trong nhóm	nhưng chưa tích cực	cực	tích cực	được ở mức 1	đạt được mức 1
2. Nội dung, thời lượng video	Thực hiện đúng nội dung nhưng thời lượng quá ngắn hoặc quá dài so với quy định	Thực hiện đúng nội dung , thời lượng đảm bảo đúng quy định	Thực hiện đúng nội dung , lôi cuốn, hấp hẫn, thu hút, thời lượng đảm bảo đúng quy định	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đat được mức 1
3. Tính thẩm mỹ	Video có bố cục rõ ràng	Video có bố cục rõ ràng, lựa chọn không gian hợp lý, hài hòa	Video có bố cục rõ ràng, lựa chọn không gian hợp lý, hài hòa, chất lượng âm thanh tốt	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đat được mức 1

Đối với phương án 2:

Tiêu chí	**Mức độ**			**Đánh giá**	
	Mức 1	**Mức 2**	**Mức 3**	**Đạt**	**Chưa đạt**
1. Hoạt động nhóm	Có tham gia nhưng chưa tích cực	Tham gia tích cực	Tham gia rất tích cực	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đat được mức 1
2. Nội dung	Tranh vẽ đúng chủ đề nhưng các hoạt động thể hiện chưa đa dạng	Tranh vẽ đúng chủ đề, các hoạt động thể hiện trong tranh đa dạng, phong phú	Tranh vẽ đúng chủ đề, các hoạt động thể hiện trong tranh đa dạng, phong phú, người xem dễ dàng nhận thấy được những việc cần làm để giảm thiểu biến đổi khí hậu	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đat được mức 1
3. Tính thẩm mỹ	Tranh có bố cục rõ ràng	Tranh có bố cục rõ ràng, màu sắc hài hòa	Tranh có bố cục rõ ràng, màu sắc hài hòa, sinh động, bắt	Ít nhất đạt được ở mức 1	Không đat được mức 1

			mắt		

2. Kết quả đánh giá:

- **Đánh giá Đạt:** Ít nhất 2/3 tiêu chí được đánh giá đạt
- **Đánh giá Chưa đạt:** Có 2 hoặc cả 3 tiêu chí đều không đạt
- Học sinh khuyết tật: Đạt từ 2 tiêu chí trở lên